CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA
VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
Số/ *No.*: 17/2021/CBTT/VNSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness
---o0o---

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
INFORMATION DISCLOSURE ON ELECTRIC PORTAL OF SSC

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
To: - *State Securities Commission*

Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA
Company name:	*VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY*
Mã chứng khoán:	không có
Stock code:	*none*
Trụ sở chính:	Phòng 25.02, Tầng 25 Tòa nhà Deutsches Haus Tp.HCM, 33 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh
Head office address:	*Room 25.02, 25F Deutsches Haus HCMC, 33 Le Duan, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City*
Điện thoại:	028 3520 2388 Fax: 028 3520 2019

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Na Sungsoo – Người đại diện theo pháp luật
The discloser: *Mr. Na Sungsoo – The Legal Representative*
Điện thoại *(Tel):* 028 3520 2388 Fax: 028 3520 2019

Loại thông tin công bố:	☐ 24h	☐ Yêu cầu	☑ Bất thường	☐ Định kỳ
Type of disclosure:	☐ *24h*	☐ On request	☑ *Irregular*	☐ *Regular*

Nội dung thông tin công bố
Content of disclosure:

Tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021
Agenda of the annual General meeting of Shareholders of 2021

Địa chỉ trang thông tin điện tử đăng tải toàn bộ báo cáo:
The information disclosure is published on:
http://vinasecurities.com/; Mục Công Bố Thông Tin/*Information Disclosure*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information above is true and fully take responsible for the content of this disclosure.

Ngày 08 tháng 06 năm 2021

Người đại diện theo pháp luật/ *Legal Representative*

Chủ tịch ~~HĐQT~~ – TGĐ/ *Chairman & CEO*



NA SUNGSOO

VinaSecurities
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

Tp Hồ Chí Minh, ngày (day) 08 tháng (month) 06 năm (year) 2021

THÔNG BÁO/ *ANNOUNCEMENT*

V/v: Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Re: Organization of Annual General Meeting of Shareholders in 2021

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina
Respectfully to: Shareholders of Vina Securities Joint Stock Company

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina trân trọng kính mời Quý Cổ đông của Công ty đến tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với các nội dung như sau:
The Board of Directors of Vina Securities Joint Stock Company respectfully invites the Shareholders to attend the Annual General Meeting of Shareholders in 2021 with the agenda provided as follows:

1. Thời gian: 08:00 Thứ Ba, ngày 29 tháng 06 năm 2021 (giờ Việt Nam)
   Time: 08:00 pm on Tuessday, 29th June 20201

2. Địa điểm: Văn phòng Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina
   P25.02, Tầng 25 Tòa nhà Deutsches Haus Tp. HCM, 33 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh, Việt Nam.
   Address: Head-office of Vina Securities Companies
   P25.02, 25F Deutsches Haus HCMC, 33 Le Duan St., Ben Nghe Ward, Dist. 1, Ho Chi Minh City, Viet Nam

3. Nội dung/ *Agenda*

3.1 Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị.
Report on 2020's business result and business plan of year 2021 of the BOD.
3.2 Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm Soát.
Report on 2020's activities of Board of Supervisors.
3.3 Thông qua tờ trình thay đổi điều lệ.
Approve the proposal of changing Charter.
3.4 Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm Soát.
Approve the dismissal of member of the Board of Supervisors.
3.5 Thông qua tờ trình bầu thành viên Ban Kiểm Soát.
Approve on proposal of electing member of the Board of Supervisors.
3.6 Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
Approve on Regulation on Operating of the BOD.
3.7 Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát.
Approve on Regulation on Operating of the Board of Supervisors.
3.8 Thông qua Quy định về họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và sổ tay cổ đông.
Approve on Regulation on online GMS & electronic voting and Shareholder Handbook.

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

3.9 Thông qua báo cáo thù lao năm 2020 và phê duyệt thù lao năm 2021 cho Hội động quản trị và Ban Kiểm Soát.
Approve on report on remuneration of BOD in 2020 and proposal of remuneration of BOD and the Board of Supervisors in 2021.

3.10 Thông qua báo cáo kiểm toán năm 2020 của Công ty và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn lựa công ty kiểm toán cho kỳ báo cáo kiểm toán 6 tháng năm 2021 và toàn năm 2021.
Approve on audited Financial Statement and Prudential Ratio Report 2020 of the Company; give authorization to the BOD on choosing the audit firm for audited report of 6 months of 2021 and entire year 2021.

4. Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự
Date of closing the list of participants: 08th June 2021

5. Tài liệu Đại hội/ *Documents for the AGMS:*

Thông báo này được đính kèm với Giấy xác nhận tham dự Đại hội, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội. Cổ đông vui lòng tham khảo tài liệu đại hội trên website: www.vinasecurities.com
This Announcement is attached by the documents for AGMS encompassed: Form of Registration, Power of Attorney. Please refer the documents for AGMS on the website: www.vinasecurities.com

6. Đăng ký tham dự/ Registration:
Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội hoặc **gửi phiếu biểu quyết** đến Công ty trước 11:00 ngày 29/06/2021 theo địa chỉ:
Ông Han Munsu – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina
P25.02, Tầng 25 Tòa nhà Deutsches Haus Tp. HCM, 33 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh
Tel: (+84) 28 3520 2388, Fax: (+84) 28 3520 2019
Email: ms.han@vinasecurities.com

In order to organize thoughtfully the meeting, we suggest that you should register or authorized participation rights for another person or ***send the election vouchers to the Company*** *before 11:00 29th June 2021 as follows:*
Mr. Han Munsu – BOD member – Vina Securities Joint Stock Company
P25.02, 25F Deutsches Haus HCMC, 33 Le Duan St., Ben Nghe Ward, Dist. 1, Ho Chi Minh City
Tel: (+84) 28 3520 2388, Fax: (+84) 28 3520 2019
Email: ms.han@vinasecurities.com

7. Tham dự Đại hội cổ đông/ *Attendance for AGMS*:
Để tham dự Đại hội cổ đông, Quý cổ đông vui lòng mang theo Thông báo này, Passport, Giấy Ủy quyền (trong trường hợp được ủy quyền) để xác nhận tư cách cổ đông. Thông báo này thay cho Thư mời.

VinaSecurities
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

On attending the AGMS, please take this announcement, your passport, the letter of attorney (in case you are authorized) to check the legal personality of shareholders. This announcement is regarded as the letter of invitation.

Trân trọng.
Sincerely.

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
Chủ Tịch/ *Chairman*

S.G.P: 50 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

NA SUNGSOO

VinaSecurities
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

Tp Hồ Chí Minh, ngày (day) 08 tháng (month) 06 năm (year) 2021

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
REPORT OF THE BOARD OF DIRECTORS AT THE GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING 2021

Kính thưa Quý cổ đông và Toàn thể Ban Đại hội,
Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày báo cáo về hoạt động của HĐQT trong năm 2020 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021.

Ladies and Gentlemen,
On behalf of The Board of Directors (BOD), I would like to report to General Shareholders the activities of BOD in the year 2020 and plan for the year 2021.

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020
Report on the activities of the BOD in the year 2020

a. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị/ *Structure of the BOD*

STT *Order*	Họ và tên *Full name*	Chức vụ *Position*	Số lượng cổ phần nắm giữ Owning shares			Hình thức *Status*	Thay đổi *Changes*	Chức danh nắm giữ tại Công ty khác
			Cá nhân *Individual*	Đại diện *Representative*	Tỷ lệ *Ratio* (%)			
1	Kim Taehyung	Chủ tịch *Chairman*	4,440,000	0	16.23	Không điều hành *Non-executive*	26/02/2019	-
		TV *Member*		0			16/07/2019	-
2	Han Munsu	TV *Member*	0	0	0	Điều hành *Executive*	26/02/2019	-
3	Lee Hojoon	TV *Member*	740,000	0	2.7	Không điều hành *Non-executive*	26/02/2019	-
4	Lee Sangyup	TV *Member*	1,775,000	0	6.49	Không điều hành *Non-executive*	26/02/2019	-
		Chủ tịch *Chairman*		0			16/07/2019	-
		TV *Member*		0			12/05/2020	-
5	Na Sungsoo	TV *Member*	2,295,000	0	8.39	Điều hành *Executive*	16/07/2019	-
		Chủ tịch *Chairman*		0			12/05/2020	-

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

b. Các tiểu ban thuộc HĐQT: chưa có
The committee belongs to the BOD: n/a

c. Các hoạt động của HĐQT/ *Activities of the BOD*

- Hai (02) thành viên HĐQT cũng là thành viên Ban Tổng Giám đốc nên HĐQT luôn trực tiếp thực hiện các nội dung nghị quyết của HĐQT và của ĐHĐCĐ. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và sâu sát thực hiện những vấn đề sau:
  Two (02) members of the BOD are acting as the member of the BOM, therefore the BOD always directly implements the resolutions of the General Shareholders' Meeting. In particular, the BOD has instructed and followed up the following issues:
  - Đôn đốc thực hiện kế hoạch tái cấu trúc Công ty trong năm 2020.
    Supervising and speeding up the structuring plan of the Company in 2020.
  - Lập, nộp báo cáo theo đúng quy định của pháp luật.
    Preparing and submitting the reports in accordance with the Law.
  - Tiếp cận các nhà đầu tư tiềm năng cho việc phát hành cổ phiếu nhằm tăng vốn điều lệ của Công ty.
    Approaching the potential investors for the private placement of shares to increase the charter capital.
- Các cuộc họp của HĐQT/ *The meetings of BOD*:

STT *Order*	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/ Decision No.*	Ngày/*Date*	Nội dung/ *Content*
1	01/2020/NQ-HĐQT	20/04/2020	- Phê duyệt kết quả Báo cáo tài chính Quý 1/2020 - Đề cử người đại diện theo pháp luật – Chủ tịch Hội đồng quản trị mới: Ông Na Sungsoo - *Approving the results of the Financial Report of Quarter 1 of 2020* - *Nomination of the new legal representative - Chairman of the BOD: Mr. Na Sungsoo*
2	02/2020/NQ-HĐQT	27/07/2020	- Thông qua kết quả BCTC Quý 2/2020 - Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty với ông Hoàng Minh Sơn. - Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty cho ông Na Sungsoo. - *Approving the financial statements of Quarter 2/2020.* - *Dismissing Mr. Hoang Minh Son from the position of General Director of the Company*

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

			- *Appointing Mr. Na Sungsoo as the General Director of the Company.*
3	03/2020/NQ-HĐQT	07/08/2020	- Thông qua cơ cấu tổ chức phòng ban trong Công ty. - Thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2020 và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30.06.2020 được soát xét - Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc - Thông qua phương án chào bán cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ để trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt. - *Approving the Company's organizational structure* - *Approving the reviewed 6-month financial statement of 2020 and the liquidity ratio report as at 30.06.2020* - *Approving the appointment of the Chief Operating Officer* - *Approving the private to be submitted to the General Meeting of Shareholders for approval.*
4	04-01/2020/NQ-HĐQT	31/08/2020	- Bổ nhiệm ông Na Sungsoo kiêm nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc điều hành. - Quy định quyền hành và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc. - *Appointing Mr. Na Sungsoo to act concurrently as Chairman and CEO.* - *Stipulating rights and responsibilities of the General Director.*
5	04/2020/NQ-HĐQT	24/11/2020	- Thông qua kết quả BCTC Quý 3/2020 - Thông qua việc rút nghiệp vụ tự doanh chứng khoán - *Approving the financial statements of Quarter 3/2020* - *Approving the withdrawal of securities self-trading operations.*

d. Về hoạt động quản lý và giám sát/ *Managing and monitoring activities of the BOD*

- Mục tiêu chính trong hoạt động của HĐQT trong năm 2020 là việc tìm kiếm nhà đầu tư cho đợt phát hành riêng lẻ được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31 tháng 08 năm 2020. Vì một số lý do khách quan nên việc huy động vốn đã không thể thực hiện. Thay

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

vào đó, chúng tôi đã luôn trao đổi và làm việc tích cực cho một phương án phát hành mới phù hợp hơn với định hướng phát triển của Công ty.
The main objective in the activities of the Board of Directors in 2020 is to find investors for the private placement approved by the General Shareholders' Meeting on August 31, 2020. Due to some objective reasons, the approved private placement could not be completed as schedule. Beside that, we have discussed and actively worked on a new issuance plan that expected that be more consistent with the development direction of the Company.

- Công ty đang trong giai đoạn chuẩn bị nền tảng cho hoạt động kinh doanh nên chưa có các hoạt động kinh doanh chính thức. Do đó Công ty chưa có doanh thu hoạt động kinh doanh, kết quả cụ thể như sau:
  The Company surely still in the stage of preparing the foundation for the business operations with unofficial business activities, that leads to the financial indicators:

	Chỉ tiêu	*Item*	Kết quả trong năm 2020 *Result in 2020*
1	Doanh thu	*Revenue*	6,343,053,970
2	Chi phí hoạt động kinh doanh	*Operating expense*	35,034,264,256
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	*Management expense*	40,503,063,645
4	Lỗ trước thuế	*Loss after tax*	69,274,225,459

e. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT trong năm 2020
Evaluating on activities of the BOD in the year 2020

Trong năm 2020, HĐQT đã có sự thay đổi lớn về nhân sự chủ chốt. Việc thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị trực tiếp điều hành là lý do chủ quan và khách quan, cũng như tính nghiêm trọng của tình hình dịch bệnh Covid19 là nguyên nhân chính dẫn đến việc trì hoãn thực hiện các kế hoạch hoạt động của Công ty trong năm 2020.
The BOD had a significant change in the key leader. The change of the Chairman in the midyear as well as the severity of the Covid19 epidemic were the main reasons leading to the delay in the implementation of the operation plans of the Company in 2020.

2. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Activity plan of the BOD in the year 2021

Trong năm 2021, HĐQT sẽ tăng cường thực hiện vai trò quản lý và giám sát theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ được giao phó. Cụ thể như sau:
In 2021, the BOD will strengthen the roles of management as assigned by the general shareholders, as follows:

- Lên phương án mới và hoàn tất việc phát hành riêng lẻ để tăng vốn vào Quý 3 năm 2021.
  Make a new plan and complete the new plan of private placement to increase capital in quarter 3/2021.
- Đăng ký nghiệp vụ lưu ký, chuẩn bị cơ sở hạ tầng để kết nối với các Sở giao dịch và Quý 4 năm 2021.
  Register custody business license and connect the trading system with the stock exchanges in the quarter 4/2021.

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

- Quản lý hiệu quả nguồn vốn và hiệu quả hoạt động sau khi hoàn tất việc phát hành tăng vốn, tuân thủ đúng quy định pháp luật và thực thi kịp thời các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao phó.
  Effectively manage the capital of Company after completing the private placement; comply with the laws and promptly implement the resolutions approved by the GSM.
- Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa và cập nhật, ban hành mới một cách toàn diện hệ thống chính sách, quy định, quy chế quản lý hoạt động của Công ty, duy trì chế độ giám sát việc thực thi các quy định này.
  Review, update, promulgate and standardize a comprehensive system of policies, internal regulations and maintain a regime of supervising the implementation of these regulations.
- Duy trì chế độ họp định kỳ, sẵn sàng họp đột xuất, thực hiện trao đổi thông tin thường xuyên giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc hoặc Ban kiểm soát.
  Maintain the regular meeting regime, be ready for irregular meeting at the demand, keep the regular information exchange between the BOD and the BOM/Supervisory Board.
- Kế hoạch tài chính cho năm 2021/ *Financial plan in 2021:*

	Chỉ tiêu	*Item*	End of 2020	End of 2021
1	Vốn chủ sở hữu	*Own equity*	39,669,963,577	29,000,000,000
2	Doanh thu	*Revenue*	6,446,829,480	18,000,000,000
3	Chi phí hoạt động kinh doanh	*Operating expense*	35,034,264,256	2,000,000,000
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	*Management expense*	40,503,063,645	27,000,000,000
5	Lỗ trước thuế	*Loss after tax*	69,274,225,459	11,000,000,000

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
The above is a report of the activities of the BOD in 2020 and plan to do in 2021 and we would like to get the approval from General Shareholders.

Trân trọng.
Sincerely.

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
Chủ Tịch/ *Chairman*

S.G.P: 50 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

NA SUNGSOO

VinaSecurities
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

Tp Hồ Chí Minh, ngày (day)08 tháng (month)06 năm (year) 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
REPORT OF THE SUPERVISORY BOARD AT THE GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING 2021

Kính thưa Quý cổ đông và Toàn thể Ban Đại hội,
Ladies and Gentlemen,

- Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina.
  Pursuant to the rights and duties of the Supervisory Board regulated in the Company's Charter.
- Căn cứ báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020.
  Pursuant to the activity report in 2020 of the Board of Directors.
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 do Công ty lập và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt.
  Pursuant to the Financial Statement of 2020 conducted by the Company and the Audited Financial Statement conducted by the Vietland Auditing and Consulting Co., Ltd.

Ban kiểm soát đã chú trọng đến những hoạt động kiểm tra, giám sát trên một số lĩnh vực sau:
The Supervisory Board has focused on the following aspects:

- Kiểm soát hoạt động: theo dõi hoạt động của HĐQT đối với các vấn đề được thông qua bởi Đại hội đồng cổ đông.
  Operation inspection: monitoring the activities of the BOD for the issues have been approved by the GSM.
- Kiểm soát Báo cáo tài chính: kiểm tra báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính của Công ty.
  Financial statement inspection: checking the quarterly, semi-annually, and annually financial statement to evaluate the reasonableness of the financial data of the Company.

Kết quả như sau/ *The result is as follows:*

1. Tình hình tài chính/ *Financial Statement*

	Chỉ tiêu	*Item*	Kết quả trong năm 2020 *Result in 2020*
1	Doanh thu	*Revenue*	6,343,053,970
2	Chi phí hoạt động kinh doanh	*Operating expense*	35,034,264,256
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	*Management expense*	40,503,063,645
4	Lỗ trước thuế	*Loss after tax*	69,274,225,459

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

- Theo ý kiến kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt, Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng, tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
  According to the auditing opinion of Dat Viet Auditing & Consulting Co., Ltd, the financial statements of Vina Securities Joint Stock Company is prepared for the year ended on 31 December 2020 that give a true and fairness in all aspects of the Company's financial situation as of December 31, 2020, as well as the separate financial position & operations, and its separate cash flow in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Enterprise Accounting System and relevant regulations that applicable for the securities company in making the financial statement.
- Nhận xét về tình hình tài chính/ *Comments on the financial statement*:
  - Tài sản/ *Asset: 41,189,164,217*
  - Nguồn vốn/ *Equity: 39,669,963,577*

2. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020
   Operation of the BOD and BOM in 2020

- Công ty đã tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và các lần lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo nhu cầu hoạt động của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.
  The Company held the Annual GSM 2020 and collected shareholder's opinion in writing according to the Company's operational needs in accordance with the law.
- Các cuộc họp của HĐQT/ *The meetings of BOD*:

STT *Order*	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/ Decision No.*	Ngày/*Date*	Nội dung/ *Content*
1	01/2020/NQ-HĐQT	20/04/2020	- Phê duyệt kết quả Báo cáo tài chính Quý 1/2020 - Đề cử người đại diện theo pháp luật – Chủ tịch Hội đồng quản trị mới: Ông Na Sungsoo - *Approving the results of the Financial Report of Quarter 1 of 2020* - *Nomination of the new legal representative - Chairman of the BOD: Mr. Na Sungsoo*
2	02/2020/NQ-HĐQT	27/07/2020	- Thông qua kết quả BCTC Quý 2/2020 - Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty với ông Hoàng Minh Sơn.

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

			- Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty cho ông Na Sungsoo. - *Approving the financial statements of Quarter 2/2020.* - *Dismissing Mr. Hoang Minh Son from the position of General Director of the Company* - *Appointing Mr. Na Sungsoo as the General Director of the Company.*
3	03/2020/NQ-HĐQT	07/08/2020	- Thông qua cơ cấu tổ chức phòng ban trong Công ty. - Thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2020 và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30.06.2020 được soát xét - Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc - Thông qua phương án chào bán cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ để trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt. - *Approving the Company's organizational structure* - *Approving the reviewed 6-month financial statement of 2020 and the liquidity ratio report as at 30.06.2020* - *Approving the appointment of the Chief Operating Officer* - *Approving the private to be submitted to the General Meeting of Shareholders for approval.*
4	04-01/2020/NQ-HĐQT	31/08/2020	- Bổ nhiệm ông Na Sungsoo kiêm nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc điều hành. - Quy định quyền hành và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc. - *Appointing Mr. Na Sungsoo to act concurrently as Chairman and CEO.* - *Stipulating rights and responsibilities of the General Director.*
5	04/2020/NQ-HĐQT	24/11/2020	- Thông qua kết quả BCTC Quý 3/2020 - Thông qua việc rút nghiệp vụ tự doanh chứng khoán - *Approving the financial statements of Quarter 3/2020*

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

			- *Approving the withdrawal of securities self-trading operations.*

3. Công tác quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc/ *Managing activities of the CEO.*

- Ông Na Sungsoo được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc, kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật của Công ty.
  Mr. Na Sungsoo is appointed to act as Chief Executive Officer/Chairman Role Duality– the Legal Representative of the Company.
- Công tác tổ chức lao động, tiền lương: điều chỉnh, sắp xếp nhân sự cho phù hợp với nhu cầu và định hướng phát triển của Công ty; hỗ trợ học phí các lớp đào tạo chứng khoán cho người lao động.
  Labors and benefits for the employees: the CEO has made a change, rearrangement of the human resources to be more suitable with the needs and operation orientation of the Company; supported the tuition of the securities training classes for the employees.
- Công tác tài chính, kế toán: thực hiện các báo cáo có liên quan theo quy định.
  Finance and accounting: performing the reports according to the regulations.
- Công tác quản lý thiết bị: Công ty thực hiện kiểm kê thiết bị định kỳ, quản lý và giám sát tốt các thiết bị cũng như tài sản Công ty.
  Equipment management: The Company managed the equipment through the regular checking on the inventory, well managed the equipment and assets of the Company.

4. Hoạt động kiểm soát nội bộ/ *Activities of Legal & Compliance*
   Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật và yêu cầu của các cơ quan quản lý trong quá trình hoạt động; thực hiện các báo cáo đầy đủ và kịp thời theo yêu cầu của cơ quan quản lý.
   The Company complies with the provisions of law and the requirements of the authorities in the operation; timely report to the authorities as required.
5. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát/ *Evaluation the activities of the Supervisory Board*

- Là năm đầu tiên của tổ chức hoạt động Ban kiểm soát, Ban kiểm soát đã cố gắng hoàn thành vai trò và nhiệm vụ trong khả năng cho phép. Ban kiểm soát nhận được sự hợp tác từ các thành viên Hội đồng quản trị trong quá trình thực hiện vai trò và nhiệm vụ của mình.
  For the first year of organizing the activities of the Supervisory Board, the Supervisory Board tried to fulfill the roles and duties within our capacity. Well receiving the cooperation from members of the Board of Directors in implementing our roles and duties.
- Cơ cấu của Ban kiểm soát hiện tại gồm có 3 thành viên:
  The structure of the Supervisory Board currently consists of 3 members:
  - Ông/ *Mr.* Lee Changho: Trưởng ban *(Head)*
  - Bà/ *Ms.* Phạm Trịnh Bích Ngọc: Thành viên *(Member)*
  - Bà/ *Ms.* Trần Nguyễn Khánh Tường: Thành viên *(Member)*

6. Khuyến nghị của Ban kiểm soát/ *The recommendations from the Supervisory Board to the Company:*

- Công ty cần nỗ lực hơn nữa để hoàn thành các kế hoạch được phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông.

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

The Company needs to make more efforts to complete well the plans that approved at the GSM.

- Tăng cường việc chất lượng quản lý và hoạt động thông qua các nội dung báo cáo chi tiết và chuẩn xác.
  Strengthen the quality of management and operation through the detailed and accurate reporting.
- Tối ưu hóa trong việc sử dụng chi phí công ty trong giai đoạn set up.
  Optimizing the use of company expense in the set-up stage.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2020. Rất mong nhận được sự góp ý của quý cổ đông để Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.
The above is a report of the activities of the Supervisory Board in 2020. The comments of the shareholders will help us doing better in the next year.

Trân trọng.
Sincerely.

TM BAN KIỂM SOÁT/ *ON BEHALF OF THE SUPERVISORY BOARD*
TRƯỞNG BAN

CHANGHO LEE

LE CHANGHO

VinaSecurities
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

Tp Hồ Chí Minh, ngày (day) tháng (month) năm (year) 2020

TỜ TRÌNH/ *LETTER OF PRESENTATION*

Về việc Miễn nhiệm - Bầu Ban Kiểm Soát; thù lao cho Hội đồng quản trị năm 2021

For the approval on dismissing - electing Supervisory Board; remuneration for BOD in 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 – Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina

To: The Annual General Shareholders of Meeting 2021 of Vina Securities JSC

Căn cứ/Pursuant to:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
  Pursuant to Enterprise Law No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam dated 17th+ June 2020.
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.
  Pursuant to Law on Securities No. 54/2019/QH14 adopted by the National Assembly of Vietnam on 26th November 2019.

1. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm Soát:
   Đồng ý miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm Soát theo nguyện vọng của những người có tên sau đây:
   Dismissing the person named below from the Board of Supervisors:
   1.1 Bà Trần Nguyễn Khánh Tường.
   1.2 Bà Phạm Trịnh Bích Ngọc.
2. Bầu thành viên Ban Kiểm Soát:
   Hội đồng quản trị đề cử người có tên sau đây làm thành viên Ban Kiểm Soát:
   *The Board of Directors nominates the person named below as a member of the Supervisory Board:*Bà/*Ms.* Nguyễn PhạmThanh Mai
   2.2 Nhiệm kỳ của Bà Nguyễn Thị Thanh Mai là từ ngày bổ nhiệm đến ngày 13.04.2025
   Term of Ms Nguyen Thi Thanh Mai in charge of member of the Board of Supervisors is from the appointment date until 13 April 2025.
3. Mức thù lao cho các thành viên Ban Kiểm soát Công ty kiến nghị áp dụng năm 2021:
   Ban Kiểm soát *tình nguyện không nhận thù lao.*
   Supervisory Board volunteers not to receive remuneration.
4. Báo cáo thực hiện thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị trong năm 2020:

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị: 13,902,693,157 VND (Mười ba tỷ chín trăm lẻ hai triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn một trăm năm mươi bảy Việt nam Đồng)

Total remuneration BODs: 13,902,693,157 VND (Thirteen billion nine hundred two million six hundred ninety-three thousand one hundred fifty-seven Vietnam Dong).

5. Mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị Công ty kiến nghị áp dụng năm 2021:

Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị: 10 tỷ đồng

Total remuneration BODs: 10 billion VND.

Trân trọng kính trình Đại hội xét duyệt thông qua.

For the consideration and approval of General Meeting of Shareholders.

TM.Hội đồng Quản trị/ *On behalf of the BOD*

Chủ tịch / *Chairman*

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

NA SUNGSOO

VinaSecurities
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

DRAFT

Số/*No.*: ....NQ-ĐHĐCĐ Tp Hồ Chí Minh, ngày (day) tháng (month) năm (year) 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA

(Thông qua hình thức họp trực tuyến)

DECISION
OF THE GENERAL MEETING of SHAREHOLDERS
OF VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

(Under the form of online meeting)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
  Pursuant to Enterprise Law No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam dated 17th June 2020.
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.
  Pursuant to Law on Securities No. 54/2019/QH14 adopted by the National Assembly of Vietnam on 26th November 2019.
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina.*
  Pursuant to the Articles of Association of Vina Securities Joint Stock Company.
- *Căn cứ Biên bản kiểm phiếu ý kiến cổ đông ngày 29 tháng 06 năm 2021.*
  Pursuant to the Minutes of counting vote of shareholders on 29 June 2021.

QUYẾT ĐỊNH/*DECIDES:*

Điều 1/*Article 1*:
Thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ (đính kèm).
Approving the amendment and supplement of Company's Charter as attached.

Điều 2/ *Article 2*:
Thông qua việc miễn nhiệm và bầu thành viên Ban Kiểm Soát, như sau:

- Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm Soát đối với người có tên sau:
  To dismiss the persons named below from the members of the Board of Supervisors:
  - Bà Trần Nguyễn Khánh Tường.
  - Bà Phạm Trịnh Bích Ngọc.
- Bầu người có tên sau làm thành viên Ban Kiểm Soát:

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

To appoint the person named below to be member of the Board of Supervisors.

- Bà Nguyễn PhạmThanh Mai
- Nhiệm kỳ thành viên BKS của Bà Nguyễn Thị Thanh Mai là đến ngày **13.04.2025**
  The term of Ms Nguyen Thi Thanh Mai in charge of member of the Board of Supervisors is until 13 April 2025.

Điều 3/ *Article 3*:
Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
Approving on Regulation on Operating of the BOD.

Điều 4/ *Article 4*:
Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát.
Approving on Regulation on Operating of the Board of Supervisors.

Điều 5/ *Article 5*:
Thông qua Quy định về họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và sổ tay cổ đông.
Approving on Regulation on online GMS & electronic voting and Shareholder Handbook.

Điều 6/ *Article 6*:
Thông qua việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020.
Approving the payment of remuneration of BOD and Supervisory Board in 2020.

- Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị:
  Total remuneration BODs:
- Ban Kiểm soát tình nguyện không nhận thù lao.
  Supervisory Board volunteers not to receive remuneration.

Điều 7/ *Article 7*:
Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Hội đồng quản trị:
Approving the business plan of the BOD in 2021:

	Chỉ tiêu *Target*	Đơn vị: Đồng *Unit: Dong*
1	Tổng tài sản *Total assets*	29,000,000,000
2	Vốn chủ sở hữu *Equity*	18,000,000,000
3	Tổng doanh thu *Total revenue*	2,000,000,000
4	Tổng chi phí *Total expense*	27,000,000,000
5	Tổng lợi nhuận trước thuế *Total profit before tax*	11,000,000,000

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

Điều 8/ *Article 8*:

Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán cho báo cáo kiểm toán trong năm 2021.

Approving the audited Financial Statement of 2020; and give authorization to the BOD on choosing the audit firm for the audited reports in 2021.

Điều 9/ *Article 9*:

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng ban và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị Quyết này.

This resolution was approved by the General Meeting of Shareholders. The Board of Directors, Supervisory Board, General Director, Heads of relevant departments and individuals are responsible for implementing this Resolution.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

This resolution takes effect from the signing date.

TM. Đại Hội đồng Cổ đông/ *On behalf of the GMS*
Chủ tọa/ the Chairman

S.G.P: 50 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA
QUẬN 1 - TP HỒ CHÍ MINH

NA SUNGSOO

Bảng tóm tắt nội dung thay đổi chính trong Điều lệ Công ty năm 2021

Summary of the main changes in the Company's Charter 2021

Điều khoản *Article*	Điều lệ hiện tại *Existing Charter*	Điều lệ mới *New Charter*	Giải thích/ Ghi chú *Explanation/ Remark*
1.1 (ix)	"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau theo quy định của Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp;	"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán và khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, cụ thể như sau: (a) Công ty và người nội bộ của Công ty. (b) Công ty và cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty. (c) Công ty con; người quản lý, người đại diện theo pháp luật của công ty con. (d) Tổ chức - cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức - cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức - cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức - cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát. (e) Cá nhân và vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó. (f) Người đại diện theo ủy quyền của công ty con, của cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.	
	"Related person" means any individual or organization related to each other in accordance with the Securities Law and Enterprise Law.	"Related person", according to Clause 46, Article 4 of the Securities Law and Clause 23, Article 4 of the Law on Enterprises, are: (a) The Company and its internal persons. (b) The Company and any entity or individual that holds more than 10% of its voting shares or stakes.	List out the related person in detail for being easier to understand.

		(c) The Company's subsidiaries, the subsidiary's director, legal representative. (d) Any entity or individual that directly or indirectly supervises or is directly or indirectly supervised by another entity or individual; two organizations or individuals under the same management. (e) An individual and his/her biological parent, adoptive parent, father- or mother-in-law, spouse, biological child, son- or daughter-in-law, sibling, brother- or sister-in-law. (f) An authorized representative of a subsidiary or a shareholder holding more than 10% of the Company's voting shares.	
1.1 (xiv)	"Chứng khoán" là bằng chứng xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với tài sản hoặc phần vốn của tổ chức phát hành. Chứng khoán được thể hiện dưới hình thức chứng chỉ, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử, bao gồm các loại sau đây: a) Cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ. b) Quyền mua cổ phần, chứng quyền, quyền chọn mua, quyền chọn bán, hợp đồng tương lai, nhóm chứng khoán hoặc chỉ số chứng khoán.	Chứng khoán là tài sản, bao gồm các loại sau đây: a) Cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ; b) Chứng quyền, chứng quyền có bảo đảm, quyền mua cổ phần, chứng chỉ lưu ký; c) Chứng khoán phái sinh; d) Các loại chứng khoán khác do Chính phủ quy định.	

	"Securities" means the proof of their holders' legitimate rights and benefits to the assets or capital shares of issuing organizations. Securities take the form of certificates, book entries or electronic data, including following types: *a) Stocks, bonds, fund certificates;* *b) Rights, warrants, options, futures contract, securities groups or indexes;*	*"Securities" include the following assets:* *a) Shares, bonds, fund certificates.* *b) Warrants, secured warrants, pull options, depository receipts.* *c) Derivatives.* *d) Other kinds of securities defined by the Government.*	*Updated as Article 4.1 of new Securities Law.*
1.1 (xix)	Cổ đông lớn là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của tổ chức phát hành.	Cổ đông lớn là cổ đông sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một tổ chức phát hành.	
	"Major shareholders" mean the shareholders that directly or indirectly hold at least 5% of voting shares of the company.	*"Major shareholders" mean the shareholders that hold at least 5% of voting shares of the company.*	Updated as Article 4.18 of new Securities Law.
3.4	Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải là người cư trú ở Việt Nam; trường hợp vắng mặt ở Việt Nam trên ba mươi (30) ngày thì phải uỷ quyền bằng văn	Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải là người cư trú ở Việt Nam; trường hợp xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải uỷ quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật của Công ty. Trong trường hợp này, Người đại diện theo	

	bản cho người khác theo quy định pháp luật để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Người đại diện theo pháp luật của Công ty. Trong trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ đã ủy quyền.	pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.	
	The legal representative of the Company must reside in Vietnam. If he is not present in Vietnam for more than 30 days, he must authorize another person in writing to exercise the rights and perform the tasks of a representative in accordance with the company's charter. In this case, the legal representative is still responsible for the performance of authorized rights and obligations.	*The legal representative of the Company must reside in Vietnam. Whenever the legal representative exits the country, he must authorize another resident of Vietnam in writing to exercise the rights and perform the tasks of a representative in accordance with the Company's Charter. In this case, the legal representative is still responsible for the performance of authorized rights and obligations.*	Updated as Article 12.3 of new Enterprise Law.
3.5	Trường hợp Người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá ba mươi (30) ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Người đại diện theo pháp	Trường hợp Người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá ba mươi (30) ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật của Công ty; hoặc bị chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực	

	luật của Công ty; hoặc bị chết, mất tích, tạm giam, kết án tù, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Hội đồng quản trị bổ nhiệm người khác làm Người đại diện theo pháp luật của Công ty.	hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm Người đại diện theo pháp luật của Công ty.	
	If the legal representative is not present in Vietnam for more than 30 days without authorizing another person to act as the legal representative, or such person is dead, missing, detained, sentenced to imprisonment, or legally incompetent, then the Board of Directors shall designate another person as the legal representative.	*If the legal representative is not present in Vietnam for more than thirty (30) days without authorizing another person to act as the legal representative, or such person is dead, missing, under a criminal investigation, detained, incarcerated, serving a court-ordered rehabilitation, detention center, legally restricted or incompetent, having problems with perception and behaviors, banned from certain professions or tasks by court, the Board of Directors shall designate another person as the legal representative.*	Updated as Article 12.5 of new Enterprise Law.
3.7	Người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại gây ra cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều 3.4.	Trong một số trường hợp đặc biệt, Người đại diện theo pháp luật do Tòa án, cơ quan có thẩm quyền chỉ định để tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.	
	The Legal representative of the Company shall be individually responsible for damages to the Company due to breach of provision in Article 3.4.	*In some special cases, the legal representative can be appointed by the Court or competent authority to participate in litigation in accordance with the law.*	Updated as Article 12.7 of new Enterprise Law.

4.1	Nghiệp vụ kinh doanh của Công ty là: - Môi giới chứng khoán. - Tự doanh chứng khoán. - Tư vấn đầu tư chứng khoán.	Nghiệp vụ kinh doanh của Công ty là: - Môi giới chứng khoán. - Tư vấn đầu tư chứng khoán.	
	The Company's scope of business includes: - *Securities brokerage.* - *Securities self-trading.* - *Securities investment advisory.*	*The Company's scope of business includes:* - *Securities brokerage.* - *Securities investment advisory.*	The self-trading license was removed on 15 Dec 2020.
4.2	Ngoài các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán quy định tại Điều 4.1, Công ty được cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính, nhận ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư và các dịch vụ tài chính khác theo quy định của Bộ Tài chính. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Hội đồng quản trị phê chuẩn.	Ngoài các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán quy định tại Điều 4.1, sau khi báo cáo UBCK bằng văn bản, Công ty được cung cấp dịch vụ tài chính khác có liên quan và hỗ trợ cho các nghiệp vụ đã được cấp phép của Công ty và phải đảm bảo không được ảnh hưởng đến lợi ích của khách hàng, của chính Công ty và của thị trường.	
	In addition to the securities business operations specified in Article 4.1, the Company also provides	*In addition to the securities business operations specified in Article 4.1, after reporting to the SSC in writing, the Company can provide relevant financial services supporting its licensed business while ensuring the interests of its clients, the Company*	Updated as Article 25, Circular 121/2020/TT-BTC.

	financial advisory, entrusted management of securities trading accounts of investors and other financial services as stipulated by the Ministry of Finance. The Company may conduct business operations in other fields as permitted by the law and approved by the Board of Directors.	*itself and the market.*	For the related services, the securities firm must report to SSC before execution.
6	Điều 6. Nguyên tắc hoạt động 6.1 Tuân thủ pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và pháp luật có liên quan. 6.2 Thực hiện hoạt động kinh doanh một cách công bằng, trung thực. 6.3 Ban hành quy trình nghiệp vụ, quy trình kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, quy tắc đạo đức hành nghề phù hợp với nghiệp vụ kinh doanh của Công ty. 6.4 Đảm bảo nguồn lực về con người, vốn và cơ sở vật chất cần thiết để phục vụ cho hoạt động kinh doanh chứng khoán, tuân thủ quy định của pháp luật.	Điều 6. Nguyên tắc hoạt động 6.1 Tuân thủ các quy định của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan. 6.2 Thực hiện hoạt động kinh doanh một cách công bằng, trung thực, minh bạch. 6.3 Phân định rõ trách nhiệm giữa Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc phù hợp với Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật có liên quan. 6.4 Tuân thủ các quy định về phòng, chống rửa tiền theo các quy định pháp luật hiện hành. 6.5 Thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và giám sát, ngăn ngừa những xung đột lợi ích trong nội bộ công ty và trong giao dịch với người có liên quan. 6.6 Ban hành quy trình nghiệp vụ, quy tắc đạo đức hành nghề phù hợp với nghiệp vụ kinh doanh của Công ty. 6.7 Công ty và nhân viên của Công ty không được thực hiện đầu tư thay cho khách hàng trừ trường hợp ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư cá nhân phù hợp với quy định pháp luật chứng khoán.	

	6.5 Tách biệt về văn phòng làm việc, nhân sự, hệ thống dữ liệu, báo cáo giữa các bộ phận nghiệp vụ để đảm bảo tránh xung đột lợi ích giữa Công ty với khách hàng, giữa khách hàng với nhau. Công ty phải công bố cho khách hàng biết trước về những xung đột lợi ích có thể phát sinh giữa Công ty, người hành nghề và khách hàng. 6.6 Bố trí người hành nghề chứng khoán phù hợp với nghiệp vụ hoạt động kinh doanh. Người có chứng chỉ hành nghề chứng khoán chỉ được bố trí làm việc tại một (01) bộ phận nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán trong một (01) thời điểm. 6.7 Dự báo giá hoặc khuyến nghị giao dịch liên quan đến một loại chứng khoán cụ thể trên các phương tiện truyền thông phải ghi rõ cơ sở phân tích và nguồn trích dẫn thông tin.	6.8 Trung thực với khách hàng, không được xâm phạm tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của khách hàng. 6.9 Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Công ty khi cung cấp dịch vụ cho khách hàng không được trực tiếp hoặc gián tiếp thực hiện các hành vi sau: Quyết định đầu tư chứng khoán thay cho khách hàng. Thỏa thuận với khách hàng để chia sẻ lợi nhuận hoặc lỗ. Quảng cáo, tuyên bố rằng nội dung, hiệu quả, hoặc các phương pháp phân tích chứng khoán của mình có giá trị cao hơn của công ty chứng khoán khác. Có hành vi cung cấp thông tin sai sự thật để dụ dỗ hay mời gọi khách hàng mua bán một loại chứng khoán nào đó. Cung cấp thông tin sai lệch, gian lận, hoặc gây hiểu nhầm cho khách hàng. Các hành vi khác trái với quy định của pháp luật. 6.10 Bố trí người hành nghề chứng khoán phù hợp với nghiệp vụ hoạt động kinh doanh, bảo đảm nhân viên làm việc tại bộ phận nghiệp vụ phải có chứng chỉ hành nghề chứng khoán phù hợp với nghiệp vụ thực hiện theo quy định của pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán. Người có chứng chỉ hành nghề chứng khoán chỉ được bố trí làm việc tại một (01) bộ phận nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán trong một (01) thời điểm. 6.11 Dự báo giá hoặc khuyến nghị giao dịch liên quan đến một loại chứng khoán cụ thể trên các phương tiện truyền thông phải ghi rõ cơ sở phân tích và nguồn trích dẫn thông tin. 6.12 Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê, nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật. 6.13 Thực hiện công bố thông tin và báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác theo quy định của pháp luật. 6.14 Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở dữ	

		liệu dự phòng để bảo đảm hoạt động an toàn và liên tục. 6.15 Thực hiện giám sát giao dịch chứng khoán theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
6	Article 6. Operational principles 6.1 Comply with the law on securities and securities market and the relevant legislation. 6.2 Perform business activities in a fair and truthful manner. 6.3 Issue operational processes, internal control and risk management procedures, and professional ethics rules in line with the business operations of the Company. 6.4 Ensure resources of human, capital and facilities necessary for securities trading activities, complying with the provisions of the law. 6.5 Have separate offices, personnel, data and reporting systems between operational departments to avoid conflicts of interest between the Company and clients, and among clients.	**Article 6. Business principles** 6.1 Comply with the Securities Law, Corporate Law, the Company's Charter and other legislation. 6.2 Perform business in a fair, truthful and transparent manner. 6.3 Define the responsibilities of the General meeting of Shareholders, the Board of Directors, the Supervisory Board, Board of Management in accordance with the Securities Law, Corporate Law and relevant legislation. 6.4 Comply with the legislation on anti-money laundering. 6.5 Establish an internal control, risk management and supervisory team to prevent interest conflict within the Company and in transactions with the related persons. 6.6 Issue regulations and processes, and a code of conduct which are in line with the business of the Company. 6.7 The Company and its staff cannot make investments for clients except for cases of authorized management of individual investors' trading account as prescribed by the law. 6.8 Be truthful to clients. The property, legal rights and benefits of clients will not be violated. 6.9 Unless otherwise stipulated by the law, when providing services to clients, the Company cannot directly or indirectly: (i) Decide to invest securities in client's place. (ii) Negotiate a share of profit or loss with clients. (iii) Claim that the content, effectiveness, or methods	Updated as Article 3, 4,13, Circular 121/2020/TT-BTC.

	The Company must disclose to clients any conflicts of interest that may arise between the Company, practitioners, and clients. 6.6 Arrange securities practitioners whose competences match with business operations. Holders of securities practice certificates may only work at one (01) securities business section at one (01) time. 6.7 Price forecasts or transaction recommendations related to a specific type of securities on the media must clearly indicate the analysis basis and information sources.	of its securities analysis is more valuable than other companies. (iv) Provide false information to entice clients into buying securities. (v) Provide false, fraudulent, or misleading information. (vi) Other acts against the law 6.10 Arrange securities practitioners whose competences match with business operations. Holders of securities practice certificates may only work at one (01) securities business section at one (01) time. 6.11 Price forecasts or transaction recommendations related to a specific type of securities on the media must clearly indicate the analysis basis and information sources. 6.12 Perform accounting, auditing, statistics, and financial obligations in accordance with the law. 6.13 Disclose information and report promptly, fully and accurately in accordance with the law. 6.14 Building information technology system, backup database to ensure safe and continuous operation. 6.15 Supervise securities transactions according to the regulations of the Minister of Finance.	
8.1	Nghĩa vụ của Công ty Obligations of the Company	Xóa/bỏ Deleted	 The contents (of obligations of the Company) are combined with the Article 6 (Business Principles) above.
11.7		Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng	

		cổ đông quyết định khác. Công ty phải thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (chậm nhất là 15 ngày trước ngày kết thúc thời hạn đăng ký mua cổ phần). Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng khác theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy phù hợp nhưng không được bán các cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.	
		The existing shareholders must be prioritized in the issuance of new shares in proportion to their shares in the Company, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders. The company must announce the offering, clearly stating the number of shares to be issued and the appropriate term of subscription (no later than 15 days before the expiration of the share purchase registration deadline). The number of shares that shareholders do not subscribe to will be decided by the Board of Directors. The BOD may distribute such shares to other subjects in any way the BOD deems appropriate, but not under more favorable conditions than those offered to existing shareholders, unless otherwise agreed by the General Meeting of Shareholders.	Newly adding as updated the Article 124 Securities Law about priority in purchasing shares of existing shareholders.
12		**Điều 12. Chứng nhận cổ phiếu** 12.1 Cổ đông Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu. Chứng nhận cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp. 12.2 Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 01 tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ	

		ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu hoặc bất kỳ phí gì khi mua cổ phiếu mới được phát hành. 12.3 Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức chứng nhận cổ phiếu do Công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu cổ phiếu đó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của công ty chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra. 12.4 Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại chứng nhận cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây: (i) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác. (ii) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.	
		Article 12. Share Certificate 12.1 The Company's shareholder shall receive a paper certifying the percentage and type of share that he/she owns. The Certificate shall contain all the information prescribed in clause 1 Article 121 of the Enterprise Law. 12.2 Within 03 working days since the Company receives the complete dossier requesting a share transfer in accordance with its regulation or within 01 month (or longer depending on the issuance terms) since the date the share purchase's payment is complete as required in the placement plan, the shareholder shall be issued a share certificate. The shareholder	Newly adding for the obligation of issuing share certificate as Article 121 Enterprise Law.

		does not have to pay the Company any fee for the issuance of this certificate. 12.3 In case there is a mistake in the content or form of the certificate issued, the shareholders' rights and obligations will not be affected. The legal representative of the Company is responsible for the damages caused by such mistake. 12.4 In case the share certificate is lost, damaged or ruined in any other way, the shareholder will be issued another certificate as requested. The request document should include: Information on the lost, damaged or ruined share certificate. A commitment letter claiming responsibility for conflicts incurring from the re-issuance of the share certificate.	
14.5		Trường hợp cổ đông thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với Công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc của cổ đông.	
		If the shareholder's mailing address is changed, the Company must be notified so that the Register is promptly updated. The Company shall not bear responsibility for disruption in contact with the shareholders if it is not notified of the address change.	Updated as Article 122 Enterprise Law, to enhance the obligation of shareholders.
	Giao dịch làm thay đổi quyền sở hữu cổ phần để trở thanh cổ đông nắm giữ từ 10% trở lên vốn điều lệ đã góp, giao dịch dẫn tới tỷ lệ sở hữu của cổ đông vượt qua hoặc xuống dưới các mức sở hữu 10%, 25%, 50%, 75% vốn điều lệ đã góp của Công ty phải được UBCK chấp thuận, trừ trường hợp	Khi hoàn tất các giao dịch chuyển nhượng cổ phần để trở thành cổ đông nắm giữ từ 10% trở lên vốn điều lệ đã góp Công ty phải thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.	

	cổ phiếu của Công ty được niêm yết, đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán và chuyển nhượng theo quyết định của Tòa án		
	Transactions that change the ownership of shares or account for at least 10% of the contributed charter capital, transactions that make ownership percentage of shareholders exceed or fall under the ownership levels of 10%, 25%, 50%, 75% of contributed charter capital must be approved by the State Securities Commission, unless where the Company's shares are listed or registered for trading at the Stock Exchange and transferred under the Court's decision.	The Company shall perform the information disclosure for share transfers making any individual/entity a shareholder of more than 10% of the charter capital. Shares which have not been paid for in full are not transferable and enjoy related benefits such as the right to receive dividends, the right to receive shares issued to increase charter capital from the profit of equity, the right to buy newly issued shares and other benefits in accordance with the Law.	The share transfers of shareholders no longer need the approval of SSC. Just proceed the information disclosure after finishing the transaction. (Article 23 Circular 96/2020/TT-BTC)
16.3	Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty: Công ty có thể mua lại cổ phiếu đã phát hành (kể cả cổ phần ưu đãi hoàn lại (nếu có)) để làm cổ phiếu quỹ. Tỷ lệ, cách thức, thủ tục mua cổ phiếu quỹ được thực hiện theo quy định	Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty: Công ty có thể mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán. Tỷ lệ, cách thức, thủ tục mua lại cổ phần được thực hiện theo quy định của Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp.	

	của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.		
	Redemption of shares at the Company's request: The Company may redeem issued shares (including redeemable preference shares (if any)) to make treasury stocks. The redemption ratio, method, procedures for treasury stocks purchase shall comply with the law on securities and securities market.	The Company may repurchase no more than 30% of the issued ordinary shares, part or all of the issued preference shares The redemption ratio, method, procedures shall comply with the Securities Law and Enterprise Law.	The treasury shares is limited by 30% under new Enterprise Law (Article 133).
20.2	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ một phần trăm (1%) trở lên tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn ít nhất sáu (06) tháng liên tục có quyền....	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) trở lên tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn ít nhất sáu (06) tháng liên tục có quyền sau đây: - Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. - Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết.	Điều 115 LDN: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền.
	The shareholder or group of shareholders that continuously holds at least 1% of ordinary shares for six (06) months shall be entitled to	The shareholder or group of shareholders that continuously holds at least 5% of ordinary shares for six (06) months shall be entitled to .... - Request to summon the General meeting of Shareholders. - Request the Supervisory Board to examine specific issues relating to the management of the Company whenever necessary.	Article 115 Enterprise Law, says: The shareholder or group of shareholders that holds at least 5% of the ordinary shares (or a smaller ratio specified in the company's charter) shall have the rights to .... The Enterprise Law allows the company to decide the ratio, and

			"6 months of holding shares continuously" is eliminated. The content of the left side is my suggestion. Need a comment from BOD.
26.2		Quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ: (i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. (ii) Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. (iii) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết.	
		Right and obligations of GMS: - To decide on the budget or total amount of salary, bonus and other benefits for the BOD and Supervisory Board. - To approve regulations on internal management, BOD and Supervisory Board's activity. - To approve regulations on the list of independent audit firms; choosing an auditing firm for the Company, dismissing independent auditor when necessary.	These are new rights and obligations of GMS are added (Clause 2 Article 138 Enterprise Law)
29.2	Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới địa chỉ liên lạc đã được đăng ký trước của cổ đông (thông qua số fax hoặc địa chỉ email hoặc gửi thư trực tiếp) và phải được gửi	Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới địa chỉ liên lạc đã được đăng ký trước của cổ đông (thông qua số fax hoặc địa chỉ email hoặc gửi thư trực tiếp) và phải được gửi trước ít nhất hai mươi mốt (21) ngày trước ngày Đại hội đồng cổ đông.	

	trước ít nhất mười (10) ngày trước ngày Đại hội đồng cổ đông.		
	Notice of the General Meeting of Shareholders must be sent to the registered address of shareholders (by fax, email, post) at least ten (10) days before the date of the meeting.	Notice of the General Meeting of Shareholders must be sent to the registered address of shareholders (by fax, email, post) at least twenty-one (21) days before the date of the meeting.	Article 143, Enterprise Law requires longer period of time to send the notice of GMS to protect the rights of shareholders more.
30.1	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất năm mươi mốt phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	
	A meeting of the General Meeting of Shareholders shall be conduct where the number of attending shareholders represents at least 51% of votes.	A meeting of the General Meeting of Shareholders shall be conduct where the number of attending shareholders represents more than 50% of votes.	The principle of majority voting is applied through out the new Enterprise Law.
31.1		Các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có thể được tiến hành dưới hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến (online qua mạng internet).	
		The General meeting of Shareholders can be conducted in person or online.	Holding an annual GMS is must.
31.2			

	A shareholder is considered to have attended and voted at the General Meeting of Shareholders in the following cases: - The shareholder attended and cast votes directly at the meeting. - The shareholder authorized another person to attend and cast votes at the meeting. - The shareholder attended and cast votes through online meeting, electronic voting, or using another electronic medium. - The shareholder sent votes to the meeting by post, fax, or email. -	A shareholder and its authorized representatives are considered to have attended and voted at the General Meeting of Shareholders in the following cases: - The shareholder attended and cast votes directly at the meeting. - The shareholder authorized another person to attend and cast votes at the meeting. - The shareholder attended and cast votes through online meeting, electronic voting, or using another electronic medium. - The shareholder sent votes to the meeting by post, fax, or email. - Performing voting via electronic as announced by the Company.	"Performing voting via electronic as announced by the Company" really needs to be added since all our shareholders are foreigners. Also, sending votes in paper by post no longer be an efficient way to proceed. And, shareholder and its authorized representatives have same rights in attending meeting and voting under the Article 144 of new securities law.
33.3	Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức và quy định sau đây: - Gửi thư. - Gửi fax hoặc thư điện tử.	Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức và quy định sau đây: - Gửi thư. - Gửi fax hoặc thư điện tử. - Thực hiện qua kênh điện tử theo thông báo của Công ty.	

	Shareholders may send completed written opinion form to the Company in the following manner: - By post. - By fax or email.	Shareholders may send completed written opinion form to the Company in the following manner: - By post. - By fax or email. - By electronic channel as announced by the Company.	Same as the point 31.2, voting via electronic would be accepted.
33.9	Quyết định được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản khi được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm **50%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.	
	Where a resolution is to be passed by collecting written opinions, the resolution of the General Meeting of Shareholders shall be passed when it is approved by a number of Shareholders representing at least 51% of the total voting shares.	Where a resolution is to be passed by collecting written opinions, the resolution of the General Meeting of Shareholders shall be passed when it is approved by a number of Shareholders representing more than 50% of the total voting shares.	The principle of majority voting is applied throughout the new Enterprise Law.
35		**Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông** 35.1 Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại điểm (ii) khoản 22.2 Điều 22 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một	

		phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: (i) Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 34.2 Điều 34 Điều lệ này. (ii) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.	
		Request to abolish General meeting of Shareholders' resolution Within 90 days from the date of receipt of the resolution or minutes of the General Meeting of Shareholders or the minutes of vote-counting results, the shareholder or group of shareholders as provided in point (ii) Clause 22.2 Article 22 of this Charter is entitled to request a Court or an Arbitration to consider invalidating the resolution in part or in full in the following cases: (i) The order and procedures for convening and making decisions of the General Meeting of Shareholders gravely violate the provisions of this Charter, except for the case specified in Clause 34.2, Article 34 of this Charter. (ii) The content of the resolution violates the Law or the Company's Charter.	Newly adding as article 151 Enterprise Law.
37.2 (vii)	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị: Thông qua tất cả các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác của Công ty; trừ hợp đồng, giao dịch của Công ty với người có liên quan.	Thông qua tất cả các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị lớn hơn hoặc bằng năm mươi phần trăm (50%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của của Công ty trừ hợp đồng, giao dịch của Công ty với người có liên quan	

	The rights and obligations of the Board of Directors: Approve all the sales – purchase contract, loan (borrowing), lending and other contracts except for the contracts and transactions between the company and related persons.	The rights and obligations of the Board of Directors: Approve all the sales – purchase contract, loan (borrowing), lending and other contracts with a value from or more than fifty percent (50%) total assets in the latest financial statement except for the contracts and transactions between the Company and related persons.	To be matched with "Make decisions on the investment or sale of assets valued less than fifty percent (50%) of the total value of the total assets value recorded in the Company's latest financial statement."
39.2	Điều kiện làm thành viên HĐQT: Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông hoặc không phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty và có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng.	Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị: Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.	
	Qualifications and conditions to be a member of the Board of Directors: Being shareholder holds at least 5% of total ordinary shares or not being shareholder; and Having professional level, experiences in business	Qualifications and conditions to be a member of the Board of Directors: Have an academic background and experience in business management or experiences in the securities, finance, banking sectors and not necessarily be a shareholder of the Company.	The qualification of BOD members is more opened.

	management or experiences in the securities, finance and banking sectors.		
48.3		Yêu cầu về nhân sự của Bộ phận Kiểm soát nội bộ: - Bố trí tối thiểu 01 nhân viên làm kiểm soát tuân thủ.	
		Criteria and conditions for personnel of the Internal Control Unit: - Appoint at least 01 employee to be internal control staff.	Enhancing the position of "internal control" is must under the article 74 Securities Law.
56.8		Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng Giám đốc phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với Công ty theo quy định của Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.	
		Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, members of the Board of Directors must declare their related interests with the Company in accordance with Clause 2 Article 164 of the Law on Enterprises.	Newly adding clause as Article 164 Enterprise Law.

CHARTER

of

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

(The amendment under the Resolution of the
General Shareholders' Meeting on xxxx xx 2021)

2021

Disclaimer:
This English version of the Charter of Vina Securities Joint Stock Company is translated from the original Vietnamese version for reference only. Shareholders and investors are adviced to refer to the original Vietnamese version for legal purposes. VNSC, its subsidiaries, and its empoyees shall not be liable for any direct, indirect or consequential damages from any use of this English version.

TABLE OF CONTENT

LEGAL BASIS 1

Chapter I GENERAL PROVISIONS 1
Article 1. Interpretation of terms 1
Article 2. Name, legal forms, headquarters, operation network and operation duration 3
Article 3. Legal representative 4
Article 4. Scope of business 5
Article 5. Business goals 5
Article 6. Business principles 6
Article 7. Rights of the Company 7
Article 8. Obligations of the Company 7
Article 9. Restrictions and prohibition 8

Chapter II CHARTER CAPITAL, SHARES, SHAREHOLDERS 10

Section 1 CHARTER CAPITAL, SHARES 10
Article 10. Charter Capital 10
Article 11. Shares, stock issuance 10
Article 12. Share Certificate 11
Article 13. Other share certificate 12
Article 14. Shareholder Register 12
Article 15. Share transfer 13
Article 16. Retrieval and redemption of shares 13
Article 17. Forms of charter capital increase and decrease 14
Article 18. Bond issuance 15
Article 19. Borrowed capital and other types of capital 15

Section 2 SHAREHOLDERS; RIGHTS AND OBLIGATIONS OF SHAREHOLDERS 15
Article 20. Founding Shareholders 15
Article 21. Current capital contribution structure 16
Article 22. Rights of shareholders 16
Article 23. Obligations of shareholders 18
Article 24 Authorized representatives of shareholders 18

Chapter III MANAGEMENT AND ADMINISTRATION OF THE COMPANY 20
Article 25. Management adn administration structure of the Company 20

Section 1 THE GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING 20
Article 26. Authority of the General Shareholders' Meeting 20
Article 27. Convention of the General Meetings of Shareholders 21
Article 28. Authorization, forms of authorization in the General Shareholders' Meeting 22
Article 29. Agenda and contents of the General Shareholders' Meeting 23
Article 30. Conditions for convening the General Shareholders' Meeting 24
Article 31. Procedures for convening the General Shareholders' Meeting 24
Article 32. Passing of resolutions of the General Shareholders' Meeting 26
Article 33. Authority and formalities for resolutions of the General Shareholders' Meeting 26
Article 34. Effect of resolutions of the General Shareholders' Meeting 28
Article 36. Minutes of General Shareholders' Meeting 29

Section 2 THE BOARD OF DIRECTORS 29
Article 37. Authority of the Board of Directors 29

Article 38. Number, composition and term of the Board of Directors' members ---- 31
Article 39. Qualifications and conditions to be a member of the Board of Directors ---- 31
Article 40. Chairman of the Board of Directors ---- 32
Article 41. Meetings of the Board of Directors and minutes of meetings ---- 33
Article 42. Removal, dismissal, replacement and addition of members of the Board of Directors ---- 34
Article 43. Internal Audit and Risk Management of the Board of Directors ---- 35

Section 3 BOARD OF MANAGEMENT ---- 36
Article 44. Composition, obligations and powers of the Board of Management ---- 36
Article 45. Operating principles, Rights and Obligations of members of the Board of Management ---- 38
Article 46. Standards and conditions of Chief Executive Officer ---- 38
Article 47. Appointment, dismissal of the Chief Executive Officer ---- 39
Article 48. Internal Control System under the Board of Management ---- 39

Section 4 SUPERVISORY BOARD ---- 40
Article 49. Composition and term of the Supervisory Board ---- 40
Article 50. Rights and obligations of the Supervisory Board ---- 40
Article 51. Operations and meetings of the Supervisory Board ---- 43
Article 52. Standards and conditions of Supervisors ---- 43
Article 53. Dismissal of members of the Supervisory Board ---- 43

Chapter IV HANDLING OF RELATIONSHIPS WITH RELATED PARTIES ---- 44
Article 54. Potential disputes ---- 44
Article 55. Dispute resolution ---- 44
Article 56. Transactions subject to approval ---- 44
Article 57. Liabilities for damage and compensation ---- 45
Article 58. Reporting and information disclosure ---- 46
Article 59. Right to look up documents of the Company ---- 47
Article 60. Company Seal ---- 47

Chapter VII FINANCIAL MANAGEMENT AND ACCOUNTING ---- 48
Article 61. Fiscal year ---- 48
Article 62. Accounting System ---- 48
Article 63. Auditing ---- 48
Article 64. Bank Account ---- 49
Article 65. Principles of profit distribution ---- 49
Article 66. Dealing with losses in business ---- 49
Article 67. Distribution to funds ---- 50

Chapter VIII RESTRUCTURING, DISMISSAL AND BANKRUPTCY OF THE COMPANY ---- 50
Article 68. Company restructuring ---- 50
Article 69. Dissolution ---- 50
Article 70. Bankruptcy ---- 51

Chapter IX SUPPLEMENTATION AND AMENDMENT TO THE CHARTER ---- 51
Article 71. Supplementation and amendment to the Charter ---- 51

Chapter X EFFECTIVENESS ---- 51
Article 72. Date of effectiveness ---- 51

LEGAL BASIS

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed on 17/06/2020 by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam and its guidelines.
- Securities Law No. 54/2019/QH14 passed on 26/11/2019 by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam, effective on 01/01/2021 and its guidelines.
- Circular No. 121/2020/TT-BC dated 31/12/2020 by the Minister of Finance on the establishment and operation of securities companies.
- Certificate of Amendment No. 49/GPĐC-UBCK issued by the State Securities Commission dated 29/08/2019 on changing the Company's address and Legal Representative; Certificate of Amendment No. 50/GPĐC-UBCK issued by the State Securities Commission dated 11/09/2019 on changing the charter capital; and Certificate of Amendment No. 83/GPĐC-UBCK issued by the State Securities Commission dated 15/12/2020 on the addition of business scope.
- Decision of General Shareholders' Meeting of Vina Securities Joint Stock Company under the Resolution No. xx/2021/NQ-ĐHĐCĐ dated xx/xx/2021.

Chapter I
GENERAL PROVISIONS

Article 1. Interpretation of terms

1.1 Unless otherwise stipulated by the provisions or the context of this Charter, the following terms shall be understood as follows:

(i) "Company" means Vina Securities Joint Stock Company.

(ii) "Charter capital" means the total face value of issued shares which have been fully paid by shareholders and recorded in Article 10 of this Charter.

(iii) "Voting capital" means shares whose owners have the right to vote on the matters decided by the General meetings of Shareholders.

(iv) "Securities Law" means the Securities Law No. 54/2019/QH14 adopted by the National Assembly of Socialist Republic of Viet Nam dated 26 November 2019.

(v) "Law on Enterprises" means the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Viet Nam dated 17 June 2020.

(vi) "Article" means an article of this Charter.

(vii) "Establishment date" means the date on which the Company obtained the Certificate for Establishment and Opretaion (Business Registration/License).

(viii) "Law" includes all legal documents stipulated in Article 1 of the Law on Promulgation of Legal Documents adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 22, 2015.

(ix) "Managers" or "The Company's Managers" means the Chief Executive Officer and the Chief Operating Officer.

(x) "Directors" means the Chairman of the Board of Directors (BOD), members of the BOD

the Chief Executive Officer and other managerial positions those are authorized to enter into the transactions on behalf of the Company as stipulated in this Charter.

(xi) "Internal person" means Law on Enterprisesthe Chairman and members of the BOD, the legal representative, the CEO, CHIEF OPERATING OFFICER, financial manager (if any), the chief accountant, the Head and members of the Supervisory Board, members of Internal Audit, the authorized person for disclosure.

(xii) "Related person", according to Clause 46, Article 4 of the Securities Law and Clause 23, Article 4 of the Law on Enterprises, are:

(a) The Company and its internal persons.

(b) The Company and any entity or individual that holds more than 10% of its voting shares or stakes.

(c) The Company's subsidiaries, the subsidiary's director, legal representative.

(d) Any entity or individual that directly or indirectly supervises or is directly or indirectly supervised by another entity or individual; two organizations or individuals under the same management.

(e) An individual and his/her biological parent, adoptive parent, father- or mother-in-law, spouse, biological child, son- or daughter-in-law, sibling, brother- or sister-in-law.

(f) An authorized representative of a subsidiary or a shareholder holding more than 10% of the Company's voting shares.

(xiii) "Shares" means the amounts of equal value which constitutes the Company's charter capital.

(xiv) "Securities" include the following assets:

(a) Stocks, bonds, fund certificates.

(b) Call option, warrants, guaranteed warrents, depository notes.

(c) Derivatives.

(d) Other securities in accordance with the Law.

(xv) "Stock" means a type of securities certifying their holders' legitimate rights and benefits to a portion of equity of the issuer.

(xvi) "Bond" means a type of securities certifying their holders' legitimate rights and benefits to a portion of liabilities of an issuer.

(xvii) "Dividend" means a net profit paid to each share in cash or other assets from the remaining profit of the joint stock company after all financial obligations are fulfilled.

(xviii) "Shareholder" means any individual or organization that owns at least one share of the Company who are registered in the Shareholders Register as an owner of share of the Company.

(xix) "Major shareholders" mean the shareholders that hold at least 5% of voting shares of the company.

(xx) "Vietnam" means the Socialist Republic of Vietnam.

(xxi) "SSC" means the State Securities Commission of Vietnam.

1.2 In this Charter, any reference to one or more provisions or other documents shall include their amendments, modifications or replacements thereof.

1.3 The headings (chapters or articles) help to divide and define sections in this Charter and do not affect the meaning in any way.

1.4 Any words or terminologies defined in the Law on Enterprises and the Securities Law (if not contrary to the subject or context) shall be interpreted as prescribed herein.

Article 2. Name, legal forms, headquarters, operation network and operation duration

2.1 Name of the Company:

(i) Full Name in Vietnamese: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA

(ii) Name in English: VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

(iii) Abbreviated Name: VNSC

(iv) Trading Name: VinaSecurities JSC.

2.2 Legal forms of the Company:

The Company was established and is operating as a joint stock company, with a certificate to establish and operate under the Securities Law and other laws of Vietnam.

2.3 Headquarters of the Company:

(i) Address: R25.02, 25F, Deutches Haus HCMC, 33 Le Duan, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam.

(ii) Telephone: +84 28 3520 2388

(iii) Fax: +84 28 3520 2019

(iv) Website: www.vinasecurities.com

The change of the headquarters' address is decided by the Board of Directors in accordance with

the Securities Law.

2.4 Operation network:

(i) The Company may establish/close its branches, transaction offices and representative offices to pursue its business objectives in accordance with the decision of the Board of Directors and the Law.

(ii) The Company shall bear full responsibility of its branches, transaction offices and representative offices.

(iii) The Company only conducts securities business, providing securities services in the locations of the headquarters, branches and transaction offices that have been approved by the SSC.

(iv) The name of branches, transaction offices, representative offices shall comprise of the name of the Company, the words/phrases "branch", "transaction office", "representative office" and their own specific name for the purpose of identification.

2.5 Operation Duration:

Except for cases of early termination under this Charter, the operation duration of the Company shall be indefinite from the establishment date.

Article 3. Legal representative

3.1 The legal representative of the Company is the individual that exercises the rights and fulfills the obligations when making transactions on behalf of the Company, represents the enterprise as the person requesting the settlement of a civil matter, plaintiff, defendant, and person with relevant rights and duties before any arbitration, the court, and other rights and obligations as prescribed by the Law.

3.2 The Company has one (01) legal representative and Chairman of the Board of Directors who concurrently acts as the legal representative of the Company.

3.3 Reponsibilities of the legal representative:

(i) To perform the rights and assigned obligations truthfully, prudently and to the best of his ability, ensuring lawful benefits of the Company.

(ii) To be faithful to the Company's benefits; not to abuse his position, title and not to use the Company's information, know-how, business opportunities and other assets for his self-interest or for the benefits of other organizations and individuals;

(iii) To inform timely, fully and correctly to the Company on the fact that he and/or his related person is the owner of shares, control stocks in other companies.

3.4 The legal representative of the Company must reside in Vietnam. Whenever the legal representative exits the country, he must authorize another resident of Vietnam in writing to

exercise the rights and perform the tasks of a representative in accordance with the Company's Charter. In this case, the legal representative is still responsible for the performance of authorized rights and obligations.

3.5 In case the authorization term under Article 3.4 expires without any other authorization and the legal representative of the Company has not returned to Vietnam, the authorized person shall continue exercising the rights and fulfill the obligations of the Company's legal representative within the authorised scope until the legal representative of the Company returns to work or until the Board of Directors decide to appoint another person as legal representative of the Company.

3.6 If the legal representative is not present in Vietnam for more than thirty (30) days without authorizing another person to act as the legal representative, or such person is dead, missing, under a criminal investigation, detained, incarcerated, serving a court-ordered rehabilitation, detention center, legally restricted or incompetent, having problems with perception and behaviors, banned from certain professions or tasks by court, the Board of Directors shall designate another person as the legal representative.

3.7 In some special cases, the legal representative can be appointed by the Court or competent authority to participate in litigation in accordance with the Law.

Article 4. Scope of business

4.1 The Company's scope of business includes:

(i) Securities brokerage.

(ii) Securities investment advisory.

4.2 In addition to the securities business operations specified in Article 4.1, after reporting to the SSC in writing, the Company can provide relevant financial services supporting its licensed business while ensuring the interests of its clients, the Company itself and the market.

4.3 The Company may conduct business operations in other fields as permitted by the Law and approved by the Board of Directors.

4.4 The Company may supplement or withdraw one or a number of business operations referred to in Article 4.1 after being approved by the SSC.

4.5 The Company shall register, inform on changes to the Business Registration agency and publicly announce these information on the National Business registration portal.

4.6 The Company operates in the territory of the Socialist Republic of Vietnam and abroad in accordance with the Law.

Article 5. Business goals

Through securities and financial investment, the Company's business goals are to earn profits, creating high dividend for shareholders, building enduring success, creating jobs, contributing to Vietnam's state budget and community, aiming at the common goal of sustainability and

prosperity.

Article 6. Business principles

6.1 Comply with the LawSecurities Law, Law on Enterprises, the Company's Charter and other legislation.

6.2 Perform business in a fair, truthful and transparent manner.

6.3 Define the responsibilities of the General Shareholders' Meeting, the Board of Directors, the Supervisory Board, Board of Management in accordance with the Securities Law, Law on Enterprises and relevant legislation.

6.4 Comply with the legislation on anti-money laundering.

6.5 Establish an internal control, risk management and supervisory team to prevent interest conflict within the Company and in transactions with the related persons.

6.6 Issue regulations and processes, and a code of conduct which are in line with the business of the Company.

6.7 the LawThe Company and its staff cannot make investments for clients except for cases of authorized management of individual investors' trading account as prescribed by the Law.

6.8 Be truthful to clients. The property, legal rights and benefits of clients will not be violated.

6.9 Unless otherwise stipulated by the Law, when providing services to clients, the Company cannot directly or indirectly:
(i) Decide to invest securities in client's place.
(ii) Negotiate a share of profit or loss with clients.
(iii) Claim that the content, effectiveness, or methods of its securities analysis is more valuable than other companies.
(iv) Provide false information to entice clients into buying securities.
(v) Provide false, fraudulent or misleading information.
(vi) Other acts against the Law

6.10 Arrange securities practitioners whose competences match with business operations. Holders of securities practice certificates may only work at one (01) securities business section at one (01) time.

6.11 Price forecasts or transaction recommendations related to a specific type of securities on the media must clearly indicate the analysis basis and information sources.

6.12 Perform accounting, auditing, statistics, and financial obligations in accordance with the Law.

6.13 Disclose information and report promptly, fully and accurately in accordance with the Law.

6.14 Building information technology system, backup database to ensure safe and continuous operation.

6.15 Supervise securities transactions according to the regulations of the Minister of Finance.

Article 7. Rights of the Company

7.1 Exercise all the rights under the provisions of the Law on Enterprises if those rights do not conflict with the provisions of the Securities Law;

7.2 Offer services on securities and financial services to the extent permitted by the Law.

7.3 Collect fees and charges in line with the regulations of the Ministry of Finance.

7.4 Give priority to employing local labour (Vietnamese), to protect the rights and interests of employees in accordance with the Labour Code and to respect the right to organize trade unions in accordance with the Law.

7.5 Request clients to provide required information before making transactions and refuse to make transactions that the Company is not equipped to do or does not find beneficial to its business.

Article 8. Obligations of the Company

Law on Enterprisesthe LawLaw on Enterprises

8.1 Obligations to shareholders:

(i) Clearly define the responsibilities of the General Shareholders' Meeting and the Board of Directors, the Chairman of the Board of Directors and the Supervisory Board for management in accordance with the provisions of the Law.

(ii) Establish a communication system with the Company's shareholders to ensure adequate provision of information and fair treatment among shareholders, ensuring the legal rights and interests of shareholders.

(iii) The Company cannot:

a. Make commitment on income, profits for the Company's shareholders (except for shareholders holding fixed dividend preference shares (if any)

b. Illegally hold benefits, income from shares of shareholders.

c. Providing financing or guarantees to shareholders either directly or indirectly; lending in all forms to major shareholders, members of the Supervisory Department, Board of Director, members of Board of Management, Chief accountant, or other Managers appointed by the Board of Directors, and the persons related to these subjects.

d. Generate income to shareholders by redeeming shares from shareholders by methods against the Law.

e. Infringe upon the rights of shareholders such as: ownership rights, option rights, right to fair trade, right to information access and other legitimate rights and interests.

8.3 Obligations to clients:

(i) Manage the money and securities of each client separately, manage the money and securities of clients separately from the money and securities of the Company. All monetary transactions of the clients must be performed via a commercial bank. The Company must not misuse client's money in any form. Transactions relating to client's money must be done in accordance with the Law.

(ii) Sign a written contract with clients when offering services; provide complete and truthful information to clients when performing services.

(iii) Give appropriate advice to clients only on the basis of efforts to gather information about the clients: Find out clients' financial situation, investment objectives, risk tolerance, profit expectations and update information in accordance with the provisions of the Law. Ensure the relevance of investment recommendations and advice that the Company gives to each client.

(iv) Take responsible for the reliability of the information disclosed to clients. Ensure clients make investment decisions based on proper information provision, including the contents and risks of products and services offered. All fraudulent practices and untruthful disclosure information is strictly prohibited.

(v) Be careful not to create conflicts of interest with clients. If it is unavoidable, the Company mustinform clients and apply the necessary measures to ensure fair treatment to clients.

(vi) Prioritize client's order over Company's order.

(vii) Updating clien''s information as requested.

(viii) Set up a specialized department to take responsibility for contacts information with clients and resolving their questions and complaints.

(ix) Secure client's information: The Company cannot disclose clients' information without their prior consent; except for when auditors perform audits of financial statements or state agencies request such information.

Article 9. Restrictions and prohibition

9.1 For the Company:

(i) Cannot make statements or guarantees to clients in terms of income or profits achieved on their investment or guarantees against losses, except for investments in securities with fixed income.

(ii) Giving opinions on the increase or decrease of prices in order to manipulate clients into making transactions.

(iii) Cannot negotiate or offer a specific interest rate or share profits/losses with the clients to entice clients to participate in the transaction.

(iv) Cannot directly or indirectly establish locations outside the transaction venues approved

by the State Securities Commission to sign contracts of opening trading accounts, receive orders and execute securities transactions orders or perform payment of securities transactions with clients, except for when trading securities online.

(v) Cannot receive orders, perform payment transactions with any other person than the transaction account holder without the client's authorization in writing.

(vi) Cannot use client's name or account to subscribe, perform securities transactions.

(vii) Cannot disclose contents of clients' trading order or other confidential information obtained during transactions except those required for information disclosure, inspection or upon the request of state agencies;

(viii) Cannot perform acts that mislead clients and investor about the stock price.

(ix) Securities trading account opening contract must not contain agreements to evade legal obligations, limiting the Company's compensation scope without legitimate reasons or transfering risks from the Company to clients, unfairly forcing clients to make compensation or making agreements which put clients at a disadvantage.

9.2 Regulations for the Company's securities practitioners:

(i) Except when elected as a representative of capital contribution or a member of the Board of Directors, Board of Members of Supervisory Board of an entity that owns the Company or an entity into which the Company invest, the securities practitioner must not:

a. Concurrently work for other organizations that have ownership relationship with the Company.

b. Concurrently work for other securities companies, fund management companies.

c. Concurrently act as CEO of a listed company or one that has had public offerings.

(ii) Cannot perform any actions beyond those authorized by the Company.

(iii) Only open securities transactions account (if any) for themselves in the Company. This provision does not apply where the Company is not a member of the Stock Exchanges.

(iv) When conducting the transactions on client's account, the securities practitioners shall carry out transactions with clients on behalf of the Company and act as the Company. They may not use money or securities in the client's account without the Company's authorization under the client's entrustment to the Company in writing.

(v) Comply with ethical standards of securities practice.

(vi) Participate in training courses on the Law on securities and the securities market, trading system, new types of securities organized by the SSC, Stock Exchanges and the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDCC).

(vii) Notify the SSC in case the securities license is lost or any personally identifiable information is changed.

9.3 Regulations for members of the Board of Directors, Head of Supervisory Board, Board of Directors:

(i) Members of the Board of Directors may not concurrently be members of the Board of Directors, the Board of Members, or the CEO of other securities companies.

(ii) The head of the Supervisory Board may not concurrently be a member of the Supervisory Board or a manager of other securities companies.

(iii) The Chief Executive Officer, Chief Operating Officer cannot concurrently work for other securities companies, fund management companies or enterprises. Chief Executive Officer may not be a member of the Board of Directors, member of the Board of Members of other securities companies.

Chapter II
CHARTER CAPITAL, SHARES, SHAREHOLDERS

Section 1
CHARTER CAPITAL, SHARES

Article 10. Charter Capital

10.1 As of the day this Charter was adopted, the charter capital of the Company is VND 273,599,980,000 (Two hundred sevety three billion five hundred ninety-nine million nine hundred eighty thousand Dong).

10. 2 The Company may increase or reduce its charter capital upon approval of the General Shareholders' Meeting and in accordance with this Charter and provisions of the Law.

Article 11. Shares, stock issuance

11.1 The Company's charter capital is divided into 27,359,998 shares. Each share shall have a par value of VND 10,000 (ten thoudsand Vietnam dong).

11.2 Classes of shares:

(i) Ordinary shares: 27,359,998 shares.

(ii) Dividend preference shares: 0 share.

(iii) Redeemable preference shares: 0 share.

(iv) Other preference shares: 0 share.

11.3 The Company may issue other preference shares upon approval of the General Shareholders' Meeting and in accordance with provisions of the Law.

11.4 Those who are entitled to purchase preference shares: decided by the Company in accordance with this Charter and the Law.

11.5 Each share of the same kind incurs equal interest, rights and obligations for the owner of that share.

11.6 Ordinary shares cannot be converted into preference shares. Preference shares may be converted into ordinary shares under the decision of the General Shareholders' Meeting. The conversion method and rate shall be approved by the General Shareholders' Meeting in accordance with the Law.

11.7 The existing shareholders must be prioritized in the issuance of new shares in proportion to their shares in the Company, unless otherwise decided by the General Shareholders' Meeting. The company must announce the offering, clearly stating the number of shares to be issued and the appropriate term of subscription (no later than 15 days before the expiration of the share purchase registration deadline). The number of shares that shareholders do not subscribe to will be decided by the Board of Directors. The BOD may distribute such shares to other subjects in any way the BOD deems appropriate, but not under more favorable conditions than those offered to existing shareholders, unless otherwise agreed by the General Shareholders' Meeting.

11.8 The Company may purchase shares issued by the Company itself by methods specified in this Charter and the Law.

11.9 The Company can issue other types of securities when approved by the General Shareholders' Meeting and in accordance with the Law.

11.10 Characteristics of shares:

(i) Ordinary shares: holders of ordinary shares are entitled to 01 vote per share. Holders of ordinary shares are ordinary shareholders. Ordinary shareholders are entitled to participate to the decision-making process of the company by voting at the General Shareholders' Meeting.

(ii) Dividend preference shares: A dividend preference share is a share that entitles its holder to receive a dividend at a higher rate than that of ordinary shares or annual dividend shares. Annual dividend shares consist of fixed dividend and bonus dividend shares. Fixed dividends do not depend on the business outcome of the Company. Fixed dividend rate and method for determination of bonus dividends shall be written on the certificates of dividend preference shares.

(iii) Redeemable preference shares: shares that will be redeemed by the Company at the request of their holders or under the conditions written thereon.

(iv) Other preference shares: decided by the General Shareholders' Meeting.

11.11 The Company can issue stocks and the stock issuance is in accordance with the Law.

Article 12. Share Certificate

12.1 The Company's shareholder shall receive a paper certifying the percentage and type of share that

he/she owns. The Certificate shall contain all the information prescribed in clause 1 Article 121 of the Law on Enterprises.

12.2 Within 03 working days since the Company receives the complete dossier requesting a share transfer in accordance with its regulation or within 01 month (or longer depending on the issuance terms) since the date the share purchase's payment is complete as required in the placement plan, the shareholder shall be issued a share certificate. The shareholder does not have to pay the Company any fee for the issuance of this certificate.

12.3 In case there is a mistake in the content or form of the certificate issued, the shareholders' rights and obligations will not be affected. The legal representative of the Company is responsible for the damages caused by such mistake.

12.4 In case the share certificate is lost, damaged or ruined in any other way, the shareholder will be issued another certificate as requested. The request document should include:

(i) Information on the lost, damaged or ruined share certificate.

(ii) A commitment letter claiming responsibility for conflicts incurring from the re-issuance of the share certificate.

Article 13. Other share certificate

Bond certificate or others issued by the Company shall have the signature of the legal representative and the Company stamp as confirmation.

Article 14. Shareholder Register

14.1 The Company must prepare and keep a register book of shareholders as soon as it is granted a certificate for establishment and operation. The shareholder register can be a physical (paper) or electronic file documenting the share ownership of the shareholders;

14.2 The Shareholder Register must contain principal information as prescribed in clause 2 Article 122 of the Law on Enterprises.

14.3 Forms of Shareholder Register: Documents (paper), electronic data files or both of these types.

14.4 The shareholder register shall be kept at the headquarters of the Company or Vietnam Securities Depository Center. The shareholder has the right to examine, search, extract, copy their name and address from the Shareholders Register.

14.5 If the shareholder's mailing address is changed, the Company must be notified so that the Register is promptly updated. The Company shall not bear responsibility for disruption in contact with the shareholders if it is not notified of the address change.

14.6 The Chairman of the Board of Directors shall be responsible for certifying share registration of shareholders. At the same time, he shall be responsible for keeping the register and ensuring its accuracy to avoid any harm caused to shareholders or third parties by his failure to fulfill aforementioned obligations.

Article 15. Share transfer

15.1 Shares of the Company are freely transferable, except for cases of transfer restriction in accordance with clause 3 Article 120 of the Law on Enterprises, stipulated in this Charter or the Resolution of the General Shareholders' Meeting when approving the issuance plan.

15.2 The Company shall perform the information disclosure for share transfers making any individual/entity a shareholder of more than 10% of the charter capital in accordance with the Law.

15.3 Shares which have not been paid for in full are not transferable and enjoy related benefits such as the right to receive dividends, the right to receive shares issued to increase charter capital from the profit of equity, the right to buy newly issued shares and other benefits in accordance with the Law.

Article 16. Retrieval and redemption of shares

16.1 Retrieval of shares

(i) If the shareholder does not make the payment of shares in time and in full, the BOD shall send a notice and has the right to require an interest on the remaining amount and other fees arising from the delayed or insufficient payment.

(ii) The above notice should specify the new deadline for payment (at least seven (07) days since the date the notice is sent), the payment location and note that in case the payment is not made as requested, the unpaid shares shall be retrieved.

(iii) The BOD has the right to retrieve unpaid shares in case the request in the above notice is not fulfilled.

(iv) The retrieved shares shall be available for sale. The BOD may authorize the sale or redistribution of those shares under the terms and methods that the BOD finds appropriate.

(v) The shareholder whose shares are partly retrieved must relinquish their ownership to those shares however shall still bear liabilities corresponding to the total par value of amount of shares they've applied to buy for the Company's financial obligations arising at the time of retrieval in accordance with the BOD's decision since the date of retrieval till the date of payment. The BOD has the right to enforce the payment of the entire value of shares at the time of retrieval.

(vi) The notice is sent to shareholders before the time of retrieval. The retrieval shall remain effective in case there is errors or mistakes made to the notice.

16.2 Redemption of shares

The Company can only repurchase shares it has issued (including refundable shares) by the methods prescribed in this Charter and the Law when it has met all the conditions and required rate of repurchase. Redeemed common shares are treasury shares and available for sale by the BOD under the terms adhering to this Charter, the Securities Law and relevant guidelines.

16.3 Cases of redemption:

(i) Redemption of shares at shareholder's request:

(a) A shareholder may request the Company to redeem his shares if such shareholder votes against the decision of the General Shareholders' Meeting on: Reorganization of the Company; amendment of the contents of the Company's Charter concerning the rights and obligations of shareholders. Such request shall be made in writing and sent to the Company within 10 (ten) days since the date the relevant resolution is approved by the General Shareholders' Meeting.

(b) The Company must repurchase shares at the shareholder's request as prescribed in point (i) clause 16.3 this Article at the market price within 90 days upon receipt of the request. In case the two parties cannot reach an agreement on the price, the Company shall introduce at least 03 appraisal companies for the shareholders to pick and that decision is final.

(ii) Redemption of shares at the Company's request:

The Company may redeem no more than 30% of the issued ordinary shares, part or all of the issued preference shares The redemption ratio, method, procedures shall comply with the LawSecurities Law and Law on Enterprises.

Article 17. Forms of charter capital increase and decrease

17.1 After officially operating, the company may increase or decrease its charter capital under the decision of the General Shareholders' Meeting if the regulations of existing laws are complied with.

17.2 Charter capital increase:

(i) Issuing new shares to raise more capital in accordance with the Law.

(ii) Converting convertible bonds into shares.

(iii) Issuing shares to pay dividends, issuing bonus shares to increase the charter capital from the profit of equity.

(iv) Deferring retained earning, other eligible funds.

(v) Converting debts into equity capital under the agreement between the Company and creditors.

(vi) Other forms as provided by the Law.

17.3 Charter capital decrease:

The reduction of the charter capital shall be decided by the General Shareholders' Meeting provided that conditions for legal capital are met after capital reduction in accordance with current regulations.

Article 18. Bond issuance

18.1 The Company is entitled to issue bonds, convertible bonds as prescribed by the Law and this Charter when it is required to raise capital to supplement the Company's capital for business development.

18.2 In case the Company issues convertible bonds into shares, it shall comply with the corresponding order and procedures for offering shares under the provisions of the Law on Enterprises and the Securities Law after fully meeting the conversion conditions according to the provisions of the Law.

18.3 The Board of Directors is entitled to decide the type of bonds, total value of bonds, the issuance method, issuance time and offering price, providing that a report is submitted in the nearest General Shareholders' Meeting.

18.4 The Company recognizes the rights of the Company's shareholders in accordance with the Law.

Article 19. Borrowed capital and other types of capital

The Company may borrow capital from credit institutions or issue debt securities and other forms of capital mobilization in accordance with the Law. The Company is allowed to directly receive entrusted capital from domestic and foreign organizations and individuals; and other types of capital as prescribed by the Law.

Section 2
SHAREHOLDERS; RIGHTS AND OBLIGATIONS OF SHAREHOLDERS

Article 20. Founding Shareholders

No.	Name of Shareholders	Business Registration Certificate/ ID Card/ Passport No.	Nationality	Headquarters/ Current Address
01	Kinh Do Investment Co., Ltd. (Kinh Do Construction & Food Processing Co., Ltd)	048307	Vietnam	6/134 Highway 13, Hiep Binh Phuoc Ward, Thu Duc District, Ho Chi Minh City
02	Mr. Tran Le Nguyen	023062528	Vietnam	No. 53 Nguyen Tieu La, Ward 5, District 10, Ho Chi Minh City
03	Ms. Tran Thi Hong Lan	011156282	Vietnam	101 Cao Thang, Ward 3, District 3, Ho Chi Minh City

Article 21. Current capital contribution structure

10,000VND/1 ordinary share

No.	Shareholder name	ID No./ Nationality	Class of Share	No. of Shares held	Total Value of Shares held (VND)	Percentage of shares
1	Kim Taehyung	M57752175	Ordinary	4,440,000	44,400,000,000	16.23%
2	Aprogen KIC Inc.	219-81-00146	Ordinary	3,940,000	39,400,000,000	14.40%
3	Lee Sangyup	M41674261	Ordinary	1,775,000	17,750,000,000	6.49%
4	N2 Tech Co., Ltd.	759-88-00172	Ordinary	2,560,000	25,600,000,000	9.36%
5	Abpro Bio Co., Ltd.	503-81-64797	Ordinary	2,359,998	23,599,980,000	8.63%
6	Rha Young Chang	M90238286	Ordinary	1,665,000	16,650,000,000	6.09%
7	Kim Nayoung	M54569674	Ordinary	1,665,000	16,650,000,000	6.09%
8	Baek Sang Jun	M02595925	Ordinary	1,665,000	16,650,000,000	6.09%
9	Na Sungsoo	M14768390	Ordinary	2,295,000	22,950,000,000	8.39%
10	Yang Seunggeun	M06619140	Ordinary	1,295,000	12,950,000,000	4.73%
11	Kim Kye Suk	M16271500	Ordinary	925,000	9,250,000,000	3.38%
12	Rha Jin Chul	M18576621	Ordinary	925,000	9,250,000,000	3.38%
13	Lee Ho Joon	M39449735	Ordinary	740,000	7,400,000,000	2.70%
14	Byun Jae Kyung	M20373157	Ordinary	740,000	7,400,000,000	2.70%
15	Lee Changho	M46070072	Ordinary	370,000	3,700,000,000	1.35%
	TOTAL			27,359,988	273,599,980	100%

Article 22. Rights of shareholders

22.1 Rights of ordinary shareholders:

(i) Attend and give opinions at the General Meetings of Shareholders and exercise the right to vote directly or via an authorized representative or in another form (via the internet, mail, fax or phonecall) permitted by the Law or the Company's charter. Each ordinary share has a vote.

(ii) Receive dividends at a rate decided by the General Shareholders' Meeting.

(iii) Inspect, search and excerpt the name and address from the list of Shareholders with

voting rights and request amendment of incorrect information.

(iv) Inspect, search and excerpt or copy the Charter of the Company, the number of minutes of meetings of the General Shareholders' Meeting and the resolutions of the General Shareholders' Meeting.

(v) Freely transfer their shares to other people, except for the cases stipulated in the Law on Enterprises and other relevant legislation.

(vi) Be given priority in subscribing for new shares offered for sale in proportion to the percentage of ordinary shares owned.

(vii) Request the Company to repurchase shares in accordance with the Law on Enterprises and this Charter.

(viii) Upon dissolution or bankruptcy of the Company, receive a part of the remaining assets of the Company pro rata to its proportion of capital contribution in the Company, after the Company has paid to its creditors and other shareholders in accordance with the Law.

(ix) Request for cancellation of decisions made by the General Shareholders' Meeting if such decision is against the existing Law.

(x) Shareholders can appoint one or several authorized representatives to act in the name of the shareholder when making decisions at the General Shareholders' Meeting. In case there are more than one authorized representative, the number of shares and number of votes of each representative must be specified. The appointment, termination or change of authorized representative must be notified in writing to the Company.

(xi) Other rights stipulated in this Charter and the Law.

22.2 The shareholder or group of shareholders that continuously holds at least 5% of ordinary shares for six (06) months shall be entitled to:

(i) Request to summon the General Shareholders' Meeting when:

(a) the LawThe BOD violates the rights of shareholderr or fail to perform their obligations or exceed their authority. The request must be in writing and should contain: the name, address, nationality, ID number (for individuals); the name, business license number or equivalent (for legal entity); the amount of share, time of share registration, total number of shares for a group of shareholders; ownership percentage and reasons for the request. Along with the request, documented proof of the BOD's violations must be included, stating the level of violation or the specific decision that exceeds their authority.

(b) The BOD's term has exceeded six (06) month and no election has been organized.

(ii) Request the Supervisory Board to examine specific issues relating to the management of the Company whenever necessary. The request should be made in writing and contains: the name, address, nationality, ID number (for individuals); the name, business license number or equivalent (for legal entity); the amount of share, time of share registration,

total number of shares for a group of shareholders; ownership percentage, the purpose and issue requiring inspection.

(iii) Other rights in conformity with the law.

the Lawthe Law

22.3 A shareholder or group of shareholders, who for at least six (06) consecutive months holds at least 10% of overall ordinary shares of the Company, shall be entitled to:

Managers

(i) Nominate candidates to the Board of Directors and Supervisory Board.

(ii) File a civil lawsuit by himself or on behalf of the Company against a member of the Board of Directors or the CEO. The procedures for lawsuits are in compliance with the Law.

(iii) Other rights in conformity with the law.

Article 23. Obligations of shareholders

23.1 Pay in full and on time for shares for which the shareholder has committed to subscribe and be responsible for debts and other asset liabilities of the Company to the extent of the capital contributed to the Company. Not to be permitted to withdraw capital from the Company in any form, except for cases where such shares are re-deemed by the Company or others in accordance with the Law. In case a shareholder withdraws a part of, or all of the capital contributed against this Clause, such shareholder and related persons in the Company are jointly responsible for the debts and other liabilities of the Company within the value of withdrawn shares.

23.2 Comply with the Company's Charter, internal Rules and Regulations;

23.3 Comply with resolutions of the General Shareholders' Meeting.

23.4 Be personally responsible when performing one of the following acts in the name of the Company:

(i) Breaking the Law.

(ii) Conducting businesses and other transactions for personal benefits or for other organizations or individuals.

(iii) Paying premature debts at the risk of financial danger to the Company.

23.5 Comply with the Company's Charter, the Securities Law and Law on Enterprises on shareholders' obligations (ex: disclosure obligation);

Law on Enterprises

Article 24 Authorized representatives of shareholders

24.1 Authorized representative of a shareholding entity is a person authorized in writing to exercise the

rights and fulfill the obligations on behalf of said shareholder in accordance with the Law and the Company's Charter.

24.2 The appointment of authorized representative shall comply with the following provisions:

(i) The shareholder is an institution that holds at least 10% of ordinary shares may appoint up to three (03) authorized representatives.

(ii) Shareholders have the right to replace authorized representatives at any time.

24.3 If the shareholder being an organization appoints multiple authorized representatives, the shares of each representative must be determined. If the shareholder fails to determine the shares of each authorized representative, the shares shall be split equally among the representatives.

24.4 The appointment, dismissal or change of authorized representative must be notified to the Company in writing and only takes effect since the date the Company receives the notification. The contents of the written authorization must follow the provisions of the clause 2 Article 144 Law on Enterprises.

24.5 Responsibilities of the authorized representative:

(i) The authorized representative shall act on behalf of the shareholder in exercising all rights and obligations of the shareholder at the General Shareholders' Meeting in accordance with the Law. All restrictions imposed by shareholders upon the authorized representative's performance of the rights and obligations of relevant shareholders at the General Shareholders' Meeting may not apply to any third party.

(ii) Authorized representatives are responsible for attending every meeting of the General Shareholders' Meeting; perform given rights and obligations in a truthful and careful manner to protect the Lawful interests of the authorizing shareholders.

(iii) Authorized representatives are responsible to authorizing shareholders for failure to fulfill the obligations prescribed in this Article. The authorizing shareholders are responsible to the third party for the arisen liabilities pertaining to the rights and obligations performed through the authorized representatives.

24.6 The authorization to others to attend and vote at the General Shareholders' Meeting will be invalid in the following cases:

(i) The authorizing shareholder (the attorney) or the authorized person is a dead individual; the authorizing shareholder (the attorney) or the authorized person is institution that stopped its operation.

(ii) The authorizing shareholder (the attorney) cancels and/or change the authorized person. This authorization is still valid in case the Company receives the notice of cancellation or change of authorized person at least 24 hours prior to the opening of the General Shareholders' Meeting.

(iii) The authorizing shareholder (the attorney) sets a limitation or partially canceled the scope of authorization. This authorization is still valid in case the Company receives the

notice of limiting or partially cancelling the authorization scope at least 24 hours prior to the opening of the General Shareholders' Meeting.

Chapter III
MANAGEMENT AND ADMINISTRATION OF THE COMPANY

Article 25. Management adn administration structure of the Company

25.1 The General Shareholders' Meeting.

25.2 The Board of Directors.

25.3 Chief Executive Officer (CEO).

25.4 The Supervisory Board.

Section 1
THE GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING

Article 26. Authority of the General Shareholders' Meeting

26.1 The General Shareholders' Meeting includes all Shareholders with voting rights and is the highest decision-making authority of the Company.

26.2 Rights and obligations of General Shareholders' Meeting:

(i) To adopt the development orientation of the Company.

(ii) To make decisions on classes of shares and the number of shares shall be offered for issuance.

(iii) To make decisions on the rate of annual dividend for each class of shares.

(iv) To elect, remove or discharge members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board.

(v) To adopt the regular reports of the Board of Directors on the status of operation and business results, reports of the Supervisory Board.

(vi) To make decisions on investment or sales of assets valued at fifty percent (50%) or more of of the total asset value recorded in the Company's latest financial statement.

(vii) Decide on capital contributions to and purchase of shares of other companies with the value from or more than fifty percent (50%) total assets in the latest financial report of the Company.

(viii) To make decisions on increasing or decreasing the Company's Charter.

(ix) Deciding on amendments to company's charter,

(x) To make decisions on redemption of more than 10% of one class of shares already issued.

(xi) To approve annual financial statements.

(xii) Inspecting and penalizing violations committed by members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board that cause damage to the company and its shareholders.

(xiii) To make decisions on re-organization and dissolution of the Company.

(xiv) To decide on the budget or total amount of salary, bonus and other benefits for the BOD and Supervisory Board;

(xv) To approve regulations on internal management, BOD and Supervisory Board's activity

(xvi) To approve the list of independent audit firms; choosing an auditing firm for the Company, dismissing independent auditor when necessary;

(xvii) Other rights and obligations as provided by the Law.

Article 27. Convention of the General Meetings of Shareholders

27.1 Number, time, method and place of the meeting:

(i) The General Shareholders' Meeting must take place once a year. It also operates on an ad hoc basis. If the General Shareholders' Meeting is held at multiple locations at the same time, the location of the General Shareholders' Meeting shall be the place where the chairman is present.

(ii) An annual General Shareholders' Meeting shall be held within four (04) months from the end of the fiscal year. Depending on the decision of the Board of Directors, the Company shall report to the State Securities Commission on the change of deadline for meeting but no longer than six (06) months from the end of the fiscal year.

27.2 Authority to convene the General Meetings of Shareholders:

The Board of Directors is responsible for convening the annual and irregular General Shareholders' Meeting.

27.3 Cases in which an ad hoc General Shareholders' Meeting is convened:

(i) The Board of Directors considers it necessary to do so in the interests of the Company.

(ii) The number of remaining members of the Board of Directors, the Supervisory Board is less than the number stipulated by the Law.

(iii) At the request of shareholder or group of shareholders as stipulated in point (i), Clause 22.2, Article 22 of this Charter;

(iv) At the request of the Supervisory Board if it has reason(s) to believe that members of the Board of Directors or other Managers seriously violated their obligations under the Law on Enterprises, or the Board of Directors acted beyond their authorized powers.

27.4 The Board of Directors must convene the General Shareholders' Meeting within a time-limit of thirty (30) days as from the occurrence of the event described in sub-item (ii), Article 25.3 or from the date of receipt of the request stipulated in sub-item (iii) and (iv), Article 25.3. If the Board of Directors fails to convene the General Shareholders' Meeting as prescribed, the Chairman of the Board of Directors and members of the Board of Directors shall take legal responsibility and pay compensation for any damage incurred to the Company.

27.5 If the Board of Directors fails to convene the General Shareholders' Meeting as prescribed in Article 27.4, the Supervisory Board shall, in place of the Board of Directors, convene the General Shareholders' Meeting within thirty (30) subsequent days. If the Supervisory Board fails to convene the General Shareholders' Meeting as prescribed, then the head of the Supervisory Board shall take legal responsibility and pay compensation for any damage incurred to the Company.

27.6 If the Supervisory Board fails to convene the General Shareholders' Meeting as prescribed in Article 27.5, the requesting shareholder or group of shareholders as prescribed in sub-item (iii) Article 27.3 shall be entitled to convene the General Shareholders' Meeting within thirty (30) subsequent days in accordance with the Law on Enterprisess.

27.7 All expenditures for the convention and organization of the General Shareholders' Meeting shall be reimbursed by the Company. Such expenses may not include shareholders' expenditure when attending the General Shareholders' Meeting, meaning accommodation and travel fees.

Article 28. Authorization, forms of authorization in the General Shareholders' Meeting

28.1 Shareholders may directly participate in the General Meeting or authorize their representatives to participate. The regulations related to authorized representatives of shareholders are prescribed in Article 22 of this Charter. The authorization of representatives to attend the General Shareholders' Meeting must be made in writing using the form provided by the Company and must has the signatures as prescribed bellow:

(i) Authorization to represent a shareholder being an individual must have the signatures of both that shareholder and the proxy who is authorized to attend the meeting.

(ii) Authorization to represent a corporate shareholder must have the signatures of the authorized representative, the legal representative of the shareholder and the proxy who is authorized to attend the meeting.

(iii) In other cases, the authorization must be signed by the legal representative of the shareholder and the proxy who is authorized to attend the meeting.

(iv) The persons authorized to attend the General Shareholders' Meeting must present the letters of authorization before entering the meeting room.

Article 29. Agenda and contents of the General Shareholders' Meeting

29.1 The annual General Shareholders' Meeting shall decide the following issues:

(i) The Company's annual business plan.

(ii) Annual financial statements.

(iii) Report of the Board of Directors on the Company's management, business result and each member of the BOD.

(iv) The Supervisory Board's report on the Company's business result, the Board of Directors' and the Board of Management's performance and the self-assessment of each Supervisory member.

(v) The dividend payment of each type of shares (if any).

(vi) The total remuneration paid to the Board of Directors and Supervisory Board.

(vii) Other issues within the authority of the General Meetings of Shareholders.

29.2 The convener of the General Shareholders' Meeting shall fulfill the following obligations:

(i) Preparing the list of shareholders entitled to attend the General Shareholders' Meeting not more than 10 days before the opening date of the General Shareholders' Meeting; providing information and resolving complaints related to the list of shareholders;

(ii) Preparing the agenda and documents related to the meeting; Drafting the Resolution of the General Shareholders' Meeting according to the proposed content of the meeting;

(iii) Identify the time and venue of the meeting.

(iv) Send invitations to all shareholders entitled to attend the meeting. The notice must be attached with the following documents:

a. Meeting agenda, documents used in the meeting and draft of Resolution of the General Shareholders' Meeting according to the proposed content of the meeting;

b. Voting note.

c. Authorization form.

(v) Notice of the General Shareholders' Meeting must be sent to the registered address of shareholders (by fax, email, post) at least twenty-one (21) days before the date of the meeting. The sending of notice can be posted on the website instead of delivery to the shareholders. In this case, the notice of meeting must specify where and how to download meeting documents and the Company must send the meeting documents to shareholders upon request.

29.3 The shareholder or group of shareholders stipulated in point (ii) Clause 22.2 of Article 22of this Charter may recommend issues to be included in the agenda of the General Shareholders'

Meeting. Such recommendation must be made in writing and must be sent to the Company at least three (03) working days before the commencement of the General Shareholders' Meeting. The request must specify the shareholder's name, number of each type of share and the recommended content.

29.4 If the convener of the General Shareholders' Meeting rejects these recommendations, the convener must respond in writing specifying the reasons. The convener may reject such recommendations in the following cases:

(i) The recommendation is not sent on time as precribed in clause 29.3 this Article.

(ii) At the time of recommendation, the shareholder or the group of shareholders does not hold sufficient shares according to point (ii) clause 22.2 Article 22 of this Charter.

(iii) The issue recommended does not fall within the scope of authority of the General Shareholders' Meeting for discussion and adoption.

Article 30. Conditions for convening the General Shareholders' Meeting

30.1 A meeting of the General Shareholders' Meeting shall be conduct where the number of attending shareholders represents more than 50% of votes.

30.2 If the conditions for holding the meeting are not satisfactory as prescribed in Clause 30.1 of this Article, the General Shareholders' Meeting must be reconvened within thirty (30) days from the initial date of the first meeting with the attending shareholders representing at least 33% of total voting shares.

30.3 If the conditions for holding the second meeting are not satisfactory as prescribed in Clause 2 of this Article, the General Shareholders' Meeting can be reconvened for the third time within thirty (30) days from the intended date of the second meeting. In this case, the third General Shareholders' Meeting shall be held regardless of the total number of votes of attending shareholders.

Article 31. Procedures for convening the General Shareholders' Meeting

31.1 The General Shareholders' Meeting can be conducted in person or online.

31.2 A shareholder and its authorized representatives are considered to have attended and voted at the General Shareholders' Meeting in the following cases:

(i) The shareholder attended and cast votes directly at the meeting.

(ii) The shareholder authorized another person to attend and cast votes at the meeting.

(iii) The shareholder attended and cast votes through online meeting, electronic voting, or using another electronic medium.

(iv) The shareholder sent votes to the meeting by post, fax, or email.

(v) Performing voting via electronic as announced by the Company.

31.3 Registration of shareholders to attend the General Shareholders' Meeting before the commencement:

(i) On the day the General Shareholders' Meeting takes place, the Company must carry out procedures for registration of shareholders until the last present shareholder entitled to attend the meeting has registered.

(ii) As the registration takes place, each shareholder or authorized representative who has the right to vote shall receive a voting card recorded with registration number, full name of the shareholder, full name of the proxy and the number of votes of such shareholder.

(iii) Any late attendee still has the right to register immediately and to attend and vote at the General Shareholders' Meeting. The chairman may not delay the meeting so that late attendees may register and the effectiveness of any voting which has already been conducted may not be affected.

31.4 Election of the Chairman, Secretary, and Counting Board:

(i) The General Shareholders' Meeting shall be chaired by the Chairman of the Board of Directors or his proxy. In case of his/her absence or temporarily incapable of working, the remaining members shall elect one of them the chairperson by majority principle. If no one is capable of holding the post of the chairperson, the member of the Board of Directors that manages the Company shall request the General Shareholders' Meeting to elect a chairman of the meeting among the participants. The person with the highest number of votes will be the chairman of the meeting. The chairman is not necessary a member of the Board of Directors.

(ii) The Chairman shall appoint a person to act as secretary to take the minutes of the General Shareholders' Meeting.

(iii) The chairman shall nominate candidates for counting board election by the General Shareholders' Meeting.

31.5 The agenda and contents of the meeting must be ratified by the General Shareholders' Meeting during the opening session. The agenda must specify the time for each issue on the agenda.

31.6 The Chairman's decision on orders, procedures or events outside the agenda of the General Shareholders' Meeting will be the final decision.

31.7 The Chair may take the actions which they find necessary in order to conduct the General Shareholders' Meeting in a proper and orderly manner, or in a way that will allow the General Shareholders' Meeting to reflect the wishes of the majority of attendees.

31.8 The Board of Directors may request shareholders or proxy entitled to attend the General Shareholders' Meeting to be checked or subject to other security measures which the Board of Directors considers appropriate. The Board of Directors, after careful consideration, may refuse or expel any shareholder or authorized representative from the General Shareholders' Meeting who refuse to comply with rule on checking or the security measures mentioned above or act against the chair's direction, cause disruption, obstruct the normal progress of the meeting.

31.9 The chairperson is entitled to postpone the General Shareholders' Meeting with an adequate number of participants to another time (no more than 03 days from the intended date) or to change the meeting location in the following cases:

(i) The meeting location is not spacious enough for every participant.

(ii) The participant obstructs the meeting, disturb the order, or pose a threat to the fairness and legitimacy of the meeting.

(iii) If the General Shareholders' Meeting is postponed or paused against Point a and Point b of this Clause, the General Shareholders' Meeting shall elect one of the participants as the chairperson. The effect of votes cast at the meeting is not influenced by this event.

Article 32. Passing of resolutions of the General Shareholders' Meeting

32.1 The General Shareholders' Meeting shall ratify decisions within its competence by voting at the meeting or by collecting written opinions.

32.2 A resolution on one of the following issues shall be ratified when it is approved by a number of shareholders that represents at least 65% of votes of attending shareholders:

(i) Classes of shares and total amount of each class.

(ii) Changes of business lines.

(iii) Changes of Charter.

(iv) Changes of the Company's management structure.

(v) Project of investment or sale of assets valued at fifty percent (50%) or more of the total value of the Company's assets recorded in the Company's latest financial statement.

(vi) Reorganization or dissolution of the Company.

32.3 Except for the case in Article 30.2, the decisions of the General Shareholders' Meeting shall be ratified when being approved by shareholders owning the total share of at least 50% of total votes of attending shareholders.

32.4 Voting to elect members of the Board of Directors and of the Supervisory Board shall be implemented by the method of cumulative voting, Accordingly, each shareholder shall have a number of votes that is proportional to his/her shares multiplied by (x) the number of members of the Board of Directors or the Supervisory Board. The shareholder may cast part of or all of his/her votes for one or some candidates. Elected Members of the Board of Directors or Supervisory Board shall be determined by the number of votes they receive in descending order, starting from the candidates that receive the most votes until the number of members are sufficient according to the company's charter. If there are 02 or more candidates that receive the same votes for the last position of the Board of Directors or the Supervisory Board, they shall be voted again.

Article 33. Authority and formalities for resolutions of the General Shareholders' Meeting

33.1 The General Shareholders' Meeting may ratify all issues within its competence in the form of collecting written opinions. Authority and formalities for collecting written opinions of shareholders to ratify resolutions of the General Shareholders' Meeting shall be implemented in accordance with the following provisions:

(i) The Board of Directors is entitled to collect written opinions of shareholders to ratify decisions of the General Shareholders' Meeting at any time when it is deemed necessary for the Company's interest.

(ii) The Board of Directors must prepare written opinion forms; draft resolution of the General Shareholders' Meeting and other documents explaining the draft resolution and send to shareholders with voting rights. The list of shareholders is made in accordance with Clause 2 Article 149 Law on Enterprises.

33.2 The written opinion form must contain the following principal particulars:

(i) Name, head office address, number and date of issuance of the Business Registration Certificate.

(ii) Purposes of collection of written opinions.

(iii) Full name, permanent address, nationality, the number of Identity Card, passport or other Lawful personal identification in respect of a shareholder that is an individual; name, permanent address, nationality, number of establishment decision or umber of business registration of a shareholder or authorized representative in respect of a shareholder that is an organization; number of shares of each class and number of votes of the shareholder.

(iv) The issues that need voting.

(v) Options including affirmative, negative, and abstentions.

(vi) Deadline for submitting the completed written opinion form to the Company.

(vii) Full name and signature of the Chairman of the Board of Directors.

33.3 Shareholders may send completed written opinion form to the Company in the following manner:

(i) By post. The completed written opinion form must bear the signature of the shareholder if the shareholder is an individual, or signature of the authorized representative or legal representative if the shareholder is an organization. Every written opinion form sent to the Company must be put into sealed envelopes. Envelopes must not be opened before counting.

(ii) By fax or email. Written opinion forms sent by fax or email must be kept confidential until the vote counting time.

(iii) By electronic channel as announced by the Company.

Written opinion forms sent to the Company after the deadline written therein, written opinion forms sent by post in envelopes that are opened, written opinion forms sent by fax or email that

are revealed are all invalid. If a written opinion form is not submitted, it will be excluded from voting.

33.4 The Board of Directors shall count the votes and make a vote counting record before members of the Supervisory Board or shareholders that do not hold managerial positions in the Company.

33.5 The vote counting record must contain the following information:

(i) Name, head office address, number and date of issuance of the Business Registration Certificate, and place of business registration of the Company.

(ii) Purposes and issues that need voting.

(iii) The number of shareholders and total number of votes casted. The numbers of valid and invalid votes, enclosed with the method of sending voting and the list of voting shareholders.

(iv) Total number of affirmative votes, negative votes, and abstentions on each issue.

(v) The issues that have been ratified.

(vi) Full name and signature of the Chairman of the Board of Directors, vote counting supervisors, and vote counters.

Members of the Board of Directors, vote counters and vote counting supervisors are jointly responsible for the truthfulness, accuracy of the vote counting record; jointly responsible for damage caused by the decisions ratified because of untruthful, incorrect counts of votes.

33.6 The vote counting record and the resolution shall be sent to all shareholders within fifteen (15) days from the completion date of vote counting. The vote counting record may be posted on such website instead of being sent to shareholders.

33.7 Completed written opinion forms, the vote counting record, ratified resolutions, and relevant documents enclosed with written opinion forms shall be kept at the Company's headquarter.

33.8 Where a resolution is to be passed by collecting written opinions, the resolution of the General Shareholders' Meeting shall be passed when it is approved by a number of Shareholders representing more than 50% of the total voting shares.

33.9 Resolutions ratified by collecting written opinions of shareholders are as valuable as those ratified at the General Shareholders' Meeting.

Article 34. Effect of resolutions of the General Shareholders' Meeting

34.1 A Resolution of the General Shareholders' Meeting is effective from the day on which it is ratified or on the effective date written thereon.

34.2 Any Resolution of the General Shareholders' Meeting which is ratified with 100% of voting shares shall be legitimate and effective even if the procedures for ratifying such Resolution are not conformable with regulations.

34.3 Resolutions of the General Shareholders' Meeting must be notified to Shareholders entitled to attend the General Shareholders' Meeting within fifteen (15) days from the date of approval thereof. If the Company has a website, such Resolutions may be posted on the website instead of being sent to shareholders.

Article 35. Request to abolish General Shareholders' Meeting' resolution

Within 90 days from the date of receipt of the resolution or minutes of the General Shareholders' Meeting or the minutes of vote-counting results, the shareholder or group of shareholders as provided in point (ii) Clause 22.2 Article 22 of this Charter is entitled to request a Court or an Arbitration to consider invalidating the resolution in part or in full in the following cases:

(i) The order and procedures for convening and making decisions of the General Shareholders' Meeting gravely violate the provisions of this Charter, except for the case specified in Clause 34.2, Article 34 of this Charter.

(ii) The content of the resolution violates the Law or the Company's Charter.

Article 36. Minutes of General Shareholders' Meeting

36.1 The General Shareholders' Meeting must be recorded in writing, in audiotape or other forms with the principal contents as prescribed in clause 1 Article 150 of the Law on Enterprisess. The meeting minutes must be made in Vietnamese language and foreign languages if necessary and shall have equal legal effectiveness. In case of any discrepancy between the Vietnamese version and foreign language version, the Vietnamese version shall prevail.

36.2 The minutes of the General Shareholders' Meeting must be completed and ratified before the end of the meeting.

36.3 The chairman and secretary are jointly responsible for the truthfulness and accuracy of the minutes. Minutes of the General Shareholders' Meeting shall be sent to all shareholders within fifteen (15) days from the date of the conclusion of such meetings. Such Resolutions may be posted on the Company's website instead of being sent to shareholders.

36.4 The minutes of the General Shareholders' Meeting, list of registered shareholders, ratified resolutions, records containing signatures of attended shareholders and authorizations and relevant documents enclosed with the invitations must be kept at the Company's headquarter.

Section 2
THE BOARD OF DIRECTORS

Article 37. Authority of the Board of Directors

37.1 The business operation and works of the Company shall be managed or directed for implementation by the Board of Directors. The Board of Directors is a body with full power to exercise all the rights on behalf of the Company, except the powers of the General Shareholders' Meeting. The Board of Directors shall ensure that the company's operation is conformable with the Law, this charter, and internal regulation of the company, treat the shareholders equitably and respect the interests of the persons whose benefits are related to the company.

37.2 The rights and obligations of the Board of Directors shall be governed by the Law, Charter, internal rules of the Company and the decisions of the General Shareholders' Meeting. Specifically, the Board of Directors shall have the following powers and duties:

(i) Decide mid-term strategies, development plans and annual business plans of the company;

(ii) Propose classes of shares to be issued and the total number of issued shares for each class.

(iii) Decide the sales of unsold shares within the number of shares to be offered for each class of share; decide to raise additional capital in other forms;

(iv) Decide the offered price of shares and bonds.

(v) Decide to repurchase no more than 10% of each class of the issued shares.

(vi) Law on EnterprisesMake decisions on the investment or sale of assets valued less than fifty percent (50%) of the total value of the total assets value recorded in the Company's latest financial statement.

(vii) Approve all the sales – purchase contract, loan (borrowing), lending and other contracts with a value from or more than fifty percent (50%) total assets in the latest financial statement except for the contracts and transactions between the Company and related persons.

(viii) Appoint, dismiss, sign contract with, and terminate contracts with the members of the BOM; decide the salaries and benefits for such BOM members;

(ix) Appoint authorized representative to exercise the right to hold shares of capital contributions at other companies; decide the remuneration and other benefits for the authorized representative.

(x) Supervise and instruct the Director and Managers to administer everyday business;

(xi) Decide the establishment of subsidiary companies, branches, transaction offices, representative offices

(xii) Decide on capital contributions to and purchase of shares of other companies valued below fifty percent (50%) total assets in the latest financial report of the Company.

(xiii) Approve the agenda and documents serving the General Shareholders' Meeting; convent the General Shareholders' Meeting or collect opinions for the General Shareholders' Meeting to pass a resolution.

(xiv) Submit annual financial statements and reports on the operation of the Board of Management to the General Shareholders' Meeting;

(xv) Propose the dividend payment, deadline and procedure for paying dividends or settling the loss incurred during the operation.

(xvi) Propose the re-organization, dissolution or request of the Company.

(xvii) Establish a standard procedure for convening meetings and voting at meetings of the Board of Directors for the General Shareholders' Meeting to approve; procedure for nominating, self-nominating, voting, and dismissing members of the Board of Directors; establish the procedure for selecting, designating, dismissing members of BOD and procedure for Chief Operating Officerperation between the Board of Directors with the Supervisory Board and the Board of Management; establish a mechanism for assessing

the operation, commendation and disciplinary actions applicable to members of the Board of Directors, the Board of Management;

(xviii) Establish departments or appoint persons in charge of internal audit and risk management;

(xix) Resolve conflicts, prevent and resolve potential conflict between shareholders and the company. The Board of Directors may appoint persons to establish necessary systems or departments specialized in resolving internal conflicts;

(xx) The Board of Directors is entitled to reject the decisions made by the Board of Management/CEO, provided such rejection is well founded;

37.3 The Board of Directors shall approve its decision, resolution by voting at the meeting, collecting written opinions. Each member of the Board of Directors shall have one (01) vote.

37.4 The Board of Directors may authorize its Chairman to partly implement the powers and functions of the Board of Directors during the period where it does not organize any meeting. The content of the authorization must be defined clearly, specifically.

37.5 When implementing its functions, rights and obligations, the Board of Directors must comply with the Law, the Company's Charter and decisions of the General Shareholders' Meeting. If any resolution, decision approved by the Board of Directors is contrary to the provisions of the Law or the Company's Charter and causes damages to the Company, then the members who agreed to pass such resolution shall be jointly and personally liable for it and they must compensate the Company for such damages; any member who opposed the above-mentioned resolution shall be exempt from any responsibility.

37.6 If the resolutions approved by the Board of Directors are contrary to the provisions of the Law and the Company's Charter, the shareholders or Supervisory Board shall be entitled to request the Board of Directors suspend the execution of the above mentioned resolution.

Article 38. Number, composition and term of the Board of Directors' members

38.1 The number of members of the Board of Directors shall be at least three (03) persons and in maximum eleven (11) members;

38.2 The term of the members of the Board of Directors does not exceed five (05) years; Members of the BOD may be re-elected for unlimited number of terms. The additional member or a member that replaces a dismissed one shall serve the remainder of the Board of Directors' term.

38.3 In case all the members of the Board of Directors have their terms ended but the General Shareholders' Meeting has not yet voted new members, the above mentioned members shall remain to be members of the Board of Directors until the new members shall be elected for replacement and for taking over the works.

Article 39. Qualifications and conditions to be a member of the Board of Directors

39.1 Have full capacity of civil act, not being prohibited from managing an enterprise as prescribed by clause 2 Article 17 of the Law on Enterprises;

39.2 Have an academic background and experience in business management or experiences in the securities, finance, banking sectors and not necessarily be a shareholder of the Company;

39.3 Not the Chief Executive Officer, member of the Board of Directors, member of the Board of Management, member of Members' Council of another securities company;

39.5 Not a former member of the Board of Directors or the legal representative of a company that was bankrupt or prohibited to operate due to serious violation of the Law.

Article 40. Chairman of the Board of Directors

40.1 The Board of Directors shall select among its members and vote to obtain its Chairman;

40.2 The Chairman may concurrently act as the CEO of the Company and must be approved by the annual General Shareholders' Meeting or irregular meeting of shareholders.

40.3 The Chairman of the Board of Directors shall have the following rights and duties:

(i) To prepare working plans and programs of the Board of Directors.

(ii) To prepare the agenda, contents and documents serving the meeting, convene the meetings of the Board of Directors.

(iii) To organize the implementation of the Board of Directors' resolution, decision.

(iv) To supervise the organization the implementation of the Board of Directors' resolutions, decision.

(v) To preside the General Shareholders' Meeting and meetings of the Board of Directors.

(vi) To lead and ensure the efficient operation of the Board of Directors.

(vii) To build up, implement and review the procedures governing the operations of the Board of Directors.

(viii) Schedule the meetings of the Board of Directors and the departments affiliated to the Board of Directors.

(ix) To prepare the agenda of the Board of Directors meetings.

(x) To play the role of Chief Operating Officerrdination between the Board of Directors and the Board of Management.

(xi) To ensure the exchange of full, timely, accurate and clear information between the members andthe Chairman of the Board of Directors.

(xii) To ensure the efficient communication and contact with the shareholders.

(xiii) To organize the periodical assessment of the works done by the Board of Directors, its divisions and each member.

(xiv) To create favorable conditions to enable the independent members of the Board of Directors operate efficiently and to establish the positive relationship between the executive and nonexecutive members of the Board of Directors.

(xv) To exercise other duties and responsibilities as required by the General Shareholders' Meeting and the Board of Directors based on the actual demand and situation.

(xvi) Other rights and duties as provided by the Company in compliance with the Law.

40.4 When the Chairman of the Board of Directors is absent or cannot carry out his/her duties, another member shall be authorized by the Chairman to exercise the rights and fulfill the obligations of the Chairman of Board of Directors according to the principles established in this Charter. In case In case no member is authorized or the President is dead, missing, detained, serving an imprisonment sentence, serving an administrative penalty in a correctional institution or rehabilitation center, making a getaway; has limited legal capacity or is incapacitated, has difficulty controlling his/her behavior, is prohibited by the court from holding certain positions or doing certain works, the remaining members of the Board of Directors can elect another member to carry out the duty of the Chairman under the majority principle.

40.5 Where necessary, the Chairman of the Board of Directors may employ a secretary to the company to help the Board of Directors and its Chairman fulfilling the obligations under their authorities in conformity with the Law. The Company's Secretary shall have the following rights and obligations as prescribed by the Law on Enterprises.

40.6 The Chairman of the Board of Directors may be dismissed under resolutions or decisions of the Board of Directors. In case the Chairman of the Board of Directors resigns or is dismissed, the Board of Directors must elect a replacement within 15 days.

Law on Enterprises

Article 41. Meetings of the Board of Directors and minutes of meetings

41.1 The Board of Directors may hold periodical or extraordinary meetings. Periodical meetings of the Board of Directors shall be convened by the Chairman at any time necessary, however, at least once (01) every quarter. The meeting of the Board of Directors may be conducted by online or telephone to create favorable conditions for the members of the Board of Directors to attend the meeting.

41.2 If the Board of Directors elects the Chairman, the first meeting of the Board of Directors' term of office for electing the Chairman and adopt other decisions under its authority shall be conducted within seven (07) working days counted from the date where the election of the Board of Directors in such term of office ended. Such meeting shall be convened by the member who obtains the highest number of votes. If more than one member has equal and highest numbers of votes, the voting members shall elect by majority vote one of them to convene the meeting of the Board of Directors.

41.3 The Chairman shall convene the meeting of the Board of Directors within 15 days of the following cases:

(i) At the request of Supervisory Board;

(ii) At the request of the CEO or at least five (05) other Managers;

(iii) At the request of at least two (02) members of the Board of Directors;

(iv) The request of the meeting must be in writing, clearly states the objectives, issues to be discussed and decided under the competence of the Board of Directors.

41.4 If the Chairman of the Board of Directors fails to convene the meeting, he/she shall be responsible for damages occurred to the Company and the requesters shall be entitled to convene the meeting of the Board of Directors by themselves;

41.5 The Chairman of the Board of Directors or the person convening the meeting of the Board of Directors shall send the notice of and invitation to the meeting, at the latest one (01) working day prior to the meeting date, to the members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board and CEO. The invitation must define specifically the time and venue of the meeting, agenda, issues to be discussed and decision with enclosed documents used at the meeting and the votes of members. The invitations can be sent by email or by post to each member of the BOD.

41.6 Supervisors and CEO shall be entitled to attend and discuss in the meetings of the Board of Directors but they have no voting right;

41.7 The meeting of the Board of Directors according to the first invitation notice shall be conducted if it is attended by three fourths (3/4) of the total number of members. Where the meeting convened for the first time is not conducted because of the number of attendants is less than the quorum, it will be convened for the second time within seven (07) days as of the intended date of the first meeting. In this case, the meeting shall be conducted if attended by half of the total members of the Board of Directors.

41.8 The Board of Directors shall pass the resolutions and issue the decisions by complying with the positive votes of the majority of the members present at the meeting over 50%. In case the numbers of positive and negative votes are equal, the vote of the Chairperson shall be the final.

41.9 All BOD meetings should have a meeting minute as prescribed in Article 159 of the Law on Enterprises.

Article 42. Removal, dismissal, replacement and addition of members of the Board of Directors

42.1 Any member of the Board of Directors shall be disqualified from being the member of the Board of Directors in the following cases:

(i) Any member of the Board of Directors who no longer satisfies the qualifications and conditions as prescribed in Article 39 of this Charter.

(ii) Any member of the Board of Directors who did not participate in any activity of the Board of Directors for a consecutive period of six (06) months, except in the event of Force majeure.

(iii) A written resignation is sent to the head office of the Company and approved.

(iv) According to the resolution of the General Shareholders' Meeting.

42.2 The Board of Directors shall convene a meeting to elect a member of the BOD in the following cases:

(i) A member of the Board of Director is deprived from his/her status as the member of the Board of Directors, the Board of the Director may appoint new members to temporarily replace such vacancy. The election of the new member must be done at the nearest General Shareholders' Meeting.

(ii) when the number of members of the Board of Directors decreases by more than one third (1/3) of the number stated by the Charter of the Company. In this case, the Board of Directors shall convene a General Shareholders' Meeting within sixty (60) days from the day in which the number of members of the Board of Directors decreased by more than one third.

Article 43. Internal Audit and Risk Management of the Board of Directors

43.1 The Internal Audit Division shall implement its function based on the principle of independence, truthfulness, objectiveness and confidentiality. The specific functions and duties of the Internal Audit Division shall be as follows:

(i) To assess independently the suitability and compliance of the General Shareholders' Meeting, and the Board of Directors with the legal policies, Charter of the company and resolutions.

(ii) To inspect, review and assess the adequacy, efficiency and effectiveness of the internal control system under the CEO in order to render this system perfectly.

(iii) To assess the compliance of the business operation with the internal policies and procedures.

(iv) To advise the establishment of internal policies and procedures.

(v) To assess the compliance with the Law, the control of the measures to ensure the safety of the Company's assets.

(vi) To assess the internal audit through the financial information and course of the business operations.

(vii) To assess the process for determining, evaluating and managing the business risks.

(viii) To assess the efficiency of the operations.

(ix) To assess the compliance with the contractual commitments.

(x) To implement the control of the information technology system.

(xi) To investigate the internal violations in the Company.

(xii) To implement the internal audit of the Company and its subsidiaries.

(xiii) Other functions as prescribed by the BOD and adhering to the Law.

43.2 Function of the Risk Management Division:

(i) Prescribe the policy, strategy for risk control; criteria for evaluating the risks; measuring overall risk level of the Company and of each department of the Company; report on risk information and control.

(ii) To assess independently the suitability and compliance with the policies, processes of risk management established in the Company.

(iii) To inspect, review and assess the adequacy, efficiency and effectiveness of the internal risk management system under the Chief Executive Officer in order to render this system perfect.

(iv) Building backup plan for emergencies to ensure continuity in the Company's operation;

(v) Other functions as prescribed by the Company in conformity with the existing Law.

43.3 Requirement for the personnel of the Internal Audit:

(i) Personnel of the division must not be penalized in the past by a fine or higher level of penalty for any act of violation in the sectors of securities, banking, insurance within five (05) most recent years to the year of his/her appointment to the division.

(ii) The Head of the Internal Audit Division must be a qualified person having the professional level in the fields of the Law or accounting or auditing and enough experiences, reputation, authority to implement efficiently the assigned duty.

(iii) Personnel of the Division must not be related to the heads of professional departments, person practicing the business of the Company, CEO, Chief Operating Officer, Branch Director in the Company.

(iv) Have the Certificate in Basics on securities and securities market and Certificate in Law on the securities and securities market.

(v) Not concurrently hold other positions in the Company.

Section 3

BOARD OF MANAGEMENT

Article 44. Composition, obligations and powers of the Board of Management

44.1 The composition of the Board of Management of the Company shall include: the CEO and a few Chief Operating Officer (if any).

44.2 The members of the Board of Management shall be hired or appointed by the Board of Directors. The CEO and CHIEF OPERATING OFFICERs may concurrently be members of the BOD, appointed or dismissed by the BOD with a resolution.

44.3 The term of the CEO shall not exceed five (5) years; the CEO may be re-appointed for an unlimited number of terms.

the Law

44.4 The Board of Management shall formulate working regulations for the Board of Directors to approve, the working regulations shall contain at least the following basic items:

(i) Specific responsibilities and duties of members of the Board of Management;

(ii) Regulations on order and procedures for holding and participation in meetings;

(iii) Responsibility of the Board of Management for reporting to the Board of Directors or the Supervisory Board.

44.5 Rights and obligations of the CEO

(i) The CEO shall manage the day-to-day business operations of the Company; shall be subject to supervision by the Board of Directors and shall be responsible to the Board of Directors and before the Law for the performance of his or her delegated duties. At the decision of the Chairman – Legal Representative, the specific duties and powers of the CEO shall comprise:

(ii) The CEO has the follow rights and obligations:

(a) To make decisions on all issues relating to the day-to-day business operations of the Company not requiring resolutions of the Board of Directors.

(b) To organize the implementation of resolutions of the Board of Directors.

(c) To organize the implementation of business plans and investment plans of the Company.

(d) To make recommendations on the regulations on internal management of the Company.

(e) To decide the organizational structure (Divisions/Departments) of the Company.

(f) To appoint, remove and dismiss managerial positions in the Company, except for those subject to the approval of the Board of Directors.

(g) To make recommendations on plans for using profit or dealing with business losses.

(h) To recruit employees; deciding on the salary and benefits of those within the scope of the CEO's power.

(i) Other powers and duties stipulated in the labour contract signed between the CEO and the Company in accordance with the resolution of the Board of Directors.

(j) Other tasks assigned by the Board of Director in conformity with existing Law.

Article 45. Operating principles, Rights and Obligations of members of the Board of Management

45.1 Operating principles of members of the Board of Management:

(i) Perform assigned rights and duties in accordance with the Law, the company's Charter, decisions of the General Shareholders' Meeting, the Board of Directors.

(ii) Perform the given rights and obligations in an honest, careful manner to serve the best legitimate interests of the company.

(iii) Act in the best interest of the company; not use the company's business opportunities, information, secrets; not abuse power or position; not use the company's property for self-seeking purpose or serve the interests of another entity.

(iv) Provide the company with timely, sufficient, and accurate information about the enterprises in which they and their related person own or have the controlling stake or shares.

(v) The members of the Board of Management cannot receive a raise in salaries or bonuses if the Company is not able to pay due debts.

(vi) The CEO, CHIEF OPERATING OFFICER cannot concurrently work for other securities firm, fund management firm or any other enterprise; the CEO cannot be a member of the BOD, Board of Members of another securities company.

45.2 Rights of member of the Board of Management:

(i) Members of the Board of Management shall receive remuneration and bonuses according to the business result. The total remuneration of the Board of Management shall be decided by the Board of Directors.

(ii) The total remuneration paid to the members of the Board of Management and the remuneration paid to each member is considered as Company's business expense; shall be recorded as a separate item in the company's financial statement and must be recorded in details in the annual report of the Company.

Article 46. Standards and conditions of Chief Executive Officer

46.1 To have full capacity for civil acts and not being prohibited from management of enterprises by the Law on Enterprisess, not being a person who faced or is facing criminal prosecution, served or is serving a prison sentence, or deprived of the right to work in securities business by a court as prescribed by the Law;

46.2 To have qualifications in and at least three (02) years of experience in the financial, banking, securities or business administration sectors;

46.3 To have practicing certificate in financial analysis or practicing certificate in fund management;

46.4 Not being concurrently a member of Board of Directors, member of the Members' Council of another securities company; not working concurrently to other enterprises.

46.5 Was not sanctioned by the State Securities Commission under the Securities Law and securities market within the last six (06) months.

Article 47. Appointment, dismissal of the Chief Executive Officer

Tổng Giám đốc Công ty bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

47.1 The CEO is no longer satisfies the qualifications and conditions as prescribed in Article 44 of this Charter.

47.2 A written resignation is sent to the head office of the Company by CEO and approved.

47.3 At the decision of the Board of Directors.

Article 48. Internal Control System under the Board of Management

48.1 The Internal Control System is consisted of the operation system, independent human resource and regulations.

48.2 The Internal Control Unit is responsible for controlling the compliance within the Company regardingthe following aspects:

(i) Supervise the compliance with the provisions of the Law, the Company's Charter, resolutions of the General Shareholders' Meeting, resolutions of the Board of Directors, rules, operational processes and risk management procedures of the Company, of relevant units and individuals within the Company operating in securities sector.

(ii) Supervise the implementation on internal regulations, the potential conflicts of interest within the Company, particularly in respect of the business activities of the Company and individual transactions of the Company's employees; supervise the enforcement of obligations of Managers and employees in the Company, enforcement of obligations of partners regarding the authorized activities.

(iii) Review the contents of and supervise the implementation of the rules of professional conduct.

(iv) Supervise the compliance with regulations of financial safety.

(v) Separate the clients' assets.

(vi) Protect and preserve clients' assets.

(vii) Control the compliance with the Law on anti-money laundering.

(viii) Other tasks as assigned by the CEO and in compliance with the Law.

48.3 Criteria and conditions for personnel of the Internal Control Unit:

(i) Appoint at least 01 employee to be internal control staff.

(ii) The Head of Internal Control Unit must have qualifications in Law, accounting, audit; have sufficient experience, prestige and competence to effectively execute assigned tasks.

(iii) Not being related person to the heads of professional departments, task executors, the Chief Executive Officer, Chief Operating Officer, Branch Directors in the Company.

(iv) Have practicing license or a certificate in Basics of securities and securities market". certificate in "Securities Law and securities market".

(v) Not concurrently take another job in the Company.

Section 4
SUPERVISORY BOARD

Article 49. Composition and term of the Supervisory Board

49.1 The Supervisory Board are composed of 03 or 05 members.

49.2 The term of a member of Supervisory Board is up to 05 years without term limit. If term of office of all Supervisors expires at the same time and Supervisors of the new term are not elected, the retiring Supervisors shall keep performing their rights and obligations until Supervisors of a new term are elected and take office.

49.2 Members of the Supervisory Board are elected by the General Shareholders' Meeting on the principle of cumulative voting.

49.3 Over a half of the Supervisory Board must be permanently residing in Vietnam. The Head of the Supervisory Board sall have the rights and responsibilities as follows:

(i) Convene the Supervisory Board meeting and act as the Chairman;

(ii) Request the Company to provide relevant information to report the members of the Supervisory Board.

(iii) Prepare and sign the report of the Supervisory Board after consultation with the Board of Directors to be submitted to the General Shareholders' Meeting.

Article 50. Rights and obligations of the Supervisory Board

50.1 Obligations of the Supervisory Board:

(i) Supervise the Board of Directors, Director and the Chief Executive Officer in managing the Company.

(ii) Inspect the rationality, legitimacy, truthfulness, and prudence in the management and business operations; systematicness, consistency and standardization of accounting, statistics and financial reporting.

(iii) Inspect the sufficiency, legitimacy, and truthfulness of business outcome reports, annual and biannual financial statements of the Company, assessment report of the management of the Board of Directors and submit the inspection report at the annual General meeting.

(iv) Examine contracts, transactions with related persons within the scope of approval of the General Shareholders' Meeting or the BOD and give necessary recommendations.

(v) Examine and assess the efficiency of the internal control, internal audit, risk management and early warning system.

(vi) Examine the accounting book, accounting record and other document, the management process when necessary or by the decision of the General meeting or at the request of one or a group of shareholders as prescribed in clause 22.2 Article 22 of this Charter.

(vii) If there is a request from individual shareholders or a group of shareholders provided for in clause 22.3 Article 22 of this Charter, the Supervisory Board shall investigate within seven (07) working days from the date of receipt thereof. Within fifteen (15) days from the end of the inspection, the Supervisory Board shall report the issues to the Board of Directors and the shareholder or group of shareholders who made the request. The inspection mentioned in this Clause must not obstruct the normal operation of the Board of Directors and must not interrupt the company's business administration.

(viii) Propose changes and improvements to the organizational structure, management, supervision, and operation of the Company to the Board of Directors or the General Shareholders' Meeting.

(ix) When a member of the Board of Management or the Board of Directors is found committing violations against the Law or the company's charter, which infringe the rights and benefits of the company, shareholders or clients, Internal Control shall immediately notify the Board of Management in writing and request the violator to stop committing such violations, and concurrently take remedial measures. If the violations are serious or the violator fails to stop committing them by the deadline, the Control Board shall convene a General Shareholders' Meeting to work out a solution. The Supervisory Board must inform breaches of the Law in writing to the SSC within seven (07) working days from the date of detection.

(x) Upon detection of a member of the Board of Directors, or the Chief Executive Officer breaching the obligations of a manager of the Company as stipulated in the Law on Enterprisesor this Charter, the Supervisory Board shall give immediate written notice to the Board of Directors and request the person to cease the breach and take measures to remedy any consequences.

(xi) Other duties assigned by the General Shareholders' Meeting.

50.2 Rights of the Supervisory Board:

(i) Hire independent consultants and the Company's internal audit department of the Company to perform given duties.

(ii) Seek opinions of the Board of Directors before submitting reports, conclusions, and proposals to the General Shareholders' Meeting.

(iii) Be entitled to complete access of the following information:

(a) Invitations, absentee ballots, and enclosed documents shall be sent to the Supervisory Board at the same time and in the same manner as Members of the Board of Directors.

(b) Decision, resolution and minute of the General Shareholders' Meeting and BOD meeting.

(c) Resolutions and minutes of meetings of the Board of Directors and General Meetings of Shareholders shall be sent to the Supervisory Board at the same time and in the same manner as shareholders and Members of the Board of Directors.

(d) Supervisors are entitled to access documents of the company which are kept at the headquarter, branches, and other locations; entitled to enter working places of Managers and employees of the Company during working hours.

(e) The Board of Directors, members of the Board of Directors, Chief Executive Officer, and other Managers must provide sufficient, accurate, and timely information, documents about the management of the company at the request of members of the Supervisors or the Supervisory Board.

(iv) Members of the Supervisory Board shall receive remuneration and other benefits under decisions of the General Shareholders' Meeting and in accordance with the Law.

50.3 Obligations of the Supervisory Board:

(i) Comply with the Law, the Company's Charter, decisions of the Shareholders' Meeting and professional ethics in exercising assigned rights and tasks.

(ii) Perform the given rights and obligations with honesty, prudence and in the best interest of the Company.

(iii) Act in the best interest of the Company and its shareholders; do not use information, industry secrets, business opportunities or assets of the Company or misuse one's position, power, for self-seeking purposes or serving the interest of other entities.

(iv) Other duties as provided for by the Law and this Charter.

50.4 The Supervisor who violates regulations in Article 50.3 and thus causes damage to the company or other persons shall take personal responsibility or pay compensation for such damage. All incomes and other benefits of such Supervisor shall be returned to the Company.

50.5 If a Supervisor is found committing violations while exercising his/her given rights and obligations, the Board of Directors shall send a written notification to the Supervisory Board, requesting the violator to stop the violations and take remedial measures.

Article 51. Operations and meetings of the Supervisory Board

51.1 The Supervisory Board must issue regulations on supervisory process which must be approved by the General Shareholders' Meeting.

51.2 The Supervisory Board shall meet at least two (02) times per year. The meeting minute must be recorded and stored properly.

51.3 The Supervisory Board meeting shall take place if at least two thirds (2/3) of the members attend the meeting.

Article 52. Standards and conditions of Supervisors

52.1 Be legally competent and not banned from establishing and managing businesses as prescribed in clause 2 Article 17 of the Law on Enterprises;

52.2 Not hold any managerial position in the Company, not necessarily a shareholder or employee of the Company.

52.3 Not related to a member of the BOD or the BOM.

52.4 The Head of the Supervisory Board may not concurrently be a member of the Supervisory Board or manager of another securities company.

52.5 Having professional qualifications in economic, finance, accounting, auditing, law, business administration or professional qualifications or related majors in the financial or banking industry.

Article 53. Dismissal of members of the Supervisory Board

53.1 One person is no longer a member of the Supervisory Board in the following cases:

(i) No longer satisfies the standards and conditions to be a Supervisor prescribed in Article 52 this Charter.

(ii) Fails to perform his/her rights and obligations for six (06) consecutive months, except for force majeure events.

(iii) A written resignation is sent to the head office of the Company and approved.

(iv) At the decision of the General Shareholders' Meeting.

53.2 Where the Supervisory Board fails to fulfill its missions and assignments; and commits a serious breach of its obligations, threatening to cause loss and damage to the Company, the chairman of the Members' Council shall report to the company owner to consider removal of the incumbent Supervisory Board and election of a new Supervisory Board to replace him/her.

Chapter IV
HANDLING OF RELATIONSHIPS WITH RELATED PARTIES

Article 54. Potential disputes

54.1 Cases shall be deemed as a dispute between the Company and the relevant partners when disputes or complaints arise between:

(i) The shareholders and the Company.

(ii) Shareholders and the Board of Directors, the Chairman of the Board of Directors, members of the Board of Management, Supervisory Board, members of the Supervisory Board, Board of Management.

(iii) Clients or other relevant partners of the Company.

54.2 Causes of dispute: Disputes related to the operation of the Company, the rights of the shareholders defined in the Charter or any rights and obligations prescribed by the Law on Enterprisess, other Law or administrative regulations.

Article 55. Dispute resolution

55.1 Negotiation and reconciliation: Involved parties will try to resolve the dispute through negotiation and reconciliation. The Chairman of the Board of Directors or the person authorized will take the lead to resolve disputes, unless the dispute is related to the Board of Directors or the Chairman of the Board of Directors. In case of disputes are related to the Board of Directors and the Chairman of the Board, any party may request to appoint an independent expert to act as an arbitrator for the dispute resolution process.

55.2 Refer the disputes to arbitration tribunal or court: In case conciliation decision fails to be reached within six (06) weeks from the start of the conciliation process or if the decision of the mediator is not accepted by the parties, either party may refer the dispute to an arbitration tribunal or court of competent jurisdiction.

55.3 Costs of negotiation, mediation and arbitration or court costs:

(i) The parties will bear its costs related to the procedure of negotiation and reconciliation.

(ii) Who will bear cost of the arbitration and court shall be decided by the Arbitration and Court in accordance with the Law.

Article 56. Transactions subject to approval

56.1 Members of the Board of Directors, CEO and Managers of the company are not allowed to use the Company's business opportunities for personal interest; or use information obtained through their position for personal gain or for the interests of other entity or individuals.

56.2 Members of the Board of Directors, CEO and Managers have the obligation to notify the Board of Directors of all the interests that could conflict with the interests of the Company that they may

otherwise enjoy through economic entities, transactions or other individuals. The above-mentioned opportunities can only be taken when the members of the Board of Directors who have no involvement in such interest has decided not to investigate this issue.

56.3 The Company is not allowed to grant loans, guarantees, or credits to members of the Board of Directors, CEO, Managers and their family or legal entity that these people enjoy financial interests from, unless otherwise decided by the General Shareholders' Meeting.

56.4 Contracts and transactions between the Company with the following entities must be considered and approved by the Board of Directors:

(i) Shareholders, authorized representatives of shareholders who own at least ten percent (10%) of the total ordinary shares of the Company and their related persons.

(ii) Members of the Board of Directors, of the Board of Management and their related persons.

(iii) Companies affiliated with members of the BOD and BOM.

56.5 The Board of Directors approves the investment or sale of assets valued less than fifty percent (50%) of the total asset value recorded in the Company's latest financial statement; and approve the sales – purchase contract, loan (borrowing), lending and other contracts valued at fifty percent (50%) or more of total asset value recorded in the Company's latest financial statement. In this case, the person representing the Company to sign the contract must notify the members of BOD on the related subjects to the contract/transaction; with a draft of the contract or the main content of the transaction.

56.6 The General Shareholders' Meeting approves contracts and transactions not prescribed in Clause 56.5 of this Article. In this case, the representative of the Company signing the contract must notify The Board of Directors about the entities related to that contract or transaction, with a draft contract or the main content of the transaction. The BOD shall submit the draft contract or explain the main content of the transaction at the General Shareholders' Meeting or get shareholders' written opinions.In this case, shareholders with relevant interests do not have the voting right. The contract or transaction shall be accepted when it is vote for by a number of shareholders that represents 65% of the remaining votes.

54.7 Contracts, transactions shall be invalid and settled in accordance with the Law if they are executed without compliance with clause 56.5 and 56.6 of this Artilce, causing damage to the Company. Persons who signthe contracts, the shareholders, members of the BOD or BOm and related persons who are parties to the contracts shall be jointly responsible for damages and reimburse to the Company the interests received by them from such contracts, transactions.

56.8 Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, members of the Board of Management must declare their related interests with the Company in accordance with Clause 2 Article 164 of the Law on Enterprises.

Article 57. Liabilities for damage and compensation

57.1 Member of the Board of Directors, CEO and Company's Managers who fails to fulfill their obligations will be responsible for damages caused by their violation.

57.2 The Company shall compensate the persons who have been, are or may become a related party in claims, lawsuits or prosecutions (including civil, administrative and not the ones where the Company is the plaintiff) if that person was or is a member of the Board of Directors, a member of the Supervisory Board, a member of the Board of Directors, an employee or an authorized representative of the Company who has been or is performing duties authorized by the Company. Compensated expenses include: costs incurred (including attorneys' fees), judgment costs, fines, payable amounts actually incurred or considered reasonable to the extent permitted by law, provided that the person acted honestly, diligently, with professional competence and in a manner that he or she believes is for the interests or is not against the best interests of the Company, on the basis of compliance with the Law and there is no discovery or confirmation that the person has violated his obligations. The Company has the right to buy insurance for such people to avoid the above compensation liabilities.

Article 58. Reporting and information disclosure

58.1 Disclosure obligations:

(i) The Company must follow the information disclosure regime, regular and ad hoc reporting in accordance with the Securities Law and securities market or at the request of the competent State agency in an adequate and timely manner. The Company shall be liable for the accuracy and truthfulness of the information and data disclosed or reported.

(ii) The disclosure is made in a maner to ensure that shareholders and the public investors can have equal access to information at the same time. The language used in the disclosure of information should be clear and easy to understand to avoid confusion to shareholders and the public investors.

58.2 Contents to be disclosed:

(i) The Company shall disclose information concerning its performance, including:

(a) Disclose financial statements, reports on prudential financial ratios and other reports on a regular basis in accordance with the Law.

(b) Disclose unusual information within 24 hours since occurrence or detection of the event as prescribed by the Law.

(c) Disclose information upon request of the competent authorities.

(ii) The Company must disclose information about the corporate governance in annual Shareholders' Meetings and annual financial statements.

58.3 Implementation of information disclosure: The Company shall develop and issue regulations on information disclosure in alignment with the Securities Law and guiding documents and appoint at least one officer in charge of information disclosure who meets the following requirements:

(i) Possess knowledge of accounting, finance and adequate IT skills.

(ii) Publicize name, office phone number for shareholders to easily contact.

(iii) Have enough time to perform their functions, especially in communicating with shareholders, receiving their feedback on disclosure of information and other corporate governance issues on a regular basis as prescribed by the Law.

58.4 Information discloser: The disclosure must be done by legal representatives of the Company or a person authorized to disclose information. The Company's legal representative shall be liable for the content of information disclosed.

Chapter V
RIGHT TO COMPANY PROFILE AND DOCUMENT

Article 59. Right to look up documents of the Company

59.1 A common shareholder has the right to review, look up and extract information about names and contacts in the list of shareholders with voting rights; request to correct his inaccurate information; review, look up, extract or copy the Company's Charter, minutes of the General Shareholders' Meeting and resolutions of the General Shareholders' Meeting.

59.2 A shareholder or a group of shareholders holding 05% or more of common shares for at least six (06) consecutive months has the right to review, look up, extract the minutes and resolutions, and decisions, BOD resolutions, semi-annual and annual financial statements, reports of the Supervisory Board, contracts, transactions approved by the BOD and other documents, except for documents related to trade secrets and the Company's business secret.

59.3 In case the authorized representative of a shareholder and a group of shareholders request to look up documentation, there must be a power of attorney from said shareholder or group of shareholders or a notarized copy of this authorization.

59.4 Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, Director (General Director) and other executives have the right to look up the Shareholder Register, list of shareholders, other documents and records for purposes related to their position on the condition that this information is kept confidential.

59.5 The Company must keep this Charter and its amendments, Certificate of business registration, regulations, documents proving ownership, resolutions of the General Shareholders' Meeting and Board of Directors, minutes of General Shareholders' Meeting and Board of Directors, reports of the Board of Directors, reports of the Supervisory Board, annual financial statements, accounting books and other documents other in accordance with the provisions of the Law at the head office or at another place provided that the shareholders and the Business Registration Office are informed of the location.

59.6 Shareholders are entitled to be provided with a copy of the Company Charter free of charge by the Company. The company's Charter must be published on the Company's website.

Chapter VI
COMPANY SEAL

Article 60. Company Seal

60.1 The Company Seal includes the seal made at a competent agency or the seal in the form of a digital signature in accordance with the Law on electronic transactions.

60.2 The Board of Directors decides the type, quantity, form and content of the seal for the Company, the branch, representative office (if any).

60.3 The legal representative, Chairman of the Board of Directors, the CEO use and manage the seal in accordance with the current law and the internal regulations of the Company.

Chapter VII
FINANCIAL MANAGEMENT AND ACCOUNTING

Article 61. Fiscal year

61.1 The fiscal year of the Company commences on the 1st January and ends on the 31st December of every calendar year.

61.2 The first fiscal year of the Company shall start on the date of establishment and shall end on 31 December of that year. Where the first fiscal year of the Company is less than four (4) months, the financial statements for such year shall be audited together with the [financial] statements for the next fiscal year.

Article 62. Accounting System

62.1 The Company shall use the Vietnamese Accounting System (VAS) or an accounting system approved by the Ministry of Finance and shall comply with accounting regimes applicable to securities companies issued by the Ministry of Finance and their guidelines. The Company shall be subject to the inspection of State bodies regarding implementation of the accounting and statistic regimes.

62.2 The Company must prepare books of accounts in Vietnamese and archive files and books of accounts in accordance with the form of business of the Company. Files and books of accounts must be correct, updated, systematic and sufficient to prove and explain the transactions of the Company.

62.3 The Company's primary currency is Vietnam Dong.

Article 63. Auditing

63.1 Annual financial statements and reports on financial prudential ratios as at 31 December and semi-annual financial statements and reports on financial prudential ratios as at 30 June of the Company must be audited and checked by an independent auditor.

63.2 Independent audit firm and their staff performing the audit for the Company must be first approved by the State Securities Commission. Annual General Shareholders' Meeting shall authorize the Board of Directors to select one of these for conducting audit of the Company for the next fiscal year based on the Terms and Conditions agreed with the Board of Directors. Securities companies may not change the approved auditor within the fiscal year, unless the parent company changes their approved auditor or the approved auditor is suspended or disqualified.

63.3 After the end of the fiscal year, the Company shall prepare and submit annual financial statements to the independent audit firm. Independent auditing firm shall verify and certify the Company's annual financial statements showing the Company's revenues and expenses, prepare the audit report to submit to the Board of Directors within 60 days from the end of the fiscal year.

63.4 A copy of the audit report shall be attached to the Company's annual financial statements.

63.5 Auditors performing the audit shall be allowed to attend any general meeting of the Shareholders and be entitled to receive the same notices and other information related to the Shareholders' General Meeting as the shareholders and voice their opinions in the Meeting on audit-related issues.

Article 64. Bank Account

64.1 The Company opens accounts at Vietnamese banks or branches of foreign banks operating in Vietnam.

64.2 By the approval of competent authorities, the Company can open an offshore account in compliance with the Law.

Article 65. Principles of profit distribution

65.1 The Company's Owner shall make a decision on use of profit after fulfilling its tax obligations and other financial obligations in accordance with the Law and ensuring payment of debts and Asset obligations are due after the distribution of profits.

65.2 The General Shareholders' Meeting shall decide on the payment/distribution of dividend, earnings and bonuses from retained earnings of the Company.

65.3 The Board of Directors may decide to pay interim dividends if they deem such payment matches with the profitability of the Company.

65.4 The Board of Directors shall decide on the date of finalizing the list of shareholders and payment date of dividends, profits, bonuses under the plan approved by the General Shareholders' Meeting.

65.5 Where dividends or other amounts related to a type of shares are paid in cashpayment must be made in VND. Payment can be made directly or through banks on the basis of bank account details provided by shareholders. In case the Company made a transfer according to the correct banking details provided by a shareholder, but that shareholder did not receive the money, the Company shall take responsibility for this amount.

65.6 Other issues related to profit distribution are performed in accordance with the Law.

Article 66. Dealing with losses in business

Losses of last year will be processed in the next year if the Company makes profit in that year.

Article 67. Distribution to funds

67.1 Every year, part of the Company's profits shall be distributed to the following funds:

(i) Reserve funds to increase charter capital

(ii) Financial and operational risk reserve funds

(iii) Bonus and welfare fund.

(iv) Other funds stipulated by the Law or the General meetings of Shareholders.

67.2 The rate of appropriation, limit of appropriation and the management and use of funds specified in Clause 67.1 of this Article complies with applicable laws.

Chapter VIII
RESTRUCTURING, DISMISSAL AND BANKRUPTCY OF THE COMPANY

Article 68. Company restructuring

68.1 The Company shall be consolidated, merged, or transformed upon approval of the SSC.

68.2 The order and procedures for consolidation, merger or transformation shall follow the Law on Enterprisess, Securities Law and relevant Law.

Article 69. Dissolution

69.1 The Company shall be dissolved or terminate in either of the following cases:

(i) The General Shareholders' Meeting decides to dismiss the Company before expiration and be approved by the SSC.

(ii) SSC revokes licenses of establishment and operation or the Court declares to initiate bankruptcy procedures in accordance with applicable Law.

(iii) The company fails to maintain the minimum number of members prescribed by this Law for 06 consecutive months without following procedures for business conversion.

(iv) Other cases prescribed by the Law.

69.2 The Company shall only be dismissed if all debts and liabilities can be settled and the Company is not involved in any dispute at a court or arbitration tribunal.

69.3 The process, procedures and dossiers of dismissal shall follow the provisions of this Charter, the Law on Enterprisess, the Securities Law and guiding documents.

69.4 Following the decision to dismiss the Company, the Board of Directors shall establish the Liquidation Commitee to settle the Company's assets at the time of dissolution. Since that time,

the Liquidation Commitee shall represent the Company in all issues related to the liquidation of the Company before courts and administrative agencies.

Article 70. Bankruptcy

The bankruptcy of the Company shall follow the provisions of the Law on bankruptcy of enterprises operating in the fields of finance and banking.

Chapter IX
SUPPLEMENTATION AND AMENDMENT TO THE CHARTER

Article 71. Supplementation and amendment to the Charter

71.1 Amendments and supplements to this Charter shall be considered and decided by the General Shareholders' Meeting.

71.2 Where the provisions of the Law relating to the Company's operations are not mentioned in this Charter or where new rules of the Law specifically regulating the operation of securities company conflict with the terms of this Charter, the provisions of the Law shall prevail, and The Company's Charter shall be adjusted accordingly.

Chapter X
EFFECTIVENESS

Article 72. Date of effectiveness

72.1 This Charter includes ten (10) Chapters, seventy-two (72) Articles and is approved by the General Shareholders' Meeting dated xx xxxx2020 at the General Shareholders' Meeting 2021.

72.2 This Charter is made in English and Vietnamese versions with the same validity. In case of consistency between English and Vietnamese version, Vietnamese version shall prevail.

72.3 Any reproduced version or excerpt of the Charter shall be deemed valid with the signature of the Chairman of the Board of Directors (or the authorized person) or of at least one half (1/2) of the members of the Board of Directors.

72.4 This Charter shall take effect from the approval date as specified in Article 66.1.

72.5 Signature of VNSC's legal representative.

LEGAL REPRESENTATIVE

Chairman

QUY CHẾ TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

REGULATION ON THE BOARD OF DIRECTORS

(Ban hành kèm theo Quyết định số xx/2021/QĐ-ĐHĐCĐ/VNSC ngày xx/xx/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina)

(Issued with Decision No. xx/2021/QĐ-ĐHĐCĐ/VNSC dated xx xxx 2021 of the General Meeting of Shareholders of Vina Securities Joint Stock Company)

Người/Phòng ban được phân phối

To Persons/Departments

1. Đại hội đồng cổ đông General Meeting of Shareholders	☑
2. Hội đồng quản trị *Board of Directors*	☑
3. Ban Kiểm soát *Supervisory Board*	☑
4. Ban Tổng Giám đốc *Board of Management*	☑
5. Các phòng ban có liên quan *Related Divisions*	☑

Thành phần soạn thảo/ *Creators*

	STT *No.*	Họ và tên *Name*	Phòng ban *Dept.*
Người soạn thảo *Writer*	1	Huỳnh Ngọc Duyên	Pháp chế - Tuân thủ *Legal - Compliance*
Người kiểm tra *Editor*	1	Han Munsu	Thành viên Hội đồng quản trị *Member of the BOD*

	2	Na Sungsoo	Chủ tịch Hội đồng quản trị *Chairman of the Board of Directors*
Người góp ý *Contributor*	1	Han Munsu	Thành viên Hội đồng quản trị *Member of the BOD*
	2	Na Sungsoo	Chủ tịch Hội đồng quản trị *Chairman of the Board of Directors*
Người phê duyệt *Approver*	1	Đại hội đồng cổ đông *General Meeting of Shareholders*	

Tóm tắt lần ban hành/ sửa đổi

List of promulgations/amendments

STT *No.*	Ngày hiệu lực *Effective date*	Nội dung thay đổi *Adjusted content*	Lần ban hành/ sửa đổi *Time of promulgation/ amendment*	Người ký phê duyệt *Approver*
1	xx/xx/2021	Ban hành lần đầu *First promulgation*	01	Thay mặt ĐHĐCĐ Chủ Tịch Hội đồng quản trị *On behalf of GMS* *Chairman of the Board of Directors* Ông (*Mr.*) Na Sungsoo

MỤC LỤC

TABLE OF CONTENTS

CHƯƠNG 1. QUY ĐỊNH CHUNG 8
CHAPTER 1. GENERAL PROVISIONS 8
Điều 1. Phạm Vi Điều Chỉnh và Đối Tượng Áp Dụng 8
Article *1. Scope and Regulated Entity* 8
Điều 2. Cơ Sở Pháp Lý và Tài Liệu Tham Khảo 8
Article *2. Legal Basis and References* 8
Điều 3. Giải Thích Từ Ngữ và Viết Tắt 9
Article *3. Interpretation of Terms* 9
Điều 4. Trách Nhiệm Pháp Lý của Hội đồng quản trị 11
Article 4. Legal Responsibilities of the BOD 11
Điều 5. Nguyên Tắc Hoạt Động Của HĐQT 11
Article 5. Code of Conduct 11
CHƯƠNG 2. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 12
CHAPTER 2. MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS 12
Điều 6. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Thành Viên HĐQT 13
Article 6. Rights and Obligations of Members of The Board of Directors 13
Điều 7. Quyền Được Cung Cấp Thông Tin Của Thành Viên Hội Đồng Quản Trị 14
Article 7. Board Members' Right to Information 14
Điều 8. Nhiệm Kỳ Và Số Lượng Thành Viên Hội Đồng Quản Trị 15
Article 8. Term and Number of Board Members 15
Điều 9. Tiêu Chuẩn Và Điều Kiện Làm Thành Viên Hội Đồng Quản Trị 15
Article 9. Board Membership Criteria 15
Điều 10. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị 15
Article 10. Chairman of the Board 15
Điều 11. Miễn Nhiệm, Bãi Nhiệm, Thay Thế Và Bổ Sung Thành Viên Hội Đồng Quản Trị 15
Article 11. Discharge, Dismissal, Replacement and Addition of Board Members 15
Điều 12. Cách Thức Bầu, Miễn Nhiệm, Bãi Nhiệm Thành Viên Hội Đồng Quản Trị 16
Article 12. Process of Discharge, Dismissal, Dismissal of Board Members 16

Điều 13. Thông Báo Về Bầu, Miễn Nhiệm, Bãi Nhiệm Thành Viên Hội Đồng Quản Trị 17
Article 13. Notice of Election, Discharge, Dismissal of Board Member 17
CHƯƠNG 3. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 17
CHAPTER 3. BOARD OF DIRECTORS 17
Điều 14. Thẩm Quyền Của Hội Đồng Quản Trị 17
Article 14. Authority 17
Điều 15. Nhiệm Vụ Và Quyền Hạn Của Hội Đồng Quản Trị Trong Việc Phê Duyệt, Ký Kết Hợp đồng Giao Dịch 18
Article 15. Duties and Scope of Authority in Approval and Signing Contracts 18
Điều 16. Trách Nhiệm Của Hội Đồng Quản Trị Trong Việc Triệu Tập Họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Bất Thường 18
Article 16. Responsibility in Convening Ad-hoc General Meeting of Shareholders 18
Điều 17. Thư Ký Công Ty 18
Article 17. The Company's Secretary 18
CHƯƠNG 4. CÁC CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 20
CHAPTER 4. BOARD OF DIRECTORS MEETINGS 20
Điều 18. Các Cuộc Họp Hội Đồng Quản Trị 21
Article 18. Board of Directors Meetings 21
Điều 19. Thể Thức Lấy Ý Kiến Thành Viên Để Thông Qua Nghị Quyết của Hội đồng quản trị 22
Article 19. Request to abolish General meeting of Shareholders' resolution 22
Điều 20. Biên Bản Họp Hội Đồng Quản Trị 22
Article 20. Minutes of BOD Meeting 22
CHƯƠNG 5. BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH 24
CHAPTER 5. REPORTS, DISCLOSURE OF INTERESTS 24
Điều 21. Trình báo cáo hàng năm 24
Article 21. Submission of annual reports 24
Điều 22. Thù Lao, Thưởng Và Lợi Ích Khác của Thành Viên Hội Đồng Quản Trị 25
Article 22. Salary, Remuneration, Bonuses and Other Benefits of Board Members 25
Điều 23. Công khai các lợi ích liên quan 26
Article 23. Disclosure of Related Interests 26
CHƯƠNG 6. MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 27
CHAPTER 6. RELATIONSHIPS OF THE BOARD OF DIRECTORS 27
Điều 24. Mối Quan Hệ Giữa Các Thành Viên Hội Đồng Quản Trị 27

Article 24. Relationship Among Board Members 27
Điều 25. Mối Quan Hệ Với Ban Tổng Giám Đốc 27
Article 25. Relationship with the Board of Management 27
Điều 26. Mối Quan Hệ Với Ban Kiểm Soát 28
Article 26. Relationship with The Supervisory Board 28
CHƯƠNG 7. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH 28
CHAPTER 7. TERMS OF ENFORCEMENT 28
Điều 27. Sửa Đổi, Bổ Sung 29
Article 27. Amendments 29
Điều 28. Hiệu Lực Thi Hành 29
Article 28. Effectiveness 29

CHƯƠNG 1. QUY ĐỊNH CHUNG

CHAPTER 1. GENERAL PROVISIONS

Điều 1. Phạm Vi Điều Chỉnh và Đối Tượng Áp Dụng

Article *1. Scope and Regulated Entity*

1. Phạm vi áp dụng: Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina quy định về cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ, mối quan hệ công tác, quy trình giải quyết công việc của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

   Scope: The Regulation on the Board of Directors of Vina Securities JSC stipulates the organizational structure, principles, authority, obligations, professional relationship and processes of the Board of Directors in accordance with the Enterprise Law, the Securities Law and other relevant legislation.

2. Đối tượng điều chỉnh: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

   Regulated Entities: the Board of Directors, members of the Board of Directors.

Điều 2. Cơ Sở Pháp Lý và Tài Liệu Tham Khảo

Article *2. Legal Basis and References*

1. Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina được thông qua ngày xx tháng xx năm 2021.

   Charter of Vina Securities Joint Stock Company approved on day xx month xx year 2021.

2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.

   Law on Securities No. 54/2019 / QH14 dated November 26, 2019.

3. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.

   Law on Enterprise No. 59/2020 / QH14 dated June 17, 2020.

4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

   Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31st,2020 of the Government guiding the implementation of the Law on Securities.

5. Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn thành lập và hoạt động Công ty Chứng khoán.

Circular No. 121/2020/TT-BTC dated 31st December 2020 guiding the establishment and operation of Securities Companies.

6. Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

   Circular 96/2020/TT-BTC dated November 16th, 2020 guiding the disclosure of information on the stock market.

Điều 3. Giải Thích Từ Ngữ và Viết Tắt

Article 3. *Interpretation of Terms*

1. Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu và giải thích như sau:

   In this regulation, the following terms are understood as follows:

   a. **"Công ty"** là Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina, được thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 50/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29 tháng 12 năm 2006.

      ***"Company"** is Vina Securities Joint Stock Company, established and operating under the License No. 50/UBCK-GPHĐKD issued by the State Securities Commission on 29th December 2006.*

   b. **"Luật Doanh nghiệp"** là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.

      ***"Law on Enterprises"** is the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 approved by the National Assembly of Socialist Republic of Vietnam on 17 June 2020.*

   c. **"Luật Chứng khoán"** là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.

      ***"Law on Securities"** is the Law on Securities No. 54/2019/QH14 approved by the National Assembly of Socialist Republic of Vietnam on 17 June 2020.*

   d. **"Quy chế"** nghĩa là Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng quản trị này và các sửa đổi, bổ sung (nếu có) tại từng thời điểm.

      ***"Regulation"** is this Regulation on the Board of Directors and its amendments (if any).*

   e. **"Điều lệ"** nghĩa là điều lệ của Công ty và các sửa đổi, bổ sung (nếu có) tại từng thời điểm.

      ***"Charter"** means the Company's Charter and its amendments (if any).*

   f. **"HĐQT"** là Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina.

      ***"BOD"** is the Board of Directors of Vina Securities Joint Stock Company.*

g. **"Chủ tịch HĐQT"** là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina.

"Chairman of the BOD" is the Chairman of the Board of Directors of Vina Securities JSC.

h. **"Ban Tổng Giám đốc"** bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc.

Board of Management" includes the Chief Executive Officer and the Chief Operating Officer.

i. **"BKS"** là Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina.

"Supervisory Board" is the Supervisory Board of Vina Securities JSC.

j. **"Người có liên quan"** là các cá nhân, tổ chức có quan hệ với nhau theo một trong các trường hợp sau đây:

"Related persons" are the individuals, entities who are connected to one another in one of the following ways:

i. Công ty và người nội bộ của Công ty.

The Company and its internal persons.

ii. Công ty và cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

The Company and any shareholders that holds more than 10% of voting shares.

iii. Công ty con; người quản lý, người đại diện theo pháp luật của công ty con.

Subsidiaries; the executives, legal representative of subsidiaries.

iv. Tổ chức - cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức - cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức - cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức - cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát.

Any individual or entity that directly or indirectly supervises or is directly or indirectly supervised by another individual or entity; an individual and entity that are under the same management.

v. Cá nhân và vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó.

An individual and his/her spouses, biological parents, adoptive parents, parent-in-law, biological child, adoptive child, son- and daughter-in-law, biological siblings, brother- and sister-in-law.

vi. Người đại diện theo ủy quyền của công ty con, của cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Any individual that is the authorized representative of the subsidiaries, shareholders that holds more than 10% of voting shares.

2. Trong Quy định này, việc tham chiếu tới một hoặc một số quy định và/hoặc văn bản bất kỳ sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của quy định và/hoặc văn bản đó.

   In this Regulation, references to one or several regulations and/or any document include all of their amendments or replacements.

3. Các từ được viết hoa nhưng chưa được định nghĩa trong Quy định này, nếu không mâu thuẫn với ngữ cảnh hoặc chủ thể trong Quy định này, sẽ có nghĩa tương đương như được quy định trong Điều lệ Công ty và/hoặc các văn bản pháp luật có liên quan.

   Undefined capitalized words shall be interpreted in the same way as in the Company's Charter and/or relevant legal documents if they do not conflict with the context or subjects in this Regulation.

Điều 4. Trách Nhiệm Pháp Lý của Hội đồng quản trị

Article 4. Legal Responsibilities of the BOD

Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, HĐQT tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết của ĐHĐCĐ. Đồng thời, HĐQT chịu trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 153 Luật Doanh nghiệp, nghĩa là trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty, gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm.

The Board of Directors must comply with provisions of the law, the Company's Charter, resolutions of the General Meeting of Shareholders when performing its functions, rights and obligations. The BOD is also responsible for complying with Clause 4, Article 153 of the Law on Enterprises, that is, if a resolutions or decision approved by the BOD is conflicted with the law, or a resolution of the General Meeting of Shareholders, or the Company's Charter, causing damage to the Company, the members who approve that resolution or decision must jointly take personal responsibility and compensate the Company for damage. Members who oppose the above resolution or decision are exempt from liabilities.

Điều 5. Nguyên Tắc Hoạt Động Của HĐQT

Article 5. Code of Conduct

1. HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể và chịu trách nhiệm các nhân trước ĐHĐCĐ, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với sự phát triển của Công ty.

The Board of Directors works as a team and is personally accountable to the GMS, the law for the decisions, resolutions that the Board issue.

2. Cơ chế hoạt động của HĐQT:

The BOD's mechanism of operation:

a. HĐQT thực hiện phân công, phân quyền rõ ràng cho từng đối tượng: HĐQT, Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT.

The BOD assigns specific authority, responsibility for every subject: the BOD, Chairman, member of the Board of Directors.

b. HĐQT giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

The BOD gives the CEO the responsibility to lead the execution of the BOD's decisions, resolutions.

c. HĐQT có thể phân công công việc cho từng thành viên HĐQT phụ trách một hoặc một số lĩnh vực hoặc công việc. Các thành viên được phân công có trách nhiệm báo cáo HĐQT về kết quả thực hiện các công việc được giao.

The BOD can assign tasks or areas of business to its members. The assigned members are accountable to the BOD for their performance.

d. Tùy từng thời kỳ, HĐQT tiến hành phân quyền hạn mức phê duyệt cho Tổng Giám đốc đối với tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty nhằm tạo điều kiện cho việc vận hành và ra quyết định được nhanh chóng, hiệu quả và có kiểm soát.

Depending on the period, the BOD shall set up levels of approval for the CEO on all business areas of the Company, ensuring efficiency and standardization for the workflow and decision-making process.

e. HĐQT, thành viên HĐQT quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của mình theo nguyên tắc mỗi thành viên có một phiếu biểu quyết. HĐQT quyết định theo đa số, trường hợp có số biểu quyết ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về bên có phiếu biểu quyết của Chủ tịch HĐQT hoặc người được ủy quyền làm chủ tọa cuộc họp.

The BOD and its members make decisions within their authority on the principle of one member, one vote. The BOD's decision will be made on majority of vote. In case of a tie vote, the final decision belongs to the side containing the Chairman's vote or his proxy's vote.

CHƯƠNG 2. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAPTER 2. MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Điều 6. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Thành Viên HĐQT

Article 6. Rights and Obligations of Members of The Board of Directors

1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty.

   Members of the BOD has all the rights as prescribed in the Securities Law, Enterprise Law, the Company's Charter and relevant legislation, including the right to be provided with the information, documents on the Company's finance and business.

2. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và các nghĩa vụ sau:

   The BOD has the obligation to comply with provisions in the Company's Charter in addition to the following:

   a. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty.

      Perform their task with honesty and prudence, with the best interest of shareholders' and the Company's at heart;

   b. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận.

      Join all BOD meetings and give their opinions.

   c. Kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

      Declare their related interests, including:

      i. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó.

         Names, business certificate numbers, headquarters addresses and business lines of the enterprises they own or have shares/stakes in; percentage of shares owned and the time they become owners/shareholders.

      ii. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

         Names, business certificate numbers, headquarters addresses, business lines of the enterprises their related persons own, jointly own or have separate controlling shares/stakes that are worth more than 10% of charter capital.

   d. Việc kê khai quy định tại điểm c khoản 2 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung

phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

The statement of interest in point c, clause 2 of this Article should be done within 07 working days since such interest arises; any changes to this statement should be notified to the Company within 07 working days since the date such change arises.

e. Thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Disclose information as prescribed by the law.

Điều 7. Quyền Được Cung Cấp Thông Tin Của Thành Viên Hội Đồng Quản Trị

Article 7. Board Members' Right to Information

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty.

   Members of the BOD has the right to request the CEO, COO and other managers to provide information, documents on the financial situations and business activity of the Company.

2. Yêu cầu cung cấp thông tin phải được gửi qua email đến thành viên Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác có liên quan (nếu có).

   The request for information must be emailed to members of the Board of Management and other relevant managers (if any).

3. Người được yêu cầu phải cung cấp đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi được yêu cầu.

   The requested information, document should be provided with accuracy and completeness within 10 working days since the date of request.

4. Trong trường hợp một hoặc một số thông tin chưa sẵn sàng để cung cấp theo yêu cầu thì người được yêu cầu phải giải thích rõ đến người yêu cầu và thời hạn cung cấp các thông tin đó.

   In case part of the requested information is not yet available, the requested person should provide a clear explanation and a deadline for providing that information.

5. Việc cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị phải được thực hiện thông qua thành viên Ban Tổng Giám đốc.

   The provision of information requested by members of the BOD should be done through members of the Board of Management.

Điều 8. Nhiệm Kỳ Và Số Lượng Thành Viên Hội Đồng Quản Trị

Article 8. Term and Number of Board Members

Theo quy định tại Điều 38 Điều lệ Công ty.

As provided in Article 38 of the Company's Charter.

Điều 9. Tiêu Chuẩn Và Điều Kiện Làm Thành Viên Hội Đồng Quản Trị

Article 9. Board Membership Criteria

1. Theo quy định tại Điều 39 Điều lệ Công ty.

   As provided in Article 39 of the Company's Charter.

2. Thành viên HĐQT phải thông báo với HĐQT về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 39 Điều lệ Công ty và đương nhiên không còn là thành viên HĐQT kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. HĐQT phải thông báo trường hợp thành viên HĐQT không còn đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện ở buổi họp ĐHĐCĐ gần nhất hoặc tiệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên HĐQT trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên Hội đồng quản trị.

   Members of the BOD must notify the Board on their failures to meet the criteria specified in Article 39 of the Company's Charter and automatically cease to be a Board member since the date he/she fails to meet the criteria. The BOD should present this vacancy at the nearest GMS meeting or convene a GMS meeting to elect a new Board member.

Điều 10. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị

Article 10. Chairman of the Board of Directors

Theo quy định tại Điều 40 Điều lệ Công ty.

As prescribed in Article 40 of the Company's Charter.

Điều 11. Miễn Nhiệm, Bãi Nhiệm, Thay Thế Và Bổ Sung Thành Viên Hội Đồng Quản Trị

Article 11. Discharge, Dismissal, Replacement and Addition of Board Members

Theo quy định tại Điều 42 Điều lệ Công ty.

As prescribed in Article 42 of the Company's Charter.

Điều 12. Cách Thức Bầu, Miễn Nhiệm, Bãi Nhiệm Thành Viên Hội Đồng Quản Trị

Article 12. Process of Discharge, Dismissal, Dismissal of Board Members

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ [10%] tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

   Shareholder or group of shareholders owning at least [10%] total shares have the right to recommend nominee for election to the Board. The nomination process is carried out as follows:

   a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc đề cử cho HĐQT biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

      Shareholders of common shares who recommend nominee as a group have to notify the nomination to the BOD before the commencement of the General meeting of Shareholders.

   b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

      Depending on the number of Board members, shareholder or group of shareholders stipulated in this clause has the right to nominate at least one person for the election of Board members in accordance with the GMS decision. In case the candidates such shareholder(s) nominate is less than the allowed number of candidates, the remaining places shall be filled by the BOD and other shareholders.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 38.1 Điều 38 Điều lệ Công ty, thì Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

   In case the number of candidates for the Board of Directors through nomination and candidacy is still insufficient as prescribed in Clause 38.1, Article 38 of the Company's Charter, the incumbent Board of Directors shall introduce more candidates. The introduction of candidates by the BOD shall be announced before the election of Board member in accordance with the law.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 32.4 Điều 32 Điều lệ Công ty.

   The election of Board member must be done using cumulative voting according to the provisions of Clause 32.4, Article 32 of the Company Charter.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

The election, discharge and dismissal of members of the Board of Directors shall be decided by the General Meeting of Shareholders through voting.

Điều 13. Thông Báo Về Bầu, Miễn Nhiệm, Bãi Nhiệm Thành Viên Hội Đồng Quản Trị

Article 13. Notice of Election, Discharge, Dismissal of Board Member

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm Họ tên, ngày, tháng, năm sinh, Trình độ chuyên môn, Các chức danh quản lý khác (nếu có).

If the candidates for the Board member have been identified, the Company shall disclose information related to the candidates at least 10 days before the General Meeting of Shareholders on the Company's website that shareholders can study the candidates before the election. Candidates for the Board of Directors should have a written commitment to the truthfulness and accuracy of the public information and commit to perform their duties honestly, carefully and in the best interests of the Company if elected to be a Board member. The information to be disclosed on candidates for the Board of Directors includes full name, date of birth, qualifications, and other managerial positions (if any).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

The notice of election, discharge, dismissal results shall be done in accordance with the Regulation on information disclosure.

CHƯƠNG 3. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAPTER 3. BOARD OF DIRECTORS

Điều 14. Thẩm Quyền Của Hội Đồng Quản Trị

Article 14. Authority of the Board of Directors

Theo quy định tại Điều 37 Điều lệ Công ty.

As prescribed in Article 37 of the Company's Charter.

Điều 15. Nhiệm Vụ Và Quyền Hạn Của Hội Đồng Quản Trị Trong Việc Phê Duyệt, Ký Kết Hợp đồng Giao Dịch

Article 15. Duties and Scope of Authority in Approval and Signing Contracts

Theo quy định tại khoản 56.4, 56.5 Điều 56 Điều lệ Công ty.

As prescribed in Clause 56.4, 56.5, Article 56 of the Company's Charter.

Điều 16. Trách Nhiệm Của Hội Đồng Quản Trị Trong Việc Triệu Tập Họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Bất Thường

Article 16. Responsibility in Convening Ad-hoc General Meeting of Shareholders

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường theo quy định tại khoản 27.3, 27.4 Điều 27 Điều lệ Công ty.

   The BOD convenes the General Meeting of Shareholders ad hoc in accordance with clause 27.3, 27.4, Article 27 of the Company's Charter.

2. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc theo quy định tại khoản 28.2 Điều lệ Công ty.

   The convenor of the GMS must perform the tasks prescribed in clause 28.2 of the Company's Charter.

Điều 17. Thư Ký Công Ty

Article 17. The Company's Secretary

1. Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm 01 người làm thư ký Công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

   When necessary, the Chairman can assign 01 person to be the Company's Secretary to support the GMS and the Chairman to perform their tasks as prescribed by the law.

2. Thư ký Công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty và đáp ứng các tiêu chuẩn được quy định tại Điều 9 Quy chế này.

   The Company's Secretary should have good understanding of the law, not concurrently working for an independent audit firm that is auditng the Company's financial statement and meeting all the criteria prescribed in Article 9 of this Regulation.

3. Thư ký công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

   The Secretary has the following rights and obligations:

a. Tư vấn và hỗ trợ HĐQT trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông, họp Hội đồng quản trị theo quy định.

Consult and support the BOD in organizing the General Meeting of Shareholders, BOD meeting as prescribed in the Company's regulation and the Law.

b. Chuẩn bị, tư vấn thủ tục, tham dự các cuộc họp HĐQT và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của HĐQT.

Prepare, consult on procedures, and join BOD and GMS meetings as required by the BOD.

c. Tư vấn thủ tục và lập các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật.

Consult on the procedures and draft BOD, GMS resolutions in accordance with the Law.

d. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

Support the Board members in performing their rights and obligations.

e. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty.

Support the BOD in upholding the Company's management principles.

f. Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai thông tin theo quy định.

Support the Company in building investor relations, protecting the legal rights and obligations of shareholders and performing legal obligations in information disclosure.

g. Bảo mật thông tin theo quy định của Công ty.

Maintain confidentiality as regulated by the Company.

4. Thư ký công ty có các nhiệm vụ sau đây:

The Secretary has the following duties:

a. Cung cấp thông tin cho thành viên HĐQT; chuẩn bị chương trình, tài liệu và cung cấp các tài liệu cho các thành viên HĐQT để phục vụ các cuộc họp hoặc xin ý kiến các thành viên HĐQT.

Provide information to members of the BOD; prepare the agenda and documents for BOD meetings or obtaining GMS written opinions.

b. Ghi phép biên bản, nội dung các cuộc họp của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT, ĐHĐCĐ Công ty.

Record minutes, content of meetings involving the BOD, the Chairman, Board members and the GMS.

c. Soạn thảo các văn bản, nghị quyết của HĐQT, Chủ tịch HĐQT; giúp HĐQT, Chủ tịch HĐQT triển khai theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và Chủ tịch HĐQT.

Draft documents, resolutions of the BOD, the Chairman; assist the BOD and the Chairman in monitoring and reporting the execution of the BOD's, Chairman's and the GMS's resolutions or decisions.

d. Cung cấp và thông báo cho các đối tượng liên quan về các nghị quyết, văn bản của ĐHĐCĐ, HĐQT và Chủ tịch HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty.

Notify related parties on resolutions of the GMS, the BOD and Chairman in accordance with the Company's Charter.

e. Chịu trách nhiệm cá nhân trước HĐQT và Chủ tịch HĐQT về các công việc được giao.

Be personally accountable to the BOD and the Chairman on the assigned tasks.

f. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do HĐQT và Chủ tịch HĐQT giao.

Other duties assigned by the BOD and the Chairman.

5. Thư ký Công ty bị miễn nhiệm trong các trường hợp:

The Secretary is discharged in the following cases:

a. Có đơn xin thôi giữ vị trí hoặc nghỉ việc.

He/she submits a resignation letter.

b. Không đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều này.

He/she fails to meet the criteria stipulated in clause 1 of this Article.

c. Theo quyết định của Chủ tịch HĐQT.

The Chairman of the Board issues a discharge decision.

6. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm thư ký Công ty sẽ được thông báo trong nội bộ Công ty, đồng thời sẽ thông báo cho cổ đông khi cần thiết.

The appointment, dismissal of the Secretary will be announced within the Company. The shareholders will be notified when the need arises.

CHƯƠNG 4. CÁC CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAPTER 4. BOARD OF DIRECTORS MEETINGS

Điều 18. Các Cuộc Họp Hội Đồng Quản Trị

Article 18. Board of Directors Meetings

1. Theo quy định tại Điều 41 Điều lệ Công ty.

   As stipulated in Article 41 of the Company's Charter.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

   A Board member is considered having joined and voted at a BOD meeting if he/she:

   a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp.

      Participates and votes in person at the meeting;

   b. Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

      Sends a proxy to participate and vote by power of attorney.

   c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến (online qua mạng internet), bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.

      Participates and votes in an online meeting, casting electronic vote or joining via any other electronic means.

   d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư qua đường bưu điện, fax, thư điện tử (email).

      Sends his/her vote to the meeting via post, fax, email.

3. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 02 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

   If the Board member send his/her vote via post, the voting form should be in a sealed envelope and sent to the Chairman of the Board of Directors no later than 2 hours before the meeting starts. The voting form shall only be opened in the presence of all participants of the meeting.

4. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết.

   All members of the BOD are required to join all BOD meetings and may authorize other persons to participate in and vote at the meeting.

Điều 19. Thể Thức Lấy Ý Kiến Thành Viên Để Thông Qua Nghị Quyết của Hội đồng quản trị

Article 19. Request to abolish BOD' Resolution

1. Hội đồng quản trị có thể thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình bằng hình thức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

   The Board of Directors may approve its decision, resolution by collecting written opinions. Each member of the Board of Directors shall have one (01) vote.

2. Thể thức lấy ý kiến thành viên văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Khoản 41.6 Điều 41 Điều lệ Công ty.

   The method of collecting BOD members' written opinions to pass the resolutions and decisions of the BOD is followed by the Clause 41.6 Clause 41 of Company's Charter.

3. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản khi được hơn một phần hai (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

   The resolution of the Board of Directors shall be passed in the form of collecting written opinions when it is approved by more than 50% of the members of the BOD.

Điều 20. Biên Bản Họp Hội Đồng Quản Trị

Article 20. Minutes of BOD Meeting

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

   BOD meeting should have a minute and can be recorded and stored in audiotape or other electronic files. The minute must be taken in Vietnamese and can be translated to a foreign language. It should include the following information:

   a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp.

      Company's name, headquarters address, business license number.

   b. Thời gian, địa điểm họp.

      Time, location of the meeting.

   c. Mục đích, chương trình và nội dung họp.

      The purpose, agenda and content of the meeting.

   d. Họ tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do.

      Full name of participants or authorized participants and method of attendance; full name of absentees and their reasons.

e. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp.

The issues being discussed and the voting process.

f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp.

Summary of participants' opinions in chronological order.

g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

Result of voting which specifies the members who vote for, against or neutral on each issue.

h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng.

The issues having been approved and their corresponding percentage of approval.

i. Họ tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

Full name, signature of the Chairman and the person who prepares the minute, except for the cases specified in clause 2 of this Article.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

In case the writer of the minute refuses to sign the meeting minutes but it has been signed by all other members of the BOD attending the meeting and has all the contents as prescribed in Clause 1 of this Article, the minutes is still effective.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

The Chairman, the minutes writer and those who sign the minutes must be responsible for the truthfulness and accuracy of the minutes of the meeting of the Board of Directors.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Minutes of BOD meetings and documents used during the meeting must be kept at the head office of the Company.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Minutes made in Vietnamese and in a foreign language have the same legal effect. In case there is any discrepancy between the content in Vietnamese and in a foreign language, the Vietnamese version shall prevail.

CHƯƠNG 5. BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH
CHAPTER 5. REPORTS, DISCLOSURE OF INTERESTS

Điều 21. Trình báo cáo hàng năm
Article 21. Submission of annual reports

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

   At the end of the fiscal year, the Board of Directors shall submit the following documents to the GMS:

   a. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty.

      The company's income statement.

   b. Báo cáo tài chính kiểm toán.

      The audited financial statement;

   c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty.

      The report on the Company's administration and management;

   d. Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát.

      The validation report of the Supervisory Board.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

   The documents specified in points a, b and c Clause 1 of this Article shall be submitted to the Supervisory Board for validation at least 30 days before the GMS starts.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1 Điều này phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

   The documents specified in Clauses 1 of this Article shall be retained at the company's headquarters at least 10 days before the start date of the GMS. Shareholders who have been holding the company's shares continuously for at least 01 may examine the documents mentioned in this Article themselves or with their lawyers, accountants or auditors.

Điều 22. Thù Lao, Thưởng Và Lợi Ích Khác của Thành Viên Hội Đồng Quản Trị

Article 22. Salary, Remuneration, Bonuses and Other Benefits of Board Members

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

   The Company shall pay salaries, remunerations, bonuses to the members of the BOD based on the Company's business performance.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

   Board members are entitled to remuneration and bonuses. Remuneration is computed based on the number of working days necessary to fulfill the assigned duties and his/her daily salary. The BOD decides the remuneration for each member by consensus. The total remuneration and bonus of the BOD is decided by the GMS at the annual meeting.

3. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

   Renumeration of the members of the Board of Directors shall be recorded as operating costs in accordance with regulations of law on corporate income tax and relevant laws, placed in a separate section in the company's annual financial statements and shall be reported to the GMS at the annual meeting.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

   Board members holding executive positions or working at sub-committees of the Board of Directors or performing other work outside the normal scope of duties of a member may be paid additional remuneration in the form of a one-time lump-sum remuneration, salary, commission, percentage of profit or in other forms as decided by the BOD.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

   Board members have the right to be reimbursed for all travel, meals, accommodation and other reasonable expenses they have to pay when performing their responsibilities, including

expenses incurred in attending GMS meetings, BOD or sub-committees of the BOD's meetings.

Điều 23. Công khai các lợi ích liên quan

Article 23. Disclosure of Related Interests

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

   Board members shall declare their related interests, including the following information:

   a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó.

      Names, business license numbers, headquarters addresses and business lines of the enterprises they own or have shares/stakes in; the holdings and date of acquiring the shares/stakes.

   b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

      Names, business license number, headquarters addresses, business lines of the enterprises their related persons own, jointly own or have controlling shares/stakes that are worth more than 10% of charter capital.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

   The information specified in clause 1 of this Article shall be declared within 07 working days from the day on which the related interests are brought about; any revision shall be notified to the Company within 07 working days from its date of occurrence.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

   When Board members do business within the company's business lines in their own names or others' names, they shall explain the nature and contents of such business to the Board of Directors and the Supervisory Board and may only proceed if it is accepted by the majority of the remaining members of the Board of Directors. Otherwise, all income from such business shall belong to the Company.

CHƯƠNG 6. MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAPTER 6. RELATIONSHIPS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Điều 24. Mối Quan Hệ Giữa Các Thành Viên Hội Đồng Quản Trị

Article 24. Relationship Among Board Members

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

   The relationship among Board members is one of coordination, in which each member is responsible for informing each other on relevant issues in the process of working together.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

   The Board member assigned a certain task shall actively coordinate with other members in dealing with problems relating to areas that other members are in charge of. In the event there is a disagreement among Board members, the member in charge shall report to the Chairman to make a decision, or convening a meeting, or obtaining opinions from other members as prescribed by the law, the Company's Charter, and this Regulation.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

   In the event of a change in tasks assignment, the Board members shall hand over their tasks and the related documents. This handover should be recorded in a minute and reported to the Chairman of the Board of Directors.

Điều 25. Mối Quan Hệ Với Ban Tổng Giám Đốc

Article 25. Relationship with the Board of Management

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, thực hiện chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành hoạt động của Công ty, trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng giám đốc theo quy định của Điều lệ Công ty, các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. HĐQT thực hiện quyền quản lý, giám sát bằng các nghị quyết, quyết định, chỉ đạo, thông qua hoạt động giám sát trực tiếp và hoạt động báo cáo của Tổng giám đốc.

The BOD is the administrative body of the Company, which is responsible for directing, monitoring the Board of Management in operating the Company, in the execution of the rights and authority of the CEO as prescribed in the Company's Charter, the resolutions, decisions of the GMS and BOD. The BOD executes their supervision authority with their resolutions, decisions, directions and through the direct supervision and report of the CEO.

Điều 26. Mối Quan Hệ Với Ban Kiểm Soát

Article 26. Relationship with The Supervisory Board

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát hoặc theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

   The relationship between the Board of Directors and the Supervisory Board is one of coordination. The BOD and the Supervisory Board are closely coordinated and supportive of each other, working together on the principle of equality and independence.

2. HĐQT tôn trọng quyền của BKS trong công tác kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp trong hoạt động quản lý, điều hành Công ty, đồng thời tạo điều kiện để BKS tiến hành kiểm tra các hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn trong Điều lệ Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ.

   The Board of Directors shall respect the Supervisory Board's authority in inspecting the logic and legality in the management and administration of the Company, at the same time assisting the Supervisory Board in inspecting the management of assets, business operations, accounting records and financial statements adhering to its functions, duties and powers prescribed in the Company Charter and resolutions of the GMS.

3. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện xử lý các sai phạm (nếu có) và/hoặc kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các thiếu sót trong công tác điều hành.

   Upon receipt of the inspection records or overall report of the Supervisory Board, the BOD is responsible for studying and directing the relevant divisions to develop a plan and handle violations (if any) and/or promptly correct any error in operation.

CHƯƠNG 7. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

CHAPTER 7. TERMS OF ENFORCEMENT

Điều 27. Sửa Đổi, Bổ Sung

Article 27. Amendments

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

   Amendment to this Regulation shall be considered and decided by the GMS.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định đó của pháp luật đương nhiên được áp dụng và sẽ điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

   If there are legal provisions not mentioned in this Regulation or any new legislation conflicting with the provisions in this Regulation, they shall automatically apply and govern the Regulation on the BOD of the Company.

Điều 28. Hiệu Lực Thi Hành

Article 28. Effectiveness

1. Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị này bao gồm 7 chương, 28 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2021.

   This Regulation on the Board of Directors include 07 chapters, 28 Articles and takes effect since..... 2021

2. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

   The BOD, BOM and the related individuals have the responsibility to follow this Regulation.

3. Quy chế này được thể hiện dưới hình thức song ngữ tiếng Anh và tiếng Việt, trong trường hợp có sự khác biệt giữa tiếng Anh và tiếng Việt, tiếng Việt được ưu tiên sử dụng.

   This regulation is made in a bilingual document of Vietnamese and English. In case there is inconsistency between English and Vietnamese, the Vietnamese version shall prevail.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

NA SUNGSOO

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

REGULATION ON ORGANIZATION AND OPERATION OF THE SUPERVISORY BOARD

(Ban hành kèm theo Quyết định số xx/2021/QĐ-ĐHĐCĐ/VNSC ngày xx/xx/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina)

(Issued with Decision No. xx/2021/QĐ-ĐHĐCĐ/VNSC dated xx xxx 2021 of the General Meeting of Shareholders of Vina Securities Joint Stock Company)

Người/Phòng ban được phân phối

To Persons/Divisions

1. Đại hội đồng cổ đông *General Meeting of Shareholders*	☑
2. Hội đồng quản trị *Board of Directors*	☑
3. Ban Kiểm soát *Supervisory Board*	☑
4. Ban Tổng Giám đốc *Board of Management*	☑
5. Các phòng ban có liên quan *Related Divisions*	☑

Thành phần soạn thảo/ *Creators*

	STT *No.*	Họ và tên *Name*	Phòng ban *Divisions*
Người soạn thảo *Writer*	1	Huỳnh Ngọc Duyên	Pháp chế - Tuân thủ *Legal - Compliance*
Người kiểm tra	1	Lee Changho	Trưởng Ban kiểm soát

Editor			*Head of the Supervisory Board*
Người góp ý *Contributor*	1	Lee Changho	Trưởng Ban kiểm soát *Head of the Supervisory Board*
Người phê duyệt *Approver*	1	Đại hội đồng cổ đông *General Meeting of Shareholders*	

Tóm tắt lần ban hành/ sửa đổi

List of promulgations/amendments

STT *No.*	Ngày hiệu lực *Effective date*	Nội dung thay đổi *Adjusted content*	Lần ban hành/ sửa đổi *Time of promulgation /amendment*	Người ký phê duyệt *Approver*
1	xx/xx/2021	Ban hành lần đầu *First promulgation*	01	Thay mặt ĐHĐCĐ Trưởng Ban Kiểm Soát *On behalf of GMS* *Head of the Supervisory Board* Ông (*Mr.*) Lee Changho

MỤC LỤC
TABLE OF CONTENTS

CHƯƠNG 1. QUY ĐỊNH CHUNG 8
CHAPTER 1. GENERAL PROVISIONS 8
Điều 1. Phạm Vi Điều Chỉnh và Đối Tượng Áp Dụng 8
Article *1. Scope of Application and Regulated Entity* 8
Điều 2. Cơ Sở Pháp Lý và Tài Liệu Tham Khảo 8
Article *2. Legal Basis and References* 8
Điều 3. Giải Thích Từ Ngữ và Viết Tắt 9
Article *3. Interpretation of Terms* 9
Điều 4. Nguyên Tắc Hoạt Động Của Ban kiểm soát 11
Article 4. The Supervisory Board's Code of Conduct 11
CHƯƠNG 2. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT 11
CHAPTER 2. MEMBERS OF THE SUPERVISORY BOARD 11
Điều 5. Nhiệm Kỳ Và Số Lượng Thành Viên Ban Kiểm Soát 11
Article 5. Term and Number of Board Member 11
Điều 6. Tiêu Chuẩn Và Điều Kiện Làm Thành Viên Ban Kiểm Soát 12
Article 6. Supervisory Board Membership Criteria 12
Điều 7. Trưởng Ban Kiểm Soát 12
Article 7. Head of the Supervisory Board 12
Điều 8. Nhiệm Vụ Và Quyền Hạn Của Trưởng Ban Kiểm Soát 12
Article 8. Duties and Scope of Authority of the Head 12
Điều 9. Nhiệm Vụ Và Quyền Hạn Của Kiểm Soát Viên 13
Article 9. Duties and Responsibilities of the Supervisors 13
Điều 10. Đề Cử, Ứng Cử Thành Viên Ban Kiểm Soát 14
Article 10. Nomination, Candidacy of Members 14
Điều 11. Cách Thức Bầu, Miễn Nhiệm, Bãi Nhiệm Thành Viên Ban Kiểm Soát 15
Article 11. Process of Election, Dismissal and Removal of members of the Supervisory Board 15
Điều 12. Các Trường Hợp Miễn Nhiệm, Bãi Nhiệm Thành Viên Ban Kiểm Soát 15
Article 12. Cases of Discharge, Dismissal of Members of the Supervisory Board 15

Điều 13. Thông Báo Về Bầu, Miễn Nhiệm, Bãi Nhiệm Thành Viên Ban Kiểm Soát 16
Article 13. Notice of Election, Discharge and Dismissal of the Supervisory Board Members 16
CHƯƠNG 3. BAN KIỂM SOÁT 16
CHAPTER 3. SUPERVISORY BOARD 16
Điều 14. Quyền, Nghĩa Vụ Và Trách Nhiệm Của Ban Kiểm Soát 16
Article 14. Rights, Obligations and Responsibilities 16
Điều 15. Trách Nhiệm Của Ban Kiểm Soát Trong Việc Triệu Tập Họp Đại Hội Đồng Cổ Đông 17
Article 15. Responsibilities In Convening the General Meeting of Shareholders 17
CHƯƠNG 4. CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT 17
CHAPTER 4. SUPERVISORY BOARD MEETING 17
Điều 16. Cuộc Họp Của Ban Kiểm Soát 17
Article 16. Supervisory Board Meeting 17
Điều 17. Thông Qua Quyết Định Của Ban Kiểm Soát 18
Article 17. Approval of Supervisory Board's Decision 18
Điều 18. Biên Bản Họp Ban Kiểm Soát 19
Article 18. Minutes of Supervisory Board Meeting 19
CHƯƠNG 5. BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH 20
CHAPTER 5. DISCLOSURE OF INTERESTS 20
Điều 19. Trình báo cáo hàng năm 20
Article 19. Submission of annual reports 20
Điều 20. Thù Lao, Thưởng Và Lợi Ích Khác của Thành Viên Ban Kiểm Soát 21
Article 20. Remuneration, Bonuses and Other Benefits of Members of the Supervisory Board 21
Điều 21. Công khai các lợi ích liên quan 22
Article 21. Statement of related interests 22
CHƯƠNG 6. MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT 23
CHAPTER 6. RELATIONSHIPS OF THE SUPERVISORY BOARD 23
Điều 22. Mối Quan Hệ Giữa Các Thành Viên Ban Kiểm Soát 23
Article 22. Relationship Among Members of the Supervisory Board 23
Điều 23. Mối Quan Hệ Với Đại Hội Đồng Cổ Đông 23
Article 23. Relationship with General Meeting of Shareholders 23
Điều 24. Mối Quan Hệ Với Hội Đồng Quản Trị 24
Article 24. Relationship with the Board of Directors 24

Điều 25. Mối Quan Hệ Với Ban Tổng Giám Đốc 24
Article 25. Relationship with the Board of Management 24
CHƯƠNG 7. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH 24
CHAPTER 7. IMPLEMENTATION PROVISIONS 24
Điều 26. Sửa Đổi, Bổ Sung 24
Article 26. Amendment 24
Điều 27. Hiệu Lực Thi Hành 24
Article 27. Effectiveness 24

CHƯƠNG 1. QUY ĐỊNH CHUNG

CHAPTER 1. GENERAL PROVISIONS

Điều 1. Phạm Vi Điều Chỉnh và Đối Tượng Áp Dụng

Article *1. Scope of Application and Regulated Entity*

1. Phạm vi áp dụng: Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina ("Quy chế") quy định về cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ, chế độ làm việc của Ban kiểm soát nhằm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông Công ty và quy định của pháp luật.

   Scope of application: The Regulation on the Supervisory Board of Vina Securities Joint Stock Company ("Regulation") stipulates the structure of human resources, principles, responsibilities, authority, code of conduct of the Supervisory Board in order to follow and inspect the application of the Company's Charter, the resolutions, decisions made by the BOD, the GMS and the Law.

2. Đối tượng điều chỉnh: Quy chế này được áp dụng cho tất cả các cá nhân có liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

   Regulated entity: all individuals involving in the Supervisory Board's activity.

Điều 2. Cơ Sở Pháp Lý và Tài Liệu Tham Khảo

Article *2. Legal Basis and References*

1. Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina được thông qua ngày xx tháng xx năm 2021.

   Charter of Vina Securities Joint Stock Company approved on day xx month xx year 2021.

2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.

   Law on Securities No. 54/2019 / QH14 dated November 26, 2019.

3. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.

   Law on Enterprise No. 59/2020 / QH14 dated June 17, 2020.

4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

   Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31st,2020 of the Government guiding the implementation of some articles in the Law on Securities.

5. Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn thành lập và hoạt động Công ty Chứng khoán.

   Circular No. 121/2020/TT-BTC dated 31st December 2020 guiding the establishment and operation of Securities Company.

6. Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

   Circular 96/2020/TT-BTC dated November 16th, 2020 guiding the disclosure of information on the stock market.

Điều 3. Giải Thích Từ Ngữ và Viết Tắt

Article 3. *Interpretation of Terms*

1. Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu và giải thích như sau:

   In this regulation, the following terms are understood as follows:

   a. **"Công ty"** là Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina, được thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 50/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29 tháng 12 năm 2006.

   ***"Company"** is Vina Securities Joint Stock Company, established and operating under the License of establishment and operation No. 50/UBCK-GPHĐKD issued by the State Securities Commission on 29th December 2006.*

   b. **"Luật Doanh nghiệp"** là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.

   ***"Law on Enterprises** or **Enterprise Law** or **Corporate Law"** is the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 approved by the National Assembly of Socialist Republic of Vietnam on 17 June 2020.*

   c. **"Luật Chứng khoán"** là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.

   ***"Law on Securities** or **Securities Law"** is Law on Securities No. 54/2019/QH14 approved by National Assembly of Socialist Republic of Vietnam on 17 June 2020.*

   d. **"Quy chế"** nghĩa là Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát này và các sửa đổi, bổ sung (nếu có) tại từng thời điểm.

   ***"Regulation"** is this Regulation on the Supervisory Board and its amendments (if any).*

   e. **"Điều lệ"** nghĩa là điều lệ của Công ty và các sửa đổi, bổ sung (nếu có) tại từng thời điểm.

   ***"Charter"** means the Company's Charter and its amendments (if any).*

f. **"ĐHĐCĐ"** là Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina, là tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty.

"GMS" is the General Meeting of Shareholders of Vina Securities JSC, meaning all the shareholders who has the right to vote and the highest decision-making body of the Company.

g. **"HĐQT"** là Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina.

"BOD" is the Board of Directors of Vina Securities JSC.

h. **"Ban Tổng Giám đốc"** bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc.

***"Board of Management"** includes the Chief Executive Officer and the Chief Operating Officer.*

i. **"BKS"** là Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina.

***"Supervisory Board"** is the Supervisory Board of Vina Securities JSC.*

j. **"Người có liên quan"** là các cá nhân, tổ chức có quan hệ với nhau theo một trong các trường hợp sau đây:

***"Related persons"** are the individuals, entities relating to one another in one of the following ways:*

i. Công ty và người nội bộ của Công ty.

The Company and its internal persons.

ii. Công ty và cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

The Company and any shareholders that holds more than 10% of voting shares.

iii. Công ty con; người quản lý, người đại diện theo pháp luật của công ty con.

Subsidiaries; the executives, legal representative of subsidiaries.

iv. Tổ chức - cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức - cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức - cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức - cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát.

Any individual or entity that directly or indirectly supervises or is directly or indirectly supervised by another individual or entity; an individual and entity that are under the same management.

v. Cá nhân và vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;

An individual and his/her spouses, biological parents, adoptive parents, parent-in-law, biological child, adoptive child, son- and daughter-in-law, biological siblings, brother- and sister-in-law.

vi. Người đại diện theo ủy quyền của công ty con, của cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Any individual that is the authorized representative of the subsidiaries, shareholders that holds more than 10% of voting shares.

2. Trong Quy định này, việc tham chiếu tới một hoặc một số quy định và/hoặc văn bản bất kỳ sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của quy định và/hoặc văn bản đó.

In this Regulation, references to one or several regulations and/or any document include all of their amendments or replacements.

3. Các từ được viết hoa nhưng chưa được định nghĩa trong Quy định này, nếu không mâu thuẫn với ngữ cảnh hoặc chủ thể trong Quy định này, sẽ có nghĩa tương đương như được quy định trong Điều lệ Công ty và/hoặc các văn bản pháp luật có liên quan.

Undefined capitalized words shall be interpreted in the same way as in the Company's Charter and/or relevant legal documents if they do not conflict with the context or subjects in this Regulation.

Điều 4. Nguyên Tắc Hoạt Động Của Ban kiểm soát

Article 4. The Supervisory Board's Code of Conduct

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.

The Supervisory Board works as a team. Members of the SUPERVISORY BOARD are personally responsible for their tasks and are accountable to the GMS and the law for the Board's decisions and performance.

CHƯƠNG 2. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

CHAPTER 2. MEMBERS OF THE SUPERVISORY BOARD

Điều 5. Nhiệm Kỳ Và Số Lượng Thành Viên Ban Kiểm Soát

Article 5. Term and Number of Board Member

Theo quy định tại Điều 49 Điều lệ Công ty.

As prescribed in Article 49 of the Company's Charter.

Điều 6. Tiêu Chuẩn Và Điều Kiện Làm Thành Viên Ban Kiểm Soát

Article 6. Supervisory Board Membership Criteria

Theo quy định tại Điều 52 Điều lệ Công ty.

As prescribed in Article 52 of the Company's Charter.

Điều 7. Trưởng Ban Kiểm Soát

Article 7. Head of the Supervisory Board

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.

   The Head of the Board is elected from members by members. The election, discharge, dismissal shall be decided on the majority rule.

2. Trưởng Ban kiểm soát của Công ty không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát hoặc người quản lý của công ty chứng khoán khác.

   The Head of the Supervisory Board cannot concurrently act as a Board member and the manager of another securities firm.

Điều 8. Nhiệm Vụ Và Quyền Hạn Của Trưởng Ban Kiểm Soát

Article 8. Duties and Scope of Authority of the Head

1. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát và hoạt động với tư cách là Trưởng ban kiểm soát.

   Convene meetings and operate as the Head of the Supervisory Board.

2. Yêu cầu Công ty cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban kiểm soát.

   Request relevant information from the Company to report to the Supervisory Board.

3. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội đồng cổ đông.

   Prepare and sign reports of the Supervisory Board after consulting the BOD to submit to the GMS.

4. Chủ trì xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

   Oversees the preparation, amendments of the Regulation on the Supervisory Board.

5. Xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát, kiểm tra theo định kỳ sáu tháng, hàng năm sau khi thông qua Hội đồng quản trị và tổ chức thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã được xây dựng.

Building agendas for scheduled supervisions every 6 months and every year after being approved by the BOD and organize the execution of such agendas.

6. Đôn đốc các Kiểm soát viên triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Kiểm soát viên.

   Ensure the execution of Board members' obligations and authority. Assign specific tasks to every member.

7. Ủy quyền cho Kiểm soát viên đảm nhiệm công việc của Trưởng ban trong thời gian vắng mặt.

   Authorize the Board members to do the Head's job during his/her absence.

8. Các nhiệm vụ khác phù hợp với quy định của pháp luật.

   Other responsibilities in accordance with the law.

Điều 9. Nhiệm Vụ Và Quyền Hạn Của Kiểm Soát Viên

Article 9. Duties and Responsibilities of the Supervisors

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

   Comply with the law, the Company's Charter, the GMS resolutions and work ethics.

2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

   Execute their authority and responsibilities with honesty, prudence and to the best of their ability to ensure the Company's legal interest.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

   Be loyal to the Company's and shareholders' interests; not using the Company's information, know-how, opportunities, positions, and assets for personal interest or to serve other individuals and companies.

4. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực của các số liệu, hồ sơ liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty. Trường hợp che dấu hoặc không kịp thời kiến nghị xử lý với những sai phạm sẽ phải chịu trách nhiệm liên đới.

   Be accountable to the GMS on the accuracy, honesty of the data, documents relating to the Company's operations. In case there is concealed information or errors that fail to be reported timely, the Supervisors shall jointly bear responsibility.

5. Trường hợp vi phạm quy định tại Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Mọi thu nhập và lợi ích khác mà Kiểm soát viên có được phải hoàn trả cho Công ty.

In the event that violations to this Regulation cause damage to the Company or others, the Supervisors shall bear personal responsibility or jointly compensate for those damage. All remunerations and other benefits shall be returned to the Company.

6. Trường hợp phát hiện có Kiểm soát viên vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì Hội đồng quản trị phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

   In the event a Supervisor has a violation involving his/her authority and obligations, the BOD shall inform the SUPERVISORY BOARD in writing, requesting the violators to stop his actions and take measures to repair the consequences.

7. Mỗi thành viên được phân công chuyên trách một lĩnh vực nghiệp vụ, có trách nhiệm giúp Trưởng Ban kiểm soát báo cáo kết quả kiểm soát trong lĩnh vực được phân công.

   Every member is assigned an area of expertise and responsible for assisting the Head to report the supervisory results on the corresponding area.

Điều 10. Đề Cử, Ứng Cử Thành Viên Ban Kiểm Soát

Article 10. Nomination, Candidacy of Members

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ [10%] tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện như sau:

   Shareholder or group of shareholders owning at least [10%] total common shares have the right to nominate a person to the Supervisory Board. The nomination process is as follows:

   a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc đề cử cho HĐQT biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

      The shareholders who form a group to recommend nominees to the Supervisory Board must notify the Board of Directors before the General Meeting of Shareholders starts.

   b. Căn cứ số lượng thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

      Based on the number of the SUPERVISORY BOARD's members, a shareholder or a group of shareholders specified in this Clause is entitled to recommend one or more nominees to the SUPERVISORY BOARD under the decision of the GMS. In case the number of nominees is lower than the number of candidates they are entitled to nominate, the remaining candidates shall be determined by the BOD, the Supervisory Board and other shareholders.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 49.1 Điều 49 Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

In case the number of candidates for the Supervisory Board through nomination and candidacy is still insufficient as prescribed in Clause 49.1, Article 49 of the Company Charter, the incumbent Supervisory Board shall introduce additional candidates. This introduction must be announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect a member of the Supervisory Board in accordance with the Law.

Điều 11. Cách Thức Bầu, Miễn Nhiệm, Bãi Nhiệm Thành Viên Ban Kiểm Soát

Article 11. Process of Election, Dismissal and Removal of members of the Supervisory Board

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

The election, discharge, and dismissal of members of the Supervisory Board fall under the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau theo nguyên tắc tối đa.

The election of members of the Supervisory Board must be done using cumulative voting, whereby a shareholder's total number of votes equals his/her total number of shares owned multiplied by the number of members elected by the Board. The SUPERVISORY BOARD and shareholders have the right to put all or part of their total votes on one or several candidates. The elected members shall be those with the highest number of votes with the number of members specified in the Company's Charter. In case 2 or more candidates have the same number of votes and competing for the last position on the Supervisory Board, re-election will be conducted among those candidates with equal votes using the maximum rule.

Điều 12. Các Trường Hợp Miễn Nhiệm, Bãi Nhiệm Thành Viên Ban Kiểm Soát

Article 12. Cases of Discharge, Dismissal of Members of the Supervisory Board

Theo quy định tại Điều 53 Điều lệ Công ty.

As prescribed in Article 53 of the Charter of the Company.

Điều 13. Thông Báo Về Bầu, Miễn Nhiệm, Bãi Nhiệm Thành Viên Ban Kiểm Soát

Article 13. Notice of Election, Discharge and Dismissal of the Supervisory Board Members

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố bao gồm Họ tên, ngày, tháng, năm sinh, Trình độ chuyên môn, Các chức danh quản lý khác (nếu có).

   If the candidates for the SUPERVISORY BOARD have been identified, the Company shall disclose information related to the candidates on the Company's website at least 10 days before the GMS starts for shareholders to learn about these candidates before voting. Candidates for the Supervisory Board shall write a commitment letter to attest to the truthfulness and accuracy of the published personal information and to perform their duties honestly, prudently and in the best interests of the Company if elected as a member of the Supervisory Board. Information of the candidates for the Supervisory Board to be published includes Full name, date of birth, Professional qualifications, and other managerial positions (if any).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

   The announcement of the results of the election, discharge and dismissal of members of the Board of Directors shall comply with the Regulation on information disclosure.

CHƯƠNG 3. BAN KIỂM SOÁT

CHAPTER 3. SUPERVISORY BOARD

Điều 14. Quyền, Nghĩa Vụ Và Trách Nhiệm Của Ban Kiểm Soát

Article 14. Rights, Obligations and Responsibilities

Theo quy định tại Điều 50 Điều lệ Công ty.

As provided in Article 50 of the Company's Charter.

Điều 15. Trách Nhiệm Của Ban Kiểm Soát Trong Việc Triệu Tập Họp Đại Hội Đồng Cổ Đông

Article 15. Responsibilities in Convening the General Meeting of Shareholders

Ban kiểm soát triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường theo quy định tại khoản 27.5, 27.6 Điều 27 Điều lệ Công ty.

The Supervisory Board shall convene a General Meeting of Shareholders when the need arises in accordance with Clauses 27.5, 27.6, Article 27 of the Company's Charter.

CHƯƠNG 4. CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

CHAPTER 4. SUPERVISORY BOARD MEETING

Điều 16. Cuộc Họp Của Ban Kiểm Soát

Article 16. Supervisory Board Meeting

1. Theo quy định tại khoản 51.1, 51.2 Điều 52 Điều lệ Công ty.

   As prescribed in Clauses 51.1, 51.2, Article 52 of the Company's Charter.

2. Trưởng Ban kiểm soát hoặc người được ủy quyền thông báo mời họp tới các Kiểm soát viên. Trong trường hợp không thể dự họp, Kiểm soát viên có quyền gửi phiếu biểu quyết bằng văn bản cho Ban kiểm soát trước khi họp.

   The Head of the Supervisory Board or his/her authorized person shall send an invitation to the Supervisors. In case the Supervisor is unable to attend the meeting, he/she has the right to send written votes to the Supervisory Board before the meeting.

3. Trường hợp cuộc họp của Ban kiểm soát được triệu tập nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban kiểm soát phải tiếp tục triệu tập cuộc họp lần hai trong thời gian không quá mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Sau hai lần triệu tập họp vẫn không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban kiểm soát phải thông báo cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá ba mươi (ba mươi) ngày tiếp theo để Đại hội đồng cổ đông xem xét về thành phần và tư cách của các Kiểm soát viên.

   In case there aren't enough attendants as required, the Head shall convene a second meeting within a period of no more than fifteen (15) days from the intended date of the first meeting. After two times of convening the meeting, if the shortage of attendants continues, the Head of the Supervisory Board shall notify the Chairman of the BOD and propose an irregular GMS within the next 30 (thirty) days for the GMS to consider the composition and behavior of the Supervisors.

4. Các cuộc họp Ban kiểm soát sẽ được tiến hành ở địa chỉ trụ sở đã đăng ký của Công ty hoặc một địa điểm khác do các Kiểm soát viên thống nhất. Hình thức tổ chức họp mặt Ban kiểm soát có thể là trực tiếp hoặc thông qua các hình thức khác như điện thoại, internet, ... Việc

tham gia cuộc họp thông qua các hình thức khác như điện thoại, internet, ... được coi là cuộc họp chính thức và cần được ghi lại trong biên bản họp.

Meetings of the Supervisory Board will be held at the headquarters or another location agreed upon by the Supervisors. The SUPERVISORY BOARD can meet in person or through other forms such as telephone, internet, ... Meeting organized through other forms such as phone, internet, ... is considered to be an official meeting and should be recorded in a meeting minute.

5. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

   The SUPERVISORY BOARD has the right to request members of the BOD, the CEO and representatives of the approved auditing firm to attend and answer matters that need to be clarified.

Điều 17. Thông Qua Quyết Định Của Ban Kiểm Soát

Article 17. Approval of Supervisory Board's Decision

1. Mỗi Kiểm soát viên tham dự cuộc họp Ban kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp. Nếu Kiểm soát viên không thể tham dự cuộc họp mà có ủy quyền bằng văn bản cho một Kiểm soát viên khác tham dự cuộc họp thì thành viên được ủy quyền có quyền thực hiện biểu quyết thay trừ trường hợp thành viên đó là đối tượng không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề cần biểu quyết.

   Each meeting attendant of the Supervisory Board shall have one vote at the meeting. If the Supervisor cannot attend the meeting but has authorized in writing for another member, the authorized member has the right to vote for his principle, except for cases when the authorized member is not allowed to vote.

2. Kiểm soát viên có quyền lợi liên quan đến vấn đề được đưa ra Ban kiểm soát quyết định thì sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó, đồng thời cũng không nhận được ủy quyền của Kiểm soát viên khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.

   A Supervisor with interests involving a matter to be decided by the Supervisory Board shall not be allowed to vote on that matter, and at the same time shall not receive authorization from another Supervisor to participate in voting.

3. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua nếu đa số Kiểm soát viên có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận, bao gồm cả phiếu biểu quyết bằng văn bản và biểu quyết theo ủy quyền. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía chủ tọa cuộc họp.

   A decision of the Supervisory Board shall be passed if a majority of the attendants approve, including the votes in writing and votes by authorization. If there is a tie, the final decision belongs to the Chair of the meeting.

4. Trường hợp Ban kiểm soát lấy ý kiến để thông qua quyết định bằng văn bản thì quyết định được coi là có giá trị tương đương với quyết định được thông qua bởi các thành viên tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của Kiểm soát viên có hiệu lực nếu được sự nhất trí bằng văn bản của đa số các Kiểm soát viên có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến.

   In case the Supervisory Board collects written opinions to pass a decision, the decision is considered to have the same validity as a decision passed by an in-person meeting. The decision passed by written opinions is effective if it is agreed in writing by the majority of the Supervisors who have the right to vote on the matter.

5. Phiếu lấy ý kiến trong trường hợp biểu quyết bằng văn bản cần đảm bảo các nội dung chủ yếu sau đây:

   An opinion form shall contain the following:

   a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty.

      Name, headquarters' address, number and date of issuance of the Business Registration Certificate of the Company;

   b. Mục đích lấy ý kiến.

      Purpose of the vote;

   c. Họ, tên và địa chỉ liên lạc của Kiểm soát viên.

      Full name and mailing address of the Supervisor;

   d. Vấn đề cần lấy ý kiến.

      The issues to be voted on;

   e. Phương án biểu quyết bao gồm: Tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

      Voting options include: Agree, disagree and no opinion;

   f. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Công ty.

      Deadline for sending back the opinion form to the Company;

   g. Họ và tên, chữ ký của Trưởng Ban kiểm soát.

      Full name and signature of the Head of Supervisory Board.

Điều 18. Biên Bản Họp Ban Kiểm Soát

Article 18. Minutes of Supervisory Board Meeting

1. Cuộc họp của Ban kiểm soát phải được ghi chép đầy đủ vào biên bản họp. Đồng thời phải được tất cả các Kiểm soát viên tham dự cuộc họp ký tên và liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của biên bản họp. Thư ký cuộc họp do Trưởng Ban kiểm soát hoặc

người được ủy quyền chỉ định theo từng phiên họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

Meetings of the Supervisory Board shall be wholly recorded in meeting minutes. They shall also be signed by all attendants who are jointly responsible for the accuracy and truthfulness of the meeting minutes. The meeting secretary is appointed by the Head of the Supervisory Board or an authorized person depending on each meeting. Minutes of meetings of the Supervisory Board shall be kept to determine the responsibilities of each member.

2. Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm bố trí và gửi biên bản cuộc họp của Ban kiểm soát tới các Kiểm soát viên. Biên bản họp này sẽ được coi là bằng chứng về những vấn đề được quyết định tại cuộc họp, trừ trường hợp có khiếu nại liên quan đến nội dung của biên bản họp trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi biên bản họp.

   The chairperson of the meeting is responsible for arranging and sending the minutes of the meeting to the Supervisors. This minute will be considered evidence of the issues decided at the meeting, except for cases where there is a complaint regarding the content within ten (10) days from the date the minute is sent.

3. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

   A minute made in Vietnamese and in a foreign language have the same legal validity. In case there is any discrepancy between the record in Vietnamese and in the foreign language, the Vietnamese version shall prevail.

CHƯƠNG 5. BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

CHAPTER 5. DISCLOSURE OF INTERESTS

Điều 19. Trình báo cáo hàng năm

Article 19. Submission of annual reports

1. Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

   The report of the Supervisory Board at the Annual General Meeting of Shareholders includes the following contents:

   a. Báo cáo kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

      Report the results of supervision to the Board of Directors, the Board of Management.

   b. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.

      A self-assessment of the Supervisory Board and its members.

c. Thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.

Remuneration, operating expenses of the Supervisory Board and its members.

d. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

A summary of the Supervisory Board's meetings with conclusions and recommendations; results of monitoring the operations and finances of the Company.

e. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, và những người có liên quan của thành viên đó.

Report on transactions between the Company and members of the Board of Directors, members of the Board of Management, and related persons of such member.

f. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và các cổ đông.

Evaluation of the coordination between the Supervisory Board and the Board of Directors and the shareholders.

Điều 20. Thù Lao, Thưởng Và Lợi Ích Khác của Thành Viên Ban Kiểm Soát

Article 20. Remuneration, Bonuses and Other Benefits of Members of the Supervisory Board

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

Members of the Supervisory Board are entitled to salary, remuneration, bonuses and other benefits as decided by the GMS. The GMS decides the total salary, remuneration, bonuses, other benefits and annual operating budget of the Supervisory Board.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

The members of the Supervisory Board are entitled to reimbursement for meals, accommodation, travel and the cost of independent consulting services at a reasonable level. The total remuneration and expenses must not exceed the total annual operating budget of the Supervisory Board approved by the GMS, unless otherwise stipulated.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật

có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Salary and operating costs of the Supervisory Board are included in the business costs of the Company in accordance with the provisions of the law on corporate income tax and other relevant legislation. These costs shall be put in separate entries in the annual financial statements of the Company.

Điều 21. Công khai các lợi ích liên quan

Article 21. Statement of related interests

1. Thành viên Ban kiểm soát phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

   Members of the Supervisory Board shall declare to the Company their related interests, including:

   a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó.

      Name, business registration number, address of head office, line of business of the enterprise in which they own or contribute capital or shares; percentage and time of purchase.

   b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

      Name, business registration number, address of the head office, business lines of the enterprise that their related persons own, jointly own or separately contribute capital or shares of more than 10% of the charter capital.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

   The statement specified in Clause 1 of this Article shall be made within 7 working days from the date the related interest arises; any amendment shall be notified to the Company within 7 working days from the date such change occurs.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

   Members of the Supervisory Board and their related persons may only use information obtained through their positions to serve the interests of the Company.

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

   Members are obliged to notify in writing to the Board of Directors, the Supervisory Board of the transactions between them or their related persons and the Company in accordance with regulations of the law.

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

   Members of the Supervisory Board and their related persons are not allowed to use or disclose internal information used to perform related transactions.

CHƯƠNG 6. MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

CHAPTER 6. RELATIONSHIPS OF THE SUPERVISORY BOARD

Điều 22. Mối Quan Hệ Giữa Các Thành Viên Ban Kiểm Soát

Article 22. Relationship Among Members of the Supervisory Board

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Members of the Supervisory Board are independent of one another, not interdependent, but have coordination and cooperation in ensuring the fulfillment of their responsibilities, rights and duties in accordance with regulations of the law and the Company's Charter. The Head is the coordinator of the Supervisory Board but does not have the authority to governing the Supervisory Board's members.

Điều 23. Mối Quan Hệ Với Đại Hội Đồng Cổ Đông

Article 23. Relationship with General Meeting of Shareholders

Ban kiểm soát chỉ được thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật và/hoặc đã được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

The Supervisory Board may only perform its duties and responsibilities in accordance with the law and / or approved by the General Meeting of Shareholders.

Điều 24. Mối Quan Hệ Với Hội Đồng Quản Trị

Article 24. Relationship with the Board of Directors

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

The Supervisory Board is independent of the Board of Directors of the Company, overseeing the performance of the Board of Directors.

Điều 25. Mối Quan Hệ Với Ban Tổng Giám Đốc

Article 25. Relationship with the Board of Management

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

The Supervisory Board has an independent relationship with the Board of Management, supervising the activities of the Board of Management.

CHƯƠNG 7. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

CHAPTER 7. IMPLEMENTATION PROVISIONS

Điều 26. Sửa Đổi, Bổ Sung

Article 26. Amendment

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

   The amendment of this Regulation shall be considered and decided by the GMS.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định đó của pháp luật đương nhiên được áp dụng và sẽ điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

   If there are provisions of the law relating to the Supervisory Board not mentioned in this Regulation or any new legislations that are different from the provisions in this Regulation, those provisions shall automatically apply and govern the Regulation on the Supervisory Board of the Company.

Điều 27. Hiệu Lực Thi Hành

Article 27. Effectiveness

1. Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Giám sát này bao gồm 7 chương, 27 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2021.

The Regulation on the Supervisory Board includes 7 chapters and 27 articles and takes effect from... month... year 2021.

2. Ban Kiểm Soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

   The BOD, BOM and the related individuals are responsible for the implementation of this Regulation.

3. Quy chế này được thể hiện dưới hình thức song ngữ tiếng Anh và tiếng Việt, trong trường hợp có sự khác biệt giữa tiếng Anh và tiếng Việt, tiếng Việt được ưu tiên sử dụng.

   This Regulation is made in bilingual version of Vietnamese and English. In case there is any inconsistency between the content in English and Vietnamese, the Vietnamese version shall prevail.

TM. BAN KIỂM SOÁT

On behalf of the Supervisory Board

Trưởng Ban kiểm soát/ *Head of Supervisory Board*

LEE CHANGHO

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ

REGULATION ON ONLINE GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING AND E-VOTING

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số xx/2021/NQ-ĐHĐCĐ/VNSC ngày xx/xx/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina)

(Issued with Resolution No. xx/2021/NQ-ĐHĐCĐ/VNSC dated xx xxx 2021 of the General Shareholders' Meeting of Vina Securities Joint Stock Company)

Người/Phòng ban được phân phối

To Persons/Divisions

1. Đại hội đồng cổ đông *General Shareholders' Meeting*	☑
2. Hội đồng quản trị *Board of Directors*	☑
3. Ban Kiểm soát *Supervisory Board*	☑
4. Ban Tổng Giám đốc *Board of Management*	☑
5. Các phòng ban có liên quan *Related Divisions*	☑

Thành phần soạn thảo/ *Creators*

	STT *No.*	Họ và tên *Name*	Phòng ban *Division*
Người soạn thảo *Writer*	1	Huỳnh Ngọc Duyên	Pháp chế - Tuân thủ *Legal - Compliance*
Người kiểm tra *Editor*	1	Han Munsu	Thành viên Hội đồng quản trị *Member of the BOD*

Người góp ý *Contributor*	1	Na Sungsoo	Chủ tịch Hội đồng quản trị *Chairman of the BOD*
Người phê duyệt *Approver*	1	Đại hội đồng cổ đông *General Shareholders' Meeting*	

Tóm tắt lần ban hành/ sửa đổi

List of promulgations/amendments

STT *No.*	Ngày hiệu lực *Effective date*	Nội dung thay đổi *Adjusted content*	Lần ban hành/ sửa đổi *Time of promulgation/ amendment*	Người ký phê duyệt *Approver*
1	xx/xx/2021	Ban hành lần đầu *First promulgation*	01	Thay mặt ĐHĐCĐ Chủ Tịch Hội đồng quản trị *On behalf of GSM* *Chairman of the Board* Ông (*Mr.*) Na Sungsoo

MỤC LỤC

TABLE OF CONTENTS

Điều 1. Phạm Vi Điều Chỉnh và Đối Tượng Áp Dụng 5
Article 1. Scope and Regulated Entity 5
Điều 2. Cơ Sở Pháp Lý và Tài Liệu Tham Khảo 5
Article 2. Legal Basis and References 5
Điều 3. Giải Thích Từ Ngữ và Viết Tắt 6
Article 3. Interpretation of Terms 6
Điều 4. Tóm Tắt Quy Trình Họp Đại Hội Đồng Cổ Đông 9
Article 4. Summary of General Shareholders' Meeting Process 9
Điều 5. Tổ Chức Đại Hội Trực Tuyến và Bỏ Phiếu Điện Tử 9
Article 5. Organization of Online Meeting and E-voting 9
Điều 6. Điều Kiện Tiến Hành Đại Hội 10
Article 6. Requirements for GSM 10
Điều 7. Trình Tự, Thể Thức Tiến Hành Đại Hội Trực Tuyến 11
Article 7. Procedure of the Online GSM 11
Điều 8. Quyền và Nghĩa Vụ Của Cổ Đông 12
Article 8. Rights and Obligation of the Shareholders 12
Điều 9. Ban Tổ Chức Đại Hội 14
Article 9. The Organizing Committee 14
Điều 10. Ban Kiểm Tra Cổ Đông 14
Article 10. Shareholder Inspection Committee 14
Điều 11. Chủ Tọa, Ban Thư Ký Và Ban Kiểm Phiếu 15
Article 11. Chairperson, Board of Secretaries and Board of Scrutineers 15
Điều 12. Xác nhận tư cách cổ đông 16
Article 12. Confirmation of Shareholder's Eligibility 16
Điều 13. Đăng Ký Tham Dự Đại Hội Trực Tuyến 17
Article 13. Registration of Online GSM 17
Điều 14. Thảo Luận Tại Đại Hội Trực Tuyến 17
Article 14. Discussions in Online GSM 17

Điều 15. Hình Thức, Cách Thức Biểu Quyết 18
Article 15. Procedure of Voting 18
Điều 16. Tỷ Lệ Thông Qua Quyết Định Của Đại Hội Đồng Cổ Đông 21
Article 16. Quorum to Pass a GSM Resolution 21
Điều 17. Biên Bản Họp Và Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông 21
Article 17. Meeting Minutes and the GSM Resolution 21
Điều 18. Hiệu Lực Thi Hành 21
Article 18. Effectiveness 21

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ
REGULATION ON ONLINE GSM AND E-VOTING

Điều 1. Phạm Vi Điều Chỉnh và Đối Tượng Áp Dụng

Article 1. Scope and Regulated Entity

1. Quy chế này quy định về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông (thường niên hoặc bất thường) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina bằng hình thức Đại hội trực tuyến, quy định về việc biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và quy định về việc biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

   This regulation stipulates the organization of the online (annual or irregular) General Shareholders' Meeting of Vina Securities JSC, the e-voting of shareholders in Online Meetings and e-voting in obtain written opinions to pass a GSM resolution.

2. Đối tượng điều chỉnh: Quy chế này được áp dụng cho Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina.

   Regulated Entity: The General Shareholders' Meeting of Vina Securities JSC.

Điều 2. Cơ Sở Pháp Lý và Tài Liệu Tham Khảo

Article 2. Legal Basis and References

1. Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina được thông qua ngày xx tháng xx năm 2021.

   Charter of Vina Securities Joint Stock Company approved on day xx month xx year 2021.

2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.

   Law on Securities No. 54/2019 / QH14 dated November 26, 2019.

3. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.

   Law on Enterprise No. 59/2020 / QH14 dated June 17, 2020.

4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

   Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31st,2020 of the government guiding the implementation of the Law on Securities.

5. Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn thành lập và hoạt động Công ty Chứng khoán.

   Circular No. 121/2020/TT-BTC dated 31st December 2020 guiding the establishment and operation of securities companies.

6. Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

   Circular 96/2020/TT-BTC dated November 16th, 2020 guiding the disclosure of information on the stock market.

Điều 3. Giải Thích Từ Ngữ và Viết Tắt

Article 3. Interpretation of Terms

1. Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu và giải thích như sau:

   In this regulation, the following terms are understood as follows:

   a. "Công ty" là Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina, được thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 50/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29 tháng 12 năm 2006.

      "Company" is Vina Securities Joint Stock Company, established and operating under the License of establishment and operation No. 50/UBCK-GPHĐKD issued by the State Securities Commission on 29th December 2006.

   b. "Quy chế" nghĩa là Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử này và các sửa đổi, bổ sung (nếu có) tại từng thời điểm.

      "Regulation" is this Regulation on the General Shareholders' Meeting and e-voting and its amendments (if any).

   c. "Điều lệ" nghĩa là điều lệ của Công ty và các sửa đổi, bổ sung (nếu có) tại từng thời điểm.

      "Charter" means the Company's Charter and its amendments (if any).

   d. "ĐHĐCĐ"" là Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina.

      "GSM" means the General Shareholders' Meeting of Vina Securities JSC.

   e. "HĐQT" là Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina.

      "BOD" is the Board of Directors of Vina Securities JSC.

   f. "Cổ đông" là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty, có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc là người được cổ đông ủy quyền hợp lệ và đã được Công ty cấp đường link truy cập để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

"Shareholders" are an individual or a legal entity who owns at least one share of the Company, or has the right to participate in the GSM, or is authorized by a shareholder and receives a link to access the online GSM or the e-voting.

g. "Đại hội trực tuyến" hay "Đại hội đồng cổ đông trực tuyến" hay "Đại hội" là hình thức tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sử dụng phương tiện điện tử để truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường Internet, cho phép cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể theo dõi diễn biến của đại hội, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.

"Online Meeting" or "Online GSM" or "Meeting" is the form of the GSM using electronic means to transmit photos, audio through the Internet, allowing shareholders in various locations to follow the progress of the Meeting, thus discussing, and voting on the Meeting's open issues.

h. "Đại hội truyền thống" là hình thức tổ chức cuộc họp tại duy nhất một địa điểm, cổ đông tham dự, thảo luận và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp.

"Traditional General meeting" is the form of meeting held at one location, where the shareholders participate, discuss and vote in person.

i. "Địa điểm tổ chức Đại hội trực tuyến" bao gồm địa điểm chính và các địa điểm khác. Trong đó, địa điểm chính là nơi chủ tọa tham dự và chủ trì cuộc họp, các địa điểm khác là nơi cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến thông qua đường link truy cập đã được Công ty cung cấp cho cổ đông trước đó.

"Online Meeting venue" includes the main venue and other venues. In which, the main venue is the place where the chairman attends and presides over the Meeting, the other places are the places where shareholders attend the Online Meeting through the access link provided by the Company to shareholders previously.

j. "Bỏ phiếu điện tử" là việc cổ đông thực hiện biểu quyết thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Quy chế này.

"E-voting" means the shareholders' voting through the E-voting System in accordance with this Regulation.

k. "Hệ thống bỏ phiếu điện tử" là chương trình máy tính hoặc kênh hoặc công cụ do Công ty thiết lập để cổ đông thực hiện việc bỏ phiếu của mình.

"E-voting system" is a computer program or channel or tool set up by the Company for shareholders to vote.

l. "Bỏ phiếu truyền thống" là việc cổ đông tham gia biểu quyết trực tiếp tại đại hội truyền thống.

"Traditional voting" refers to shareholders' in voting in person at the traditional General meeting.

m. "Phương tiện điện tử" là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ tương tự.

"Electronic means" is a method based on electrical, electronic, digital, magnetic, wireless transmission, optical, electromagnetic or similar technologies.

n. "Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến" là việc cổ đông sử dụng Đường link truy cập để đăng nhập vào Phòng họp và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Công ty.

"To register for attendance" means the use of the Access Link to log into the Meeting Room and register to attend the Online GSM in accordance with this Regulation and the instructions of the Company.

o. "Đường link truy cập" là đường link được Công ty cung cấp cho cổ đông qua địa chỉ email đã đăng ký với Công ty.

"Access link" is a link provided by the Company to shareholders via the email address they provided to the Company.

p. "Phòng họp" là tổng hợp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức, vận hành chương trình Đại hội trực tuyến.

"Meeting room" is the combination of the technical infrastructure to organize and operate the online GSM.

q. "Thời gian mở cửa Phòng họp" là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến. Phòng họp sẽ đóng truy cập theo thông báo của Chủ tọa hoặc Ban tổ chức đại hội.

"Opening time of Meeting room" is the start time for shareholders to access and register for attendance. Meeting rooms will close access according to the announcement of the Chairman or the organizers.

2. Trong Quy định này, việc tham chiếu tới một hoặc một số quy định và/hoặc văn bản bất kỳ sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của quy định và/hoặc văn bản đó.

In this Regulation, references to one or several regulations and/or any document include all of their amendments or replacements.

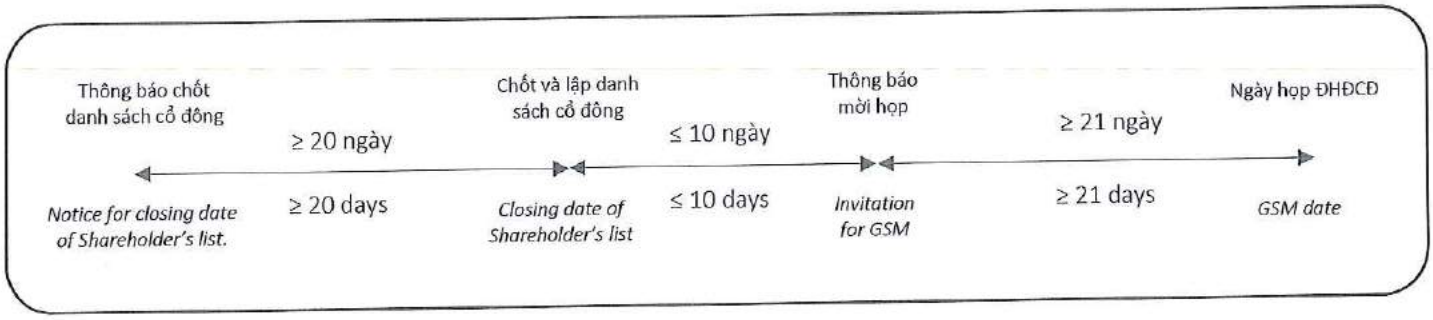
3. Các từ được viết hoa nhưng chưa được định nghĩa trong Quy định này, nếu không mâu thuẫn với ngữ cảnh hoặc chủ thể trong Quy định này, sẽ có nghĩa tương đương như được quy định trong Điều lệ Công ty và/hoặc các văn bản pháp luật có liên quan.

Undefined capitalized words shall be interpreted in the same way as in the Company's Charter and/or relevant legal documents if they do not conflict with the context or subjects in this Regulation.

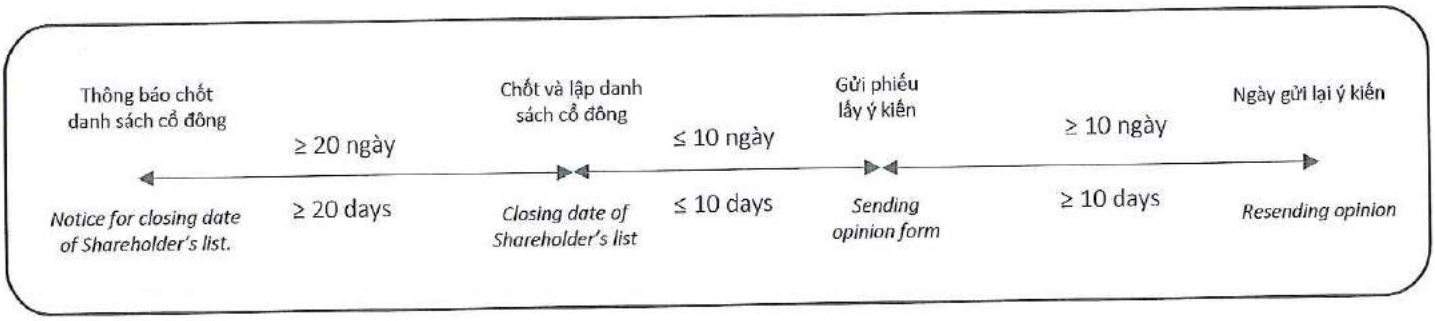
Điều 4. Tóm Tắt Quy Trình Họp Đại Hội Đồng Cổ Đông

Article 4. Summary of General Shareholders' Meeting Process

4.1 Quy Trình Họp Đại Hội Đồng Cổ Đông/ *Summary of General Shareholders' Meeting*



4.2 Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/ *Collecting Shareholder's opinion*



Điều 5. Tổ Chức Đại Hội Trực Tuyến và Bỏ Phiếu Điện Tử

Article 5. Organization of Online Meeting and E-voting

1. Căn cứ theo tình hình thực tế, HĐQT quyết định triệu tập đại hội theo hình thức Đại hội trực tuyến. Ban tổ chức đại hội do HĐQT thành lập có trách nhiệm triển khai các thủ tục, công việc theo Quy chế này để phục vụ cho việc tổ chức đại hội trực tuyến.

   Based on the actual situation, the BOD shall decide to convene an Online Meeting. The Organizing Committee established by the BOD is responsible for implementing the procedures and tasks in accordance with this Regulation to serve the Online Meeting.

2. Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm thực hiện thủ tục lập danh sách cổ đông có quyền dự họp, gửi thư mời họp, công bố thông tin, gửi tài liệu họp và các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

   The Organizing Committee is responsible for making the list of shareholders entitled to attend the Meeting, sending invitations, required documents, disclosing information and other tasks as prescribed in the Company's Charter.

3. Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm gửi văn bản có nội dung hướng dẫn đăng ký thông tin và xác nhận tư cách cổ đông đến từng cổ đông.

   The Organizing Committee is responsible for sending instructions on registration and confirmation of shareholder status to each shareholder.

4. Cổ đông đăng ký tham dự đại hội theo quy định tại Quy chế này là cơ sở xác định tỷ lệ cổ đông tham dự để tiến hành tổ chức Đại hội trực tuyến.

   Shareholders' attendance registration following the provisions of this Regulation are the basis for determining the number of attendants to organize the Online Meeting.

5. Hình thức cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử có giá trị pháp lý như tham dự và biểu quyết tại Đại hội truyền thống, Bỏ phiếu truyền thống.

   Online Meeting's attendance and e-voting has the same legal validity as attending and voting at a traditional meeting.

6. Hình thức Bỏ phiếu điện tử có giá trị pháp lý như Bỏ phiếu truyền thống để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

   The form of e-voting has the same legal value as Traditional voting to pass resolutions of the General Shareholders' Meeting in the form of written opinions.

7. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm ban hành các hướng dẫn cần thiết phục vụ cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến và Bỏ phiếu điện tử.

   The Board of Directors is responsible for issuing necessary guidelines for organizing the Online Meeting and e-voting.

Điều 6. Điều Kiện Tiến Hành Đại Hội

Article 6. Requirements for GSM

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách ngày đăng ký cuối cùng do Công ty cung cấp.

   A General Shareholders' Meeting is conducted when the number of attendants represents more than fifty percent (50%) of total voting shares according to the latest registration dates provided by the Company.

2. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ được quy định tại Khoản 31.2 Điều 31 Điều lệ Công ty.

   Shareholders are considered having attended and voted at the GSM as stipulated in Clause 31.2, Article 31 of the Company's Charter.

3. Hệ thống tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử phải đáp ứng các điều kiện sau:

   The system of Online Meeting and e-voting must satisfy the following conditions:

a. Đường truyền của Phòng họp tại địa điểm chính phải liên tục, ổn định, đảm bảo sự tham dự của các cổ đông không bị gián đoạn. Trường hợp việc tổ chức đại hội bị gián đoạn tại địa điểm chính thì Ban tổ chức đại hội hoặc Ban chủ tọa phải tóm tắt lại diễn biến phần gián đoạn đó.

The internet connection at the main location must be continuous and stable, avoiding any interruption. In case there is interruption at the main venue, the Organizing Committee or the chairperson shall summarize the content that the shareholders might have missed.

b. Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, đường truyền, nguồn điện, phương tiện điện tử và các trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp trực tuyến.

The main venue must ensure conditions of audio, light, connection, power source, electronic means and other equipment for the nature of an Online Meeting.

c. Đảm bảo an toàn thông tin, đường link truy cập để tham gia họp chỉ được chia sẻ đến các cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ. Mọi thông tin tiếp nhận và cung cấp trên Phòng họp đảm bảo nguyên tắc bảo mật thông tin và phù hợp với các quy định của Luật an toàn thông tin mạng.

To ensure confidentiality, the access link to the Online Meeting is only shared to shareholders who have the right to attend the GSM. All information received and provided through the virtual meeting are treated with confidentiality and is in accordance with the provisions of the Law on Cyberinformation Security.

d. Dữ liệu điện tử của chương trình Đại hội trực tuyến phải được ghi âm, ghi hình và lưu giữ.

Electronic data of the online GSM must be recorded, videotaped, and stored.

Điều 7. Trình Tự, Thể Thức Tiến Hành Đại Hội Trực Tuyến

Article 7. Procedure of the Online GSM

1. Việc triệu tập, lập danh sách cổ đông, gửi thư mời họp và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

The convening, preparing shareholders' list, sending invitations and documents shall comply with the provisions of the Company's Charter.

2. Thể thức tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử được thực hiện theo quy định tại Quy chế này. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT ban hành các hướng dẫn để phù hợp với những thay đổi công nghệ và an toàn bảo mật nhưng không trái với các nguyên tắc của Quy chế này.

Formalities of the Online Meeting and e-voting shall comply with this Regulation. The Board of Directors shall issue instructions to adapt to changes in technology and security if necessary but maintain adherence to the principles of this Regulation.

3. Trường hợp có sự cố kỹ thuật làm ảnh hưởng việc tham dự liên tục Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử, cổ đông liên hệ Công ty theo hướng dẫn được thông báo tại thư mời họp hoặc do Ban tổ chức đại hội công bố trong thời gian diễn ra Đại hội trực tuyến để được hỗ trợ.

   In case there is a technical problem affecting the continuity of the Online Meeting or e-voting process, the shareholder should contact the Company for support following the instructions in the invitation or stated in the Meeting by the Organizing Committee.

Điều 8. Quyền và Nghĩa Vụ Của Cổ Đông

Article 8. Rights and Obligation of the Shareholders

1. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và biểu quyết tất cả các vấn đề của đại hội, theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế này và hướng dẫn của Ban tổ chức đại hội.

   To attend the General Shareholders' Meeting and vote on all the open issues in accordance with the provisions of the Company's Charter, this Regulation and the instructions of the Organizing Committee.

2. Có quyền phát biểu ý kiến, thảo luận trực tiếp tại đại hội theo quy định tại Điều 13 của Quy chế này.

   To have the right to directly give their opinions and discuss issues at the Meeting in accordance with Article 13 of this Regulation.

3. Tuân thủ sự điều hành của Ban chủ tọa; không gây rối hoặc gây mất trật tự trong đại hội.

   To follow the instructions of the Organizing committee; not to cause disturbance to the Meeting.

4. Phải đăng ký thông tin số điện thoại di động, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác và gửi thư phản hồi cho Công ty để Ban tổ chức đại hội gửi thư mời họp và/hoặc tài liệu hướng dẫn thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin đã đăng ký.

   To provide information including phone number, address, email address and send RSVP letter to the Company so that the Organizing committee can send invitations and / or guidelines to register for attendance and e-voting. Shareholders are fully responsible for the accuracy of those information;

5. Cổ đông phải chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội trực tuyến.

   To prepare necessary equipment with internet connection to ensure they can follow the progress of the Online Meeting.

6. Mọi kết quả Bỏ phiếu điện tử của cổ đông được xem là ý chí của cổ đông. Kết quả bỏ phiếu thông qua phương thức điện tử có giá trị như phương thức Bỏ phiếu truyền thống.

   Results of shareholder's e-voting are considered the will of the shareholder. Voting results from electronic means are as valid as those from traditional votes;

7. Được sử dụng đường link truy cập vào Phòng họp do Công ty cung cấp để tham dự họp, thực hiện bỏ phiếu điện tử cho tất cả các đợt biểu quyết của đại hội trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử cho các đợt lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Cổ đông phải chịu trách nhiệm và không được quyền khiếu nại khi cổ đông thoát khỏi Phòng họp vì bất kỳ lý do gì hoặc để người khác sử dụng đường link truy cập để truy cập vào Phòng họp trong thời gian diễn ra đại hội tính từ thời điểm Phòng họp mở cửa cho việc đăng ký tham dự, thảo luận, biểu quyết đến lúc đóng Phòng họp.

   To use the access link provided by the Company to attend the Meeting, casting e-votes for all elections of the Online Meeting and for collecting shareholder's opinion. If a shareholder exits the Meeting Room for any reason or let others access the virtual meeting from the moment the meeting opens for registration, discussion, and voting until the Meeting Room closes, he/she shall bear responsibility and cannot file complaints for any consequences of such actions.

8. Cổ đông có trách nhiệm bảo mật đường link truy cập và các yếu tố định danh khác do Công ty cung cấp để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến tại Phòng họp cũng như biểu quyết điện tử. Trường hợp cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử thì cổ đông và người được ủy quyền chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền và kết quả bỏ phiếu điện tử theo đường link truy cập đã được cấp.

   To be responsible for securing the access link and other identification factors provided by the Company to ensure that only the shareholders have the right to participate in discussions as well as e-voting. In case a shareholder authorizes another to attend the Online Meeting or to cast votes, the shareholder and their proxy are responsible for the authorization and the e-voting results.

9. Cổ đông phải đảm bảo việc tham dự trực tuyến liên tục trong suốt thời gian diễn ra Đại hội trực tuyến. Hệ thống sẽ tự động ghi nhận là cổ đông tham dự kể từ thời điểm truy cập vào Phòng họp thành công để tham dự Đại hội trực tuyến cho tới khi đại hội kết thúc. Trường hợp cổ đông sau khi đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không thể tham dự liên tục đến hết chương trình thì có thể thực hiện biểu quyết đối với các nội dung cần xin ý kiến cổ đông trước khi rời (leave) Phòng họp.

   Shareholders must ensure continuous participation during the Online Meeting. The system will automatically record attendance from the time of successful access until the Meeting ends. In case shareholders, after registering for attendance to the Online Meeting but continue until the end, they can vote on the open issues before leaving.

Điều 9. Ban Tổ Chức Đại Hội

Article 9. The Organizing Committee

1. Ban tổ chức đại hội là cơ quan do Hội đồng Quản trị thành lập. Số lượng và thành phần Ban tổ chức đại hội do Hội đồng Quản trị quyết định.

   The Organizing Committee is formed by the BOD. The number and composition of the Organizing Committee is decided by the Board of Directors.

2. Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm sau đây:

   The organizing committee has the responsibilities to:

   a. Thực hiện các công việc theo quy định tại Quy chế này.

      Perform the tasks prescribed in this Regulation.

   b. Hướng dẫn, đầu mối giải đáp các thắc mắc của cổ đông về việc đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

      Give instructions and answer questions of shareholders on the registration to attend the Online Meeting and e-voting.

   c. Chuẩn bị phương tiện điện tử, cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

      Prepare electronic means, facilities to ensure the organization of the Online Meeting, e-voting.

   d. Thực hiện các công việc khác theo quyết định của Hội đồng Quản trị.

      Perform other tasks as decided by the Board of Directors.

Điều 10. Ban Kiểm Tra Cổ Đông

Article 10. Shareholder Inspection Committee

1. Ban kiểm tra cổ đông là bộ phận giúp việc của Ban tổ chức đại hội. Số lượng và thành phần Ban kiểm tra cổ đông do Ban tổ chức đại hội quyết định. Ban tổ chức đại hội có thể phân công nhân sự giúp việc cho Ban kiểm tra cổ đông để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

   The Shareholders Inspection Committee is the assistants of the Organizing Committee. The number and composition of the Shareholders Inspection Committee is decided by the Organizing Committee. The Organizing Committee can assign personnel to assist the Shareholders Inspection Committee to complete the assigned tasks.

2. Ban kiểm tra cổ đông có trách nhiệm:

   The Shareholder Inspection Committee is responsible for:

   a. Kiểm tra tư cách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

Checking the eligibility of shareholders who register for attendance to the Online Meeting in accordance with the law, the Company's Charter and this Regulations.

b. Báo cáo trước Đại hội trực tuyến về tỷ lệ cổ đông tham dự đại hội.

Reporting on the percentage of shareholders participation before the GSM.

3. Phương thức kiểm tra: Ban kiểm tra cổ đông căn cứ vào thông tin truy cập của các cổ đông để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến.

Method of inspection: The Shareholder Inspection Committee determines the number of attendants based on the registration information.

Điều 11. Chủ Tọa, Ban Thư Ký Và Ban Kiểm Phiếu

Article 11. Chairperson, Board of Secretaries and Board of Scrutineers

1. Chủ tọa:

Chairperson of the Meeting:

a. Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm Chủ tọa cuộc họp hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp, hỗ trợ Chủ tọa có một số thành viên khác cùng tham gia để điều hành cuộc họp (Ban chủ tọa).

The Chairman of the Board of Directors or his authorized person is the Chairperson of the Meeting, assisted by a few other members in running the Meeting (Board of Chairpersons).

b. Ban chủ tọa điều hành Đại hội trực tuyến theo đúng Quy chế này và nội dung chương trình làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

The Board of Chairpersons manages the Online Meeting in accordance with this Regulation and the agenda approved by the General Shareholders' Meeting.

c. Quyết định của Ban chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội trực tuyến sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

The Chairperson's decision on the order, procedure or occurrences not included in the Meeting agenda shall be final.

d. Ban chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội trực tuyến một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để cuộc họp phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

The Board of Chairpersons shall perform necessary tasks to administer the online GSM orderly and properly, so that the Meeting results reflects the wishes of participating shareholders.

2. Ban thư ký: Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Ban thư ký cuộc họp, Ban thư ký thực hiện các công việc sau:

Board of Secretaries: The Chairperson appoints one or a few people to be the Board of Secretaries who perform the following tasks:

a. Tổng hợp các ý kiến của cổ đông trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến và gửi cho Ban chủ tọa.

Collecting shareholders' opinions during the Online Meeting and send it to the Chairpersons.

b. Ghi chép trung thực diễn biến của Đại hội trực tuyến vào nội dung biên bản và nghị quyết cuộc họp để đại hội thông qua trước khi kết thúc đại hội.

Recording truthfully the progress of the Online Meeting in the minute and the resolution for the GSM to approve before the end of the Meeting.

c. Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

Performing other tasks assigned by the Chairman.

3. Ban kiểm phiếu:

Board of Scrutineers:

a. Chủ tọa giới thiệu một hoặc một số người làm thành viên Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua, Ban kiểm phiếu có các quyền và nghĩa vụ như sau:

The Chairperson recommends one or a few people for the GSM to elect a Board of Scrutineers. The Scrutineers has the following rights and obligations:

i. Hướng dẫn cho cổ đông cách thức biểu quyết tại Đại hội trực tuyến.

Instructing shareholders how to vote at the Online Meeting.

ii. Tiến hành kiểm phiếu biểu quyết; Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cho Đại hội đồng cổ đông.

Counting votes; preparing and announcing the Minutes of Vote-Counting to the General Shareholders' Meeting.

b. Ban tổ chức đại hội có thể phân công nhân sự giúp việc cho Ban kiểm phiếu để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

The Organizing Committee can assign staff to assist the Board of Scrutineers to complete the assigned tasks.

Điều 12. Xác nhận tư cách cổ đông

Article 12. Confirmation of Shareholder's Eligibility

1. Công ty gửi thông báo chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến kèm theo văn bản có nội dung hướng dẫn đăng ký thông tin và xác nhận tư cách cổ đông đến từng cổ đông. Cổ đông thực hiện theo tài liệu hướng dẫn để đăng ký thông tin và xác nhận tư cách cổ đông trước khi tham dự Đại hội trực tuyến. Ban tổ chức đại hội phải thông báo các tài liệu hướng

dẫn/quy định đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử và các thông tin cần thiết khác cho cổ đông trước ngày diễn ra Đại hội trực tuyến.

The Company sends a notice of closing the list of attendants, attached with an instruction to provide information and confirm eligibility. Shareholders shall have to follow these instructions to complete the information and confirmation before the Meeting. The Organizing Committee must send the instructions/regulations on registration for the Online Meeting, e-voting and other necessary information to shareholders prior to the date of the Online Meeting.

2. Sau khi đã xác thực tư cách cổ đông hợp lệ, Công ty sẽ cấp cung cấp đường link truy cập cho cổ đông để thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, biểu quyết điện tử theo hướng dẫn của Công ty nêu tại Khoản 1 Điều này.

After confirming eligibility, the Company shall provide an access link for shareholders to register for attendance and cast e-votes in accordance with the instructions of the Company specified in Clause 1 of this Article.

Điều 13. Đăng Ký Tham Dự Đại Hội Trực Tuyến

Article 13. Registration of Online GSM

1. Cổ đông truy cập bằng đường link được cung cấp đến mỗi cổ đông thông qua địa chỉ email đã đăng ký để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo hướng dẫn được Công ty gửi đến địa chỉ email của mỗi cổ đông.

Shareholders can access the Meeting using the link sent to the provided email address to register for attendance following the instructions also sent to their emails.

2. Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến sau khi cuộc họp đã khai mạc thì vẫn được đăng ký tham dự và có quyền biểu quyết sau khi hoàn thành đăng ký. Ban chủ tọa không được dừng cuộc họp để cổ đông đăng ký tham dự và hiệu lực của các vấn đề đã tiến hành biểu quyết không bị ảnh hưởng.

Shareholders who have confirmed participation may register for attendance after the Meeting has started and have the right to vote after completing the registration. The Chairpersons may not interrupt the Meeting for shareholders' registration and the validity of the closed issues are not affected.

Điều 14. Thảo Luận Tại Đại Hội Trực Tuyến

Article 14. Discussions in Online GSM

1. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến.

Shareholders carry out the discussions during the Online Meeting under the Chairperson's guidance.

2. Cổ đông có thể thảo luận tại Đại hội trực tuyến bằng hình thức phát biểu trực tuyến hoặc gửi ý kiến thông qua các phương thức kết nối trực tiếp theo hướng dẫn của Ban tổ chức đại hội, ban thư ký có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của cổ đông và gửi cho Ban chủ tọa.

Shareholders can discuss at the Online Meeting by speaking online or send their opinions via electronic means under the guidance of the Organizing Committee, the Board of Secretaries has overall responsibility to collect shareholders' opinions and send them to the Chairpersons.

Điều 15. Hình Thức, Cách Thức Biểu Quyết

Article 15. Procedure of Voting

1. **Hình thức biểu quyết**

   Method of voting

   Cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết thông qua hình thức thức bỏ phiếu điện tử theo khoản 3 điều này.

   Shareholders can perform their right to vote through e-voting in accordance with Clause 3 of this Article.

2. **Thời điểm biểu quyết**

   Time of voting

   a. Cổ đông có quyền biểu quyết từ thời điểm nhận được thư mời họp ĐHĐCĐ đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết được thông báo tại Đại hội. Trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều này. Đối với trường hợp biểu quyết để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, thời điểm biểu quyết được tính từ thời điểm nhận thư thông báo đến trước thời kiểm kết thúc biểu quyết như được quy định tại thư thông báo lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

      Shareholders have the right to vote since the receipt of the invitation to the GSM until before the moment the voting is announced to end at the Meeting, except for the case specified at Point c, Clause 2 of this Article. In the case of passing a written resolution of the General Shareholders' Meeting, the voting time starts from the receipt of the notice letter to the time specified in the notice letter.

   b. Trường hợp cổ đông đã biểu quyết nhưng muốn thay đổi ý kiến thì phải thực hiện thay đổi trước thời điểm kết thúc biểu quyết. Ý kiến biểu quyết sau cùng được hệ thống ghi nhận trước thời điểm kết thúc biểu quyết là ý kiến hợp lệ và được ghi nhận vào kết quả kiểm phiếu.

In case a shareholder has voted but wants to change his mind, the change must be made before the end of voting. The last vote recorded by the system before the end of voting shall be the valid vote and recorded in the voting results.

c. Để bảo đảm diễn biến liên tục và tập trung thời gian cho phần diễn biến của đại hội, cổ đông tham dự có thể tiến hành biểu quyết về chương trình đại hội, thành phần Ban kiểm phiếu và nội dung sửa đổi về quy chế tổ chức đại hội (nếu có). Thời gian kết thúc biểu quyết của các nội dung này sẽ được Ban tổ chức thông báo tại thời điểm khai mạc Đại hội trực tuyến.

In order to ensure continuity and focusing on the main content of the Meeting, attendants may vote on the agenda, composition of the Board of Scrutineers and amendments to the GSM's regulation (if any). The deadline for completing the vote on these contents will be announced by the Organizing Committee at the start of the Meeting.

d. Các kết quả bỏ phiếu được tính theo tại thời điểm cổ đông thực hiện bỏ phiếu điện tử nên việc kết nối của cổ đông bị ngắt đột ngột (nếu có) chỉ ảnh hưởng đến các nội dung chưa bỏ phiếu, các nội dung đã bỏ phiếu không bị ảnh hưởng.

The voting results are counted at the time the shareholders cast the e-vote, so any interrupted connection (if any) only affects the content that has not been voted. The votes that have been cast shall not be affected.

e. Trước khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông chỉ được biết kết quả bỏ phiếu của mình. Sau khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông sẽ biết được kết quả biểu quyết chung đối với từng nội dung do Ban chủ tọa hoặc Ban kiểm phiếu công bố.

Before the voting ends, shareholders shall only know their own votes. After the voting ends, shareholders shall be informed on the voting results for each issue announced by the Chairperson or Board of Scrutineers.

3. Bỏ phiếu điện tử

E-voting

a. Cổ đông truy cập đường link được cung cấp qua email và thực hiện theo hướng dẫn của Công ty để thực hiện biểu quyết.

Shareholders access the link provided by email and follow the Company's instructions to vote.

b. Cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng "Đồng ý", "Không đồng ý", "Không ý kiến" đối với từng nội dung xin ý kiến của cổ đông.

Shareholders cast their votes by ticking 01 of 03 corresponding boxes of "Agree", "Disagree", "No opinion" for each item asking for shareholders' opinion.

c. Cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông. Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không thực hiện biểu quyết thì được hiểu là cổ đông đó bỏ phiếu "Không ý kiến" đối với các nội dung xin ý kiến cổ đông tương ứng.

Shareholder with voting right is a shareholder who has registered attendance up to the time of voting and this number of shareholders is the basis for calculating the percentage of shareholders' votes. If a shareholder has registered attendance but does not vote, it shall be understood that he/she voted "No opinion" on the corresponding items.

d. Khi điều hành đại hội, Ban chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử để cổ đông thực hiện quyền của mình, ngoại trừ nội dung bỏ phiếu nêu tại khoản 2.c Điều này. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu điện tử có thể liên hệ về số hotline theo thông báo của Ban tổ chức đại hội hoặc theo thông báo lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Phòng họp đóng nội dung bỏ phiếu hoặc kết thúc thời điểm biểu quyết như được thông báo, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên hệ thống theo tên đăng ký là kết quả cuối cùng và không được phép khiếu nại/khiếu kiện liên quan đến kết quả này.

The Board of Chairpersons shall announce the end of the e-voting, except for the issues mentioned in Clause 2.c of this Article. In case shareholders have problems with the e-voting, they can contact the hotline provided by the Organizing Committee or according to the notice letter of written resolution for instructions and support to complete voting. From the time the Meeting closes the voting on an issue, or the voting period ends as announced, the shareholder has no right to change his vote, the vote recorded in the system under the registered name is final and no complaints / claims related to the results are allowed.

4. Kết quả biểu quyết

Voting results

a. Ban kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại đại hội có trách nhiệm kiểm tra kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả biểu quyết.

The Board of Scrutineers elected by the GSM at the Meeting is responsible for checking the e-voting poll to come up with the voting results.

b. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Ban Chủ tọa hoặc Ban kiểm phiếu công bố tại Đại hội trực tuyến ngay sau khi hoàn tất công tác kiểm phiếu biểu quyết.

Voting results on each item shall be announced by the Board of Chairpersons or announced by the Board of Scrutineers right after finishing the count.

c. Đối với trường hợp biểu quyết để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Ban kiểm phiếu báo cáo trong vòng 24 giờ sau kết thúc thời điểm biểu quyết.

In the case of a written resolution, the voting results on each item shall be reported by the Board of Scrutineers within 24 hours after the end of the voting time.

Điều 16. Tỷ Lệ Thông Qua Quyết Định Của Đại Hội Đồng Cổ Đông

Article 16. Quorum to Pass a GSM Resolution

Theo quy định tại Điều 32 và Khoản 33.9 Điều 33 Điều lệ Công ty.

In accordance with Article 32 and Clause 33.9, Article 33 of the Company Charter.

Điều 17. Biên Bản Họp Và Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông

Article 17. Meeting Minutes and the GSM Resolution

1. Nội dung họp Đại hội trực tuyến được Ban thư ký ghi chép và lập thành Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

   The content of an Online Meeting is recorded by the Board of Secretaries and made into a meeting minute.

2. Biên bản cuộc họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội trực tuyến.

   The meeting minute and resolution of the General Shareholders' Meeting are read and approved before the end of the Online Meeting.

Điều 18. Hiệu Lực Thi Hành

Article 18. Effectiveness

1. Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử này bao gồm 18 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2021.

   This Regulation on the online GSM and E-voting consists of 18 articles and takes effect from... month... year 2021.

2. Quy chế này được thể hiện dưới hình thức song ngữ tiếng Anh và tiếng Việt, trong trường hợp có sự khác biệt giữa tiếng Anh và tiếng Việt, tiếng Việt được ưu tiên sử dụng.

   This Regulation is made in a bilingual document of Vietnamese and English. In case there is any inconsistency between the English and Vietnamese content, the Vietnamese version shall prevail.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of THE GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING
CHAIRMAN OF THE BOD

NA SUNGSOO

VinaSecurities
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

SỔ TAY CỔ ĐÔNG

SHAREHOLDER'S HANDBOOK

1. Mục đích/ Purpose

Sổ tay cổ đông ("Sổ tay") này được lập nhằm quy định trách nhiệm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina ("Công ty") và của toàn bộ cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina ("Cổ đông") trong việc phối hợp thực hiện quyền và nghĩa vụ của Cổ đông đối với Công ty.

This Shareholder's Handbook ("Handbook") is made to specify the responsibilities of Vina Securities Joint Stock Company ("the Company") and shareholders of Vina Securities Joint Stock Company ("Shareholders") in the coordination to perform the rights and obligations of Shareholders to the Company.

2. Căn cứ/ References

- Điều lệ Công ty được thông qua ngày 28 tháng 04 năm 2021.

  Company's Charter approved on 28 April 2021.
- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

  Securities Law dated 26 November 2019.
- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020.

  Enterprises Law dated 17 June 2020.
- Thông tư 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020.

  Circular 121/2020/TT-BTC dated 31 December 2020.

3. Điều kiện trở thành cổ của Công ty/ Requirements for Company's Shareholder[1]

3.1 Cổ đông **là tổ chức** phải có tư cách pháp nhân và đang hoạt động hợp pháp; hoạt động kinh doanh có lãi trong 02 năm liền trước năm trở thành Cổ đông; báo cáo tài chính năm gần nhất phải được kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần.

Shareholders who are organizations must be an unit of legal entity and lawfully operating; its business result must be profitable in 02 years prior to becoming Company's Shareholder; the latest annual financial statement has been audited with fully unqualified opinions.

3.2 Cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của Công ty và người có liên quan của cổ đông, đó (nếu có) không sở hữu trên 5% vốn điều lệ của một công ty chứng khoán khác (ở Việt Nam)

[1] Article 74, Article 77 Securities Law 2019

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

Shareholder who holds at least 10% of Company's charter capital and his/her related persons (if any) do not hold more than 5% of charter capital of another securities company in Vietnam.

3.3 Nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân và người có liên quan chỉ được sở hữu đến 49% vốn điều lệ của Công ty.

A foreign investor that is an individual and his/her related persons may hold up to 49% of charter capital of Company.

3.4 Nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức và người có liên quan được phép sở hữu tối đa 100% vốn điều lệ của Công ty nếu đáp ứng các điều kiện sau:

A foreign institution investor and its related person may hold up to 100% of charter capital of the Company, such foreign institution investor must:

- Được cấp phép và có thời gian hoạt động liên tục trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm trong thời hạn 02 năm liền trước năm mua cổ phần.

  Be licensed and has been continuously operating in the field of banking, securities, insurance for 02 years before the year in which shares are purchased.

- Hoạt động kinh doanh có lãi trong 02 năm liền trước năm mua cổ phần và báo cáo tài chính năm gần nhất phải được kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần.

  Has profit in 02 years prior to the year in which shares are purchased, and the latest annual financial statement has been audited with unqualified opinions.

- The home country's licensing authority and SSC has entered into a mutual or multilateral agreement on information exchange, management, inspection, supervision of securities activities and securities market.

  Cơ quan cấp phép của nước nguyên xứ và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ký kết thỏa thuận hợp tác song phương hoặc đa phương về trao đổi thông tin, hợp tác quản lý, thanh tra, giám sát hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

3.5 Trong trường hợp các điều kiện được quy định tại mục 2.4 là không được đáp ứng đầy đủ, nhà đầu tư tổ chức nước ngoài và người có liên quan chỉ được sở hữu tối đa 49% vốn điều lệ của Công ty.

In case the requirements in section 2.4 of this Shareholder's Handbook are not fully satisfied, the foreign institution investor and its related person may only hold up to 49% of charter capital of the Company.

4. Trách nhiệm của Cổ đông/ Responsibilities of Shareholders

4.1 Cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của Công ty không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến quyền và lợi ích của Công ty và các cổ đông khác.[2]

[2] Clause 2 Article 6 Circular 121/2020/TT-BTC

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

Shareholder who owns from or more than 10% of Company's charter capital, are not allowed to take advantage of her/his position to damage the rights and interest of the Company and other Shareholders.

4.2 Cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của Công ty phải thông báo đầy đủ cho Công ty trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông tin, đối với các trường hợp sau:[3]

Shareholder who owns from or more than 10% of Company's charter capital must fully notify the Company within 24 hours after receiving the information of the following cases:

- Số cổ phần bị phong tỏa, cầm cố hoặc bị xử lý theo quyết định của tòa án.

  The number of shares are blocked, pledged or settled by a court decision.

- Cổ đông là tổ chức quyết định thay đổi tên hoặc chia, tách, giải thể, phá sản.

  Institution shareholder decides to change its name or devide, split, dissolve or go bankrupt.

4.3 Bất kỳ thông báo nào của Cổ đông gửi tới Công ty sẽ được gửi đến địa chỉ email meetings.vnsc@vinasecurities.com

Any notice by Shareholders sent to the Company will be sent to the email address: meeting.vnsc@vinasecurities.com

4.4 Thực hiện đăng ký xác nhận thông tin cổ đông và biểu quyết điện tử theo hướng dẫn tại Sổ tay này.

Register to confirm the Shareholders information and sending electronic vote according to the guideline in this Handbook.

4.5 Các trách nhiệm khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

And other responsibilities as stipulated in the Company's Charter.

5. Trách nhiệm của Công ty/ Responsibilities of the Company

5.1 Công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về các trường hợp quy định tại mục 3.1 và 3.2 Sổ tay này trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của cổ đông.

The Company must report to the State Securities Commission on the cases specified in sections 3.1 and 3.2 of this Handbook within 05 days from the date of receipt of the notice from the Shareholders.

5.2 Thiết lập, quản lý và vận hành kênh thông tin liên lạc phù hợp để đảm bảo việc trôi đổi thông tin với Cổ đông được thông suốt, hiệu quả và đảm bảo được quyền, lợi ích của Cổ đông.

Establish, manage and operate an appropriate communication channel to ensure the smooth, efficiency in exchanging information with Shareholders and ensure the rights and interests of Shareholders.

[3] Clause 3 Article 6 Circular 121/2020/TT-BTC

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

6. Hướng dẫn thao tác trao đổi thông tin qua kênh điện tử/ Guideline on exchanging information via electronic channel.

6.1 Quy định chung/ General provisions

- Công ty chỉ được phép gửi thông báo đến địa chỉ email mà mỗi Cổ động đã đăng ký với Công ty.

  The Company is only allowed to send notices to the email addresses registered by each Shareholder.

- Cổ đông không được phép tiết lộ bất kỳ thông tin nào mà Công ty gửi đến Cổ đông qua email (trừ các thông tin trùng lặp với thông tin mà Công ty đã công khai trên website của Công ty).

  Shareholders are not allowed to disclose any information that the Company sends to the Shareholders via email (except the information that the Company has disclosed on the website of the Company).

- Kết quả phản hồi mà Công ty nhận được theo các thao tác được hướng dẫn tại Sổ tay này sẽ được xem là ý chí của Cổ đông và do chính Cổ đông thực hiện.

  The feedback results received by the Company according to the operations guided in this Handbook will be considered as the will of the Shareholder and performed by the Shareholder.

- Cổ đông được phép thao tác nhiều lần cho cùng một nội dung/ vấn đề. Trong trường hợp này, kết quả Công ty nhận được sau cùng và trước khi kết thúc thời hạn phản hồi theo ghi nhận của hệ thống sẽ được xem là thông tin và ý kiến chính thức của Cổ đông.

  Shareholders can manipulate several times for the same content/matter. In this case, the final response received by the Company (and before the deadline) as recorded by the system will be deemed the official information and opinion of the Shareholder.

6.2 Đăng ký xác nhận thông tin cổ đông/ Registration of Shareholders information confirmation

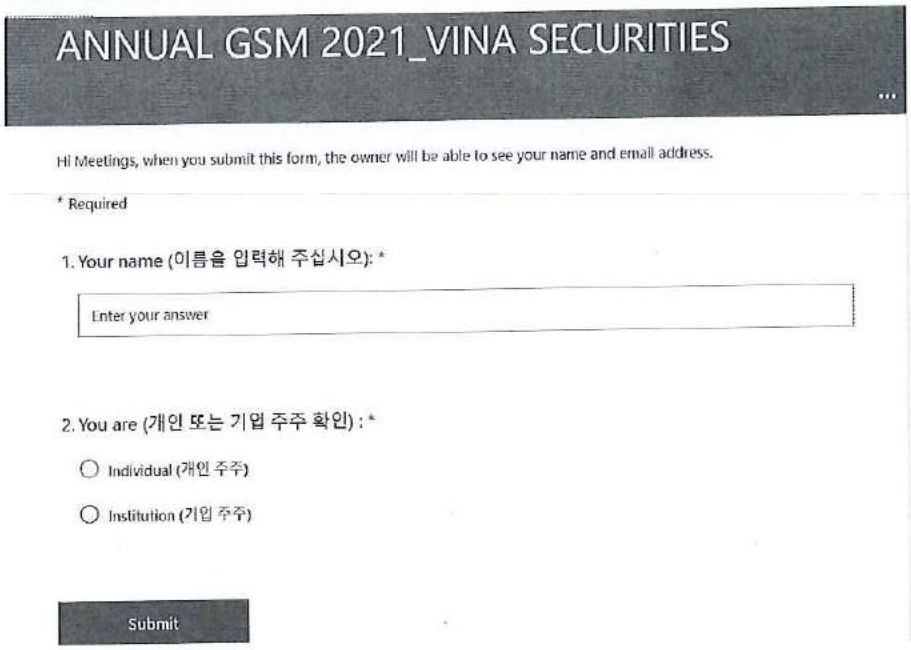
Bước 1/ Step 1:

Cổ đông nhận thông báo (hoặc đường link) về việc đăng ký xác nhận thông tin cổ đông qua địa chỉ email đã đăng ký với Công ty.

Shareholders will receive a notice (or a link) about registration of Shareholders information confirmation via email address which has been registered with the Company.

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

Bước 2/ Step 2: Click on the link a new tab will be opened



ANNUAL GSM 2021_VINA SECURITIES

Hi Meetings, when you submit this form, the owner will be able to see your name and email address.

* Required

1. Your name (이름을 입력해 주십시오): *

Enter your answer

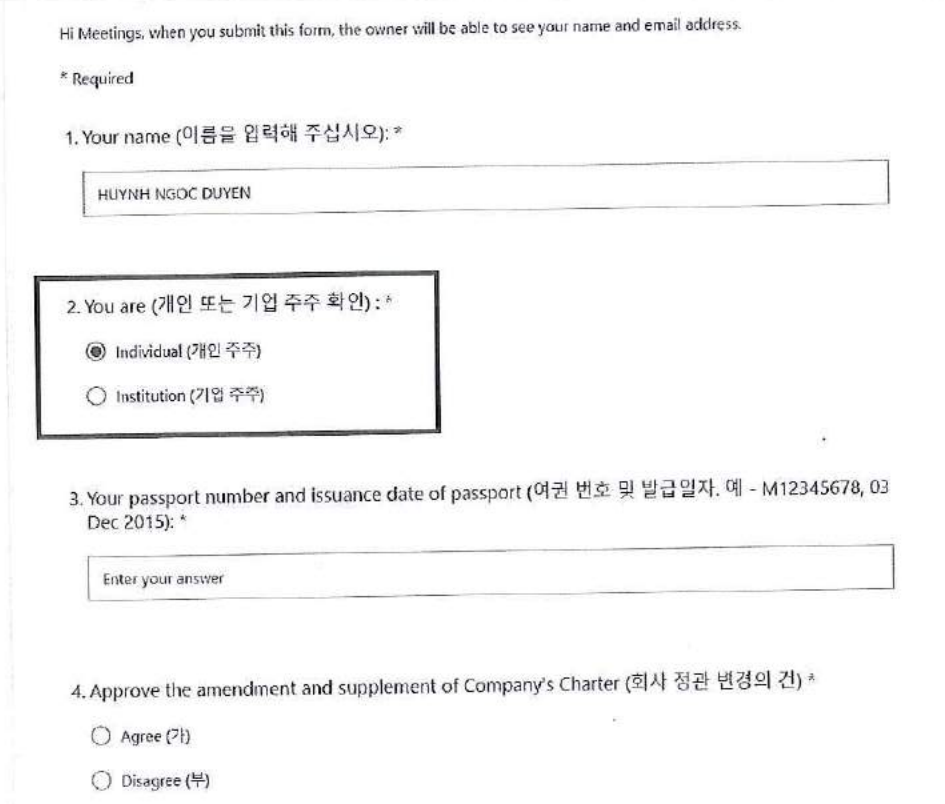
2. You are (개인 또는 기업 주주 확인) : *

○ Individual (개인 주주)

○ Institution (기업 주주)

Submit

Bước 3/ Step 3: Depends you are institution or individual, the next question will appear accordingly. Click to choose the Option (Right/Wrong) as set out.



Hi Meetings, when you submit this form, the owner will be able to see your name and email address.

* Required

1. Your name (이름을 입력해 주십시오): *

HUYNH NGOC DUYEN

2. You are (개인 또는 기업 주주 확인) : *

◉ Individual (개인 주주)

○ Institution (기업 주주)

3. Your passport number and issuance date of passport (여권 번호 및 발급일자. 예 - M12345678, 03 Dec 2015): *

Enter your answer

4. Approve the amendment and supplement of Company's Charter (회사 정관 변경의 건) *

○ Agree (가)

○ Disagree (부)

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

Bước 4/ Step 4: Click to choose the Option (Right/Wrong) on each question as set out.

12. Approve the audited Financial Statement of 2020 and give authorization to the BOD on choosing the audit firm for the audited reports in 2021. (2020년 재무제표 승인 및 신규 감사법인 선정에 대한 이사회 위임의 건) *

- (●) Agree (가)
- ( ) Disagree (부)

Submit

Bước 5/ Step 5: Click on submit to complete the Form

12. Approve the audited Financial Statement of 2020 and give authorization to the BOD on choosing the audit firm for the audited reports in 2021. (2020년 재무제표 승인 및 신규 감사법인 선정에 대한 이사회 위임의 건) *

- (●) Agree (가)
- ( ) Disagree (부)

Submit

Bước 5/ Step 5: The notification for your completion is as below

ANNUAL GSM 2021_VINA SECURITIES

✓ Thanks!

Your response was submitted.

Submit another response

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
R25.02, 25F Deutsches Haus, 33 Le Duan St., Dist.1, HCMC
Tel: (84-28 3520 2388 Fax: (84-28)3520 2019
Website: www.vinasecurities.com

6.3 Gửi phiếu biểu quyết

- Thao tác gửi phiếu biểu quyết đến Công ty sẽ được thực hiện theo cùng nguyên tắc được quy định tại mục 5.1 Sổ tay này.

  The operation of sending votes to the Company will be implemented according to the same principles specified in Section 5.1 of this Handbook.

7. Thành viên Hội đồng quản trị thực hiện bỏ phiếu biểu quyết cho các cuộc họp Hội đồng quản trị hoặc gửi ý kiến để thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị theo nguyên tắc và hướng dẫn tại mục 6.1 và 6.2 Sổ tay này.

   Members of the Board of Directors vote for meetings of the Board of Directors or send their opinions to pass resolutions of the Board of Directors according to the principles and guidance in Section 6.1 and 6.2 of this Handbook.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

NA SUNGSOO